

**BÀI HỌC GIÁO LÝ**

Phúc Âm,  
1844,  
và Sự Phán Xét

*(The Gospel,  
1844,  
and Judgment)*

# Mục Lục

|   |    |
|---|----|
| Lời Mở Đầu: Phúc Âm, 1844, và Sự Phán Xét ..... | 3  |
| 1. “Những Nhà Lãnh Đạo Và Quyền Thế” .....      | 5  |
| 2. Sự Phán Xét Phải Bắt Đầu.....                | 12 |
| 3. Đa-ni-ên 2 .....                             | 19 |
| 4. Đa-ni-ên 7 .....                             | 26 |
| 5. Đa-ni-ên 8 .....                             | 33 |
| 6. Đa-ni-ên 9 .....                             | 41 |
| 7. 70 Tuần Lễ .....                             | 48 |
| 8. Giản Dị Hóa 1844 .....                       | 55 |
| 9. Nguyên Tắc Ngày-Năm .....                    | 62 |
| 10. La Mã Và Antiochus .....                    | 69 |
| 11. Đền Thánh Và Cái Sừng Nhỏ .....             | 76 |
| 12. Sự Phán Xét Trước Ngày Phục Lâm .....       | 83 |
| 13. Phúc Âm Và Sự Phán Xét .....                | 90 |
| 14. Ý Nghĩa Của Sự Phán Xét Ngày Nay .....      | 97 |

Tác giả: Clifford Goldstein  
Dịch giả: Mục sư và bà Phạm Trường Thanh  
Hiệu đính: Mục sư Nguyễn Khắc Vinh, Bà Trần Bích Hồng,  
Nguyễn Thị Ngọc-Liên, Hàn Ly Hương  
Trình bày: Lê Anh William

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Tiếng Nói Hy Vọng

P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

## LỜI MỞ ĐẦU:

### Phúc Âm, 1844, và Sự Phán Xét

Giáo lý của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm không độc đáo như chúng ta thường nghĩ. Thí dụ, chúng ta học về ngày thứ Bảy Sa-bát từ hội thánh Báp-tít Đệ Thất nhật. Những Cơ Đốc nhân khác cũng giữ ngày thứ Bảy Sa-bát.

Đa số Cơ Đốc nhân tin rằng linh hồn sống mãi mãi. Họ cũng tin rằng, sau khi chết, linh hồn sẽ được hạnh phúc vĩnh cửu trên thiên đàng hay bị hành phạt đời đời nơi hỏa ngục. Nhưng cũng có những Cơ Đốc nhân khác hiểu rằng người chết ngủ trong mồ mả cho tới khi có sự sống lại thứ nhất hay sự sống lại thứ hai.

Có những giáo lý khác của Cơ Đốc Phục Lâm, như sự hủy diệt đời đời (thay vì bị hình phạt đời đời trong hỏa ngục) hay sự tin tưởng vào một ngàn năm (1000 năm) cũng được các Cơ Đốc nhân khác chấp nhận. Thật ra, hầu hết những giáo lý của chúng ta tìm thấy trong thế giới Cơ Đốc giáo.

Chỉ trừ một giáo lý: sự phán xét tiền [trước] Phục lâm 1844, là một giáo lý độc đáo của chúng ta mà thôi.

Nhiều người có thể quan tâm về việc này. Nhưng tại sao không có nhiều Cơ Đốc nhân hiểu về sự phán xét? Đối với những người khác, đây là một giáo lý nói rõ rệt nhất về công việc và sứ mạng đặc biệt của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm, vì không có ai khác dạy về sự phán xét này. Giáo lý về sự phán xét có thể quan trọng hơn bất cứ giáo lý nào, đã làm Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm trở nên độc đáo (duy nhất).

Trong tam cá nguyệt này, chúng ta sẽ học về sự phán xét tiền phục lâm 1844. Như đề tài của bài học ba tháng này, chúng ta sẽ nghiên cứu về sự phán xét trong khuôn khổ phúc âm. Vì sự phán xét không có phúc âm thì như luật pháp không có ân điển. Điều đó chỉ dẫn đến sự sợ hãi, đoán phạt và sự chết. Nhưng sự phán xét với phúc âm (giống như luật pháp và ân điển) dẫn đến đức tin, sự bảo đảm và hy vọng.

Có lẽ sự liên hệ rõ ràng nhất giữa phúc âm và sự phán xét là sứ điệp thiên sứ thứ nhất, “Tôi thấy một vị thiên sứ khác bay giữa trời, có Tin lành đời đời, đặng rao truyền cho dân cư trên đất, cho mọi nước, mọi chi phái, mọi tiếng, và mọi dân tộc. Người cất tiếng lớn nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời, đất, biển và các suối nước” (Khải huyền 14:6, 7). Trong chương trình của Đức Chúa Trời, “tin lành đời đời” gồm có sự phán xét.

Bài học khóa này sẽ được chia ra nhiều phần. Trước hết, chúng ta hãy nghe Kinh Thánh nói lên bối cảnh của sự phán xét và chương

trình cứu chuộc.

Kể đó, chúng ta sẽ đặt Kinh Thánh làm nền tảng cho sự phán xét năm 1844, vì đây là một nền tảng vững vàng cho giáo lý này. Đó là giáo lý bắt nguồn từ Thập tự giá. Nếu bạn học về sự phán xét này trong một cuộc truyền giảng, thì tam cá nguyệt sẽ giúp bạn tin vững chắc vào lẽ thật này. Đối với những người đã học sâu xa về sự phán xét, thì tam cá nguyệt sẽ hỗ trợ điều bạn đã biết và giúp bạn hiểu rõ ràng hơn.

Sau đó chúng ta sẽ giải đáp một số câu hỏi về sự phán xét 1844. Chúng ta sẽ dùng những câu hỏi này để dễ dàng hiểu rõ hơn nền tảng Kinh Thánh cho sự phán xét tiền phục lâm.

Điều quan trọng nhất là chúng ta sẽ học về sự phán xét trong khung cảnh phúc âm. Chúng ta sẽ nghiên cứu việc Đấng Christ chết vì chúng ta. Điều này giúp chúng ta hiểu sự chết của Ngài đem lại cho chúng ta hy vọng và sự bảo đảm. Như sứ đồ Phao-lô viết, “Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Giê-su Christ” (Rô-ma 8:1).

Cuối cùng, chúng ta sẽ cố gắng trả lời những câu hỏi như:

1. Sự phán xét bắt đầu từ thế kỷ 19 có ý nghĩa gì đối với chúng ta trong thế kỷ 21?
2. Sự phán xét dạy chúng ta điều gì về chính chúng ta, hội thánh, và về Đức Chúa Trời là Đấng hứa sẽ trở lại và đem chúng ta về trời?

Hiểu sự phán xét 1844 sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn sự chết của Đấng Christ đối với chúng ta trong khi chờ đợi sự Chúa phục lâm. Có lẽ đó là lý do tại sao Đức Chúa Trời đã truyền cho Hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm rao giảng sự phán xét. Sự phán xét đặt Thập tự giá vào trung tâm điểm. Khi chúng ta đến gần ngày tận thế, điều quan trọng là chúng ta hiểu thập tự giá rõ ràng hơn. Vì lý do đó, chúng tôi muốn những bài học này giúp bạn hiểu rõ hơn những biểu đồ, niên hiệu và những con số. Quan trọng hơn, chúng tôi muốn những bài học này giúp bạn hiểu rõ ràng hơn về Đức Chúa Giê-su, Thập tự giá và chức vụ Ngài đang thi hành trên thiên đàng vì chúng ta.

## Bài Học 1

### “NHỮNG NHÀ LÃNH ĐẠO VÀ QUYỀN THẾ”

**CÂU GỐC:** “Vì chúng Đức Chúa Trời dưỡng đã phơi chúng tôi là các sứ đồ ra, giống như kẻ sau rốt mọi người, giống như tù phải tội chết, làm trò cho thế gian, thiên sứ, loài người cùng xem vậy” (I Cô-rinh-tô 4:9).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Thi thiên 51:1-4; Xa-cha-ri 3:1-4; Ma-thi-ơ 22:11, 12; Rô-ma 3:4; Ê-phê-sô 3:10; Hê-bơ-rơ 2:14; 13:12; Khải huyền 12:7-13.

**MỘT TRONG NHỮNG SỰ KHÁM PHÁ LẠ LÙNG NHẤT ĐÃ ĐƯỢC THỰC HIỆN TRONG 100 NĂM QUA.** Chúng ta đã học được rằng trong vũ trụ có hằng tỷ giải thiên hà. Những giải thiên hà mới được khám phá mỗi ngày, và sự dự đoán mới nhất là có khoảng 125 tỷ thiên hà. Mỗi thiên hà gồm có hằng tỷ ngôi sao. Những ngôi sao này có thể có những hành tinh vận chuyển chung quanh. Thật dễ hiểu tại sao có người tin rằng phải có sự sống ở những hành tinh khác trong vũ trụ.

Người ta dùng những thiên lý kính đất tiền và tinh vi để khám phá sự sống khác trong vũ trụ. Khi nghĩ đến kích thước của vũ trụ và số các vì sao rải rác trong vũ trụ, chúng ta chắc chắn rằng mình không lẽ loi. êê

Nhưng, là Cơ Đốc nhân, chúng ta không cần thiên lý kính cực đại để học về sự sống ngoài biên giới của trái đất. Kinh Thánh (và Ellen White) nói cho chúng ta biết có những người sống trong vũ trụ và họ chú ý đến những gì xảy ra trên trái đất. Thật ra, toàn thể vũ trụ đều liên quan đến cuộc chiến ác đấu tranh giữa Đấng Christ và Sa-tan. Kết quả của cuộc đấu tranh này vượt xa hơn cái hành tinh bé nhỏ của chúng ta.

Tuần này, chúng ta sẽ đến nơi mà những thiên lý kính vĩ đại nhất không thể đến được. Chúng ta sẽ đi vào trung tâm của những vấn đề luân lý trọng đại của nhân loại và các loài thọ tạo của Đức Chúa Trời.

## I. “CÁC SAO MAI ĐỒNG HÁT HÒA NHAU” (Gióp 38:7).

Kinh Thánh nói nhiều đến những người từ các thế giới khác. Kinh Thánh nói đến những nhân vật thông minh không thuộc về trái đất này. Trong Sáng thế Ký 1, Đức Chúa Trời tạo nên thế giới này. Ngài phán, “Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta” (Sáng thế Ký 1:26). Nói như vậy, Đức Chúa Trời bày tỏ rằng có những nhân vật khác hiện hữu trước chúng ta trong vũ trụ. Chúng ta chỉ là những người đến sau.

Chúng ta biết rằng Ba Ngôi Đức Chúa Trời phải hiện hữu trước chúng ta thì mới tạo nên chúng ta được. Nhưng Kinh Thánh cũng đề cập đến những sự sống khác trong vũ trụ.

**Những câu sau đây nói gì về những sự sống khác mà không phải nhân loại? Gióp 1:6; 38:4-8; Đa-ni-ên 9:21; Công vụ 12:7; I Cô-rinh-tô 4:9; Ê-phê-sô 3:10; Hê-bơ-rơ 13:2.**

Các khoa học gia cố tìm hiểu để xem có sự sống ở các nơi khác chăng. Kinh Thánh nói cho chúng ta biết là có. Kinh Thánh cũng nói rằng những nhân vật này ở với chúng ta. Vài câu trên đây bày tỏ rằng những nhân vật này [như thiên sứ] làm việc với loài người, giải cứu họ, cho họ sự hiểu biết, v.v. Những câu này chỉ là một thí dụ nhỏ của sự liên hệ giữa loài người và những loài thọ tạo khác của Đức Chúa Trời. Chúng ta không luôn luôn thấy họ. Nhưng việc thấy họ không quan trọng vì có nhiều thứ chúng ta không thể thấy được. Điểm quan trọng là: (1) Chúng ta không lẻ loi trong vũ trụ. Có những nhân vật thông minh khác trong vũ trụ. (2) Những nhân vật này không xa cách chúng ta mà có liên hệ với loài người.

Kinh Thánh phác họa rõ ràng một hình ảnh của những nhân vật có thực mà hầu hết tư tưởng tân thời không chấp nhận. Trong vũ trụ có những thiên sứ có liên hệ mật thiết với loài người trên trái đất.

**Bạn có những câu chuyện thích thú nào về thiên sứ trong Kinh Thánh không? Nếu bạn có những kinh nghiệm về thiên sứ, hãy chia sẻ những chuyện này với lớp bạn. Những chuyện này đem lại cho bạn sự an ủi nào khi biết rằng thiên sứ có thật?**

## II. MA QUỶ GIẶN HOẢNG (Khải huyền 12:7-13).

**“Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, để dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó” (Khải huyền 12:7-9; xin đọc thêm 10-13).**

Kinh Thánh nói rõ ràng có những thiên sứ khác. Không phải tất cả những thiên sứ này đều thân thiện với chúng ta.

**Căn cứ vào Khải huyền 12:7-13, xin trả lời những câu hỏi sau đây:**

1. Sự rắc rối này bắt đầu từ đâu?

---

2. Cuối cùng, cuộc chiến này được diễn ra ở đâu?

---

3. Có ba điều nào ma quỷ đang làm để chống lại chúng ta?

---

4. Ma quỷ giặc hoảng vì nó biết thì giờ mình “chẳng còn bao nhiêu” (Khải huyền 12:12). Điều này nghĩa là gì? (Ma-thi-ơ 25:41).

---

5. Làm cách nào dân sự Đức Chúa Trời thắng được những sự tấn công của ma quỷ?

---

Những câu này chứng tỏ cuộc tranh đấu lớn giữa Đấng Christ và Sa-tan là có thật. Cuộc chiến đấu khởi sự từ trên trời, và bây giờ tiếp diễn ở dưới đất. Những câu này bày tỏ rằng chúng ta cũng tham gia trong cuộc chiến này. Nhưng ma quỷ sẽ không thắng được Mi-chen và các sứ Ngài (Khải huyền 12:8). Vì thế bây giờ nó tranh chiến để chống lại chúng ta.

**Bạn kinh nghiệm thế nào về cuộc chiến ác đấu tranh mỗi ngày? Sự hiểu biết về cuộc chiến ác đấu tranh này giúp bạn giải quyết thế nào những nan đề riêng của mình?**

### III. “KẸ KIỆN CÁO ANH EM CHÚNG TA” (Khải huyền 12:10).

Hôm qua chúng ta học về lúc khởi đầu cuộc thiện ác đấu tranh giữa Đấng Christ và Sa-tan. Chúng ta cũng thấy Sa-tan là “kẻ kiện cáo anh em chúng ta” . . . tức là vu cáo họ trước mặt Đức Chúa Trời ngày và đêm (Khải huyền 12:10).

**Khải huyền 12:10 không nói Sa-tan trách móc anh em. Nhưng chúng ta biết tình trạng của nhân loại. Vậy câu trả lời nào có ý nghĩa? Câu Kinh Thánh nào bạn tìm được để hỗ trợ câu trả lời của bạn? Thí dụ, xin đọc Rô-ma 3:10-19.**

---

Có một cuộc đấu tranh vĩ đại giữa Đấng Christ và Sa-tan. Và chúng ta ở giữa cuộc đấu tranh này. Sa-tan đang tấn công cả Đức Chúa Trời và chúng ta. Tư tưởng này đã được nói đến trong sách Sáng thế Ký. Con rắn là Sa-tan (Khải huyền 12:9) đã bị quăng từ trời xuống đất. Ở dưới đất, Sa-tan đã gây ra sự sa ngã của A-đam và Ê-va cũng đã gây nên sự sa ngã cho cả nhân loại với những kết quả khủng khiếp (Rô-ma 5:12). Bây giờ Sa-tan đang lợi dụng điều xảy đến cho chúng ta. Trong những điều nó làm là kiện cáo tội lỗi chúng ta. Nếu chúng ta hoàn hảo, thì Sa-tan có điều chi để kiện cáo chúng ta? Vì chúng ta là tội nhân nên nó có nhiều điều nói nghịch chúng ta.

**Xin đọc Xa-cha-ri 3:1-4. Động từ Hê-bơ-rơ dịch câu 1 là “chống lại”, “phản đối,” hay là “tố cáo”, hay là “trách móc” đều đến từ chữ chỉ về “Sa-tan.” Điều này thích hợp thế nào với điều chúng ta hiểu về cuộc thiện ác đấu tranh?**

---

**Chúng ta thấy trong Xa-cha-ri là Sa-tan hành động chống nghịch chúng ta. Nhưng chúng ta cũng thấy trong sách Xa-cha-ri rằng Đức Chúa Trời hành động cho chúng ta. Chúng ta tìm được hy vọng nào trong Xa-cha-ri 3:1-4 rằng Đức Chúa Trời đang hành động cho chúng ta?**

---

### IV. “CHÚA QUỶ TRÁCH SA-TAN!” (Xa-cha-ri 3:2).

Sa-tan trách móc Giô-suê đã mặc áo bần. Đức Chúa Trời quở trách Sa-tan. Tại sao? Tại vì chương trình cứu chuộc. Trong chương trình này, Đấng Christ đánh bại Sa-tan và những sự đối trá của nó. Ngôn ngữ trong Xa-cha-ri nói về áo dơ bần và sự thay đổi áo là ngôn ngữ của phúc âm. Ngôn ngữ này nói về chương trình cứu rỗi, chỉ về điều Đấng Christ làm cho dân sự sa ngã của Ngài.

**Những câu sau đây giúp chúng ta hiểu thế nào về phúc âm là một hình bóng trong Xa-cha-ri 3? Ê-sai 61:10; Ma-thi-ơ 22:11, 12; Khải huyền 3:18.**

---

Khi Sa-tan rút xuống từ trời thì nó gây ra cuộc chiến tranh ở thế gian. Bởi sự sa ngã của A-đam và Ê-va mà Sa-tan đã khiến tất cả mọi người tham chiến. Qua chương trình cứu chuộc, Đức Chúa Trời cứu chúng ta khỏi kết quả cuối cùng của sự sa ngã và Ngài cũng đánh bại Sa-tan.

**Hê-bơ-rơ 2:14 giúp chúng ta hiểu thế nào được sự liên hệ giữa điều Đấng Christ đã làm cho thế gian và sự chiến bại của Sa-tan?**

---

Chương trình cứu chuộc lớn hơn là cứu chúng ta khỏi tội lỗi. Tội lỗi không bắt đầu ở thế gian. Tội lỗi bắt đầu ở một nơi nào khác trong vũ trụ (Ê-sai 14:12; Ê-xê-chi-ên 28:15; Khải huyền 12:7). Chúng ta ở giữa cuộc thiện ác đấu tranh. Nhưng cuộc đấu tranh vĩ đại không phải chỉ giới hạn trên thế gian này.

**Có những câu hỏi nào trong lớp của bạn là phần nhỏ của những câu hỏi lớn hơn? Điều này giúp bạn hiểu thế nào những nan đề trong cuộc đấu tranh vĩ đại còn lớn hơn là sự cứu chuộc của riêng cá nhân chúng ta?**

---

**V. SỰ “CÔNG BÌNH” CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (Rô-ma 3:25, 26).**

Xin đọc Rô-ma 3:25, 26. Những câu này bày tỏ rằng những điều Đấng Christ đã làm trên Thập tự giá, và cũng bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời.

Điều này đưa đến một chữ quan trọng để giúp chúng ta hiểu. Đó là chữ *theodicy*. *Theodicy* nghĩa là “sự công bình của Đức Chúa Trời.” Điều này không có nghĩa là chúng ta được xưng công bình (được tha khỏi tội lỗi). *Theodicy* nghĩa là Đức Chúa Trời là thánh khiết và công bằng. *Theodicy* nghĩa là chứng minh sự nhân từ và công bằng của Đức Chúa Trời, ngay cả khi tội lỗi lan tràn khắp nơi. Điều chính yếu của cuộc chiến ác đấu tranh là để bày tỏ cho cả vũ trụ thấy lòng nhân từ và sự công bằng của Đức Chúa Trời.

**Những câu sau đây bày tỏ thế nào ý nghĩa của theodicy? Thi thiên 51:1-4; Rô-ma 3:4; Ê-phê-sô 3:10; Khải huyền 19:1, 2?**

---



---

Cuộc chiến ác đấu tranh và sự biện minh cuối cùng của Đức Chúa Trời là một điều chính yếu tuyệt vời cho chương trình cứu rỗi. Cuộc chiến ác đấu tranh không trả lời được mọi sự, nhưng trả lời được nhiều câu hỏi: (1) Tại sao Đức Chúa Giê-su phải chết? (2) Tại sao chúng ta còn ở đây rất lâu sau Thập tự giá? (3) Tại sao vẫn còn tội ác chung quanh chúng ta?

Ý nghĩa của *theodicy* giúp chúng ta hiểu được bối cảnh của sự phán xét tiền phục lâm. Điều này giúp chúng ta hiểu tại sao Đức Chúa Trời cần có sự phán xét này.

Tóm lại, có những nhân vật khác trong vũ trụ. Qua cuộc chiến ác đấu tranh, “các bậc cầm quyền và các thế lực” cũng sẽ học biết rằng Đức Chúa Trời rất công bằng và đáng đáng trong sự phán xét của Ngài.

---



---



---

**VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:**

*Handbook of Seventh-Day Adventist Theology*, quyển 12; Ellen G. White, *The Great Controversy*, tr. 498, 499; *The Desire of Ages*, tr. 22, 116; *Patriarchs and Prophets*, tr. 68, 69.

Chương trình cứu chuộc có mục đích sâu rộng hơn là chỉ cứu rỗi nhân loại. Không phải chỉ để cứu chuộc loài người mà Đấng Christ đã đến thế gian, cũng không phải chỉ cần loài người trên đất vâng phục luật pháp Đức Chúa Trời. Chương trình cứu rỗi là để chứng minh (biện hộ) bản tính của Đức Chúa Trời trước toàn thể vũ trụ. Đức Chúa Giê-su đã trông đợi kết quả sự hy sinh vĩ đại của Ngài và ảnh hưởng của sự hy sinh này trên tất cả mọi vật tạo kể cả loài người. Trước khi chịu đóng đinh, Ngài đã phán, “Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này [Sa-tan] phải bị xua đuổi. Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta” (Giăng 12:31, 32). Sự chết của Đấng Christ để cứu chuộc loài người làm cho nhân loại có thể đến với thiên đàng. Sự chết của Chúa chứng minh rằng Đức Chúa Trời và Con Ngài thật công bằng trong việc đối xử với sự phản nghịch của Sa-tan. Điều này chứng tỏ luật pháp của Đức Chúa Trời là vĩnh cửu. “Và điều này cũng cho thấy bản chất và những kết quả của tội lỗi.” – Phỏng trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 68, 69.

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Hãy suy nghĩ về công việc của các thiên sứ trong đời sống bạn.
2. Nhiều người không tin có cuộc đấu tranh thật sự giữa các thần linh. Có những thí dụ nào về các “vật vô hình” ở chung quanh chúng ta. (Thí dụ: vi trùng, làn sóng âm thanh, v.v.)? Bạn có thể dùng những thí dụ này để giúp những người nghi ngờ về cuộc chiến ác đấu tranh?
3. Xin suy nghĩ về ý tưởng *theodicy*. Câu trích dẫn của Ellen G. White giúp bạn hiểu *theodicy* thế nào? Tại sao *theodicy* lại quá quan trọng như vậy?
4. Bạn có biết hiện nay ai đang chịu đau khổ vì cuộc chiến ác đấu tranh không? Bạn có thể làm gì để đem lại cho người ấy sự thoải mái và hy vọng?

## Bài Học 2

**SỰ PHÁN XÉT PHẢI BẮT ĐẦU**

**CÂU GỐC:** “Ấy là điều sẽ hiện ra trong ngày Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Giê-su Christ mà xét đoán những việc kín nhiệm của loài người, y theo Tin lành tôi” (Rô-ma 2:16).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Truyền đạo 12:14; Đa-ni-ên 12:1, 2; Ma-thi-ơ 8:12; 22:1-13; 25:31-33, 46; Giảng 3:18; II Cô-rinh-tô 5:10.

**MỘT NGƯỜI VÔ THẦN Ý ĐẠI LỢI VIẾT TRÊN TƯỜNG,** “Không có Đức Chúa Trời - và Ma-ri là mẹ của Ngài!” Điều đó thật là tức cười, nhưng cũng rất quan trọng. Chúng ta cố xem xét sự vật cách thành thật và công bằng. Nhưng chúng ta luôn luôn đem ý riêng mình vào mọi vấn đề thảo luận. Ngay khi không có ý kiến về một điều gì là đã có ý kiến về điều đó rồi.

Chúng ta biết mình có giới hạn. Nhưng tuần này chúng ta sẽ cố trung lập khi nghiên cứu về sự phán xét trong Kinh Thánh. Lúc này chúng ta hãy quên 1844, sự phán xét tiền phục lâm, Ellen G. White, Hiram Edson nơi ruộng bắp, v.v. Hãy nghe chính Kinh Thánh nói về sự phán xét. Chúng ta hãy xem Kinh Thánh trả lời về những câu hỏi sau đây: (1) Sự phán xét và phúc âm liên hệ với nhau thế nào? (2) Những kết quả cuối cùng của sự phán xét là gì? (3) Cơ đốc nhân có bị phán xét không? (4) Việc làm có phần nào trong sự phán xét? (5) Khi nào có sự phán xét?

Không có lời giải đáp nào nói cho chúng ta biết tất cả về sự phán xét. Nhưng tất cả những câu trả lời này hợp lại cũng sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về sự phán xét mặc dù chúng ta có ý kiến thế nào đi nữa.

**I. GIỜ PHÁN XÉT CỦA CHÚA (Đa-ni-ên 12:2).**

Là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta nói rằng phúc âm của Đức Chúa Giê-su là “tin mừng tốt lành”. Tiếng Hy Lạp dịch chữ “tin lành” [phúc âm] là “những tin tốt lành”.

Nhưng những tin tốt lành về điều gì? Đó là tin tốt lành về Đức Chúa Giê-su đã chết thế cho chúng ta (I Phi-e-rơ 2:24). Trên thập tự giá, Đức Chúa Giê-su đã chịu hình phạt vì tội lỗi chúng ta (Ê-sai 53:6). Bởi đức tin nơi Ngài, bây giờ chúng ta được trọn vẹn trước mặt Đức Chúa Trời vì được bao phủ bởi sự công bình trọn vẹn của Ngài (sự nên thánh) (Rô-ma 3:22). Và vì những gì Đức Chúa Giê-su đã làm mà chúng ta nhận được lời hứa về sự sống đời đời (I Giảng 5:11, 12).

Vậy tin tốt lành là chúng ta được sự sống đời đời. Tin lành [phúc âm] còn có gì nữa cho chúng ta?

**Những người không được sự sống đời đời sẽ có sự lựa chọn nào? Đa-ni-ên 12:2; Ma-thi-ơ 8:12; 25:46; Giảng 3:18; II Tê-sa-lô-ni-ca 1:9; Khải huyền 14:11.**

**Rô-ma 2:16 và Khải huyền 14:6-8 bày tỏ thế nào sự liên hệ giữa phúc âm và sự phán xét? Bài học hôm nay giúp bạn hiểu tại sao chúng ta được ơn phước bởi sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su?**

## II. SỰ SỐNG HAY LÀ SỰ ĐOÁN PHẠT (Ma-thi-ơ 12:37).

Hai hạng người sau rốt được nói đến trong những câu dưới đây là ai?

**Đa-ni-ên 12:2** \_\_\_\_\_

**Ma-thi-ơ 12:37** \_\_\_\_\_

**Giăng 3:16** \_\_\_\_\_

**Giăng 5:29** \_\_\_\_\_

Kết quả của sự phán xét là chỉ có hai hạng người: (1) những người được cứu đời đời, và (2) những người bị chết vĩnh viễn. Cuối cùng, số phận của tất cả chúng ta là: (1) sự sống đời đời, hay (2) sự hủy diệt đời đời.

Thật rõ ràng là sự phán xét phân chia những người công bình khỏi những kẻ ác. Đó là sự phân biệt cuối cùng. Sự phán xét đã quyết định đời đời số phận của mỗi người.

**Xin đọc câu sau đây: “Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh hiển của Ngài. Muôn dân nhóm họp trước mặt Ngài, rồi Ngài sẽ chia người nầy với người khác ra, như kẻ chăn chiên chia chiên với dê ra; để chiên ở bên hữu và dê ở bên tả” (Ma-thi-ơ 25:31-33). Câu này còn dạy gì về sự phán xét?**

Câu này nêu lên những điểm quan trọng. Trước hết, ai bị phán xét? Câu “muôn dân” sẽ ứng hầu trước Đức Chúa Giê-su và Ngài là Quan án. Đó là sự phán xét toàn thể gian. Muôn dân đều ở dưới sự phán xét của Chúa. Điều này nghĩa là mỗi người đều phải ứng hầu trước mặt Ngài vì Ngài là “Đấng phán xét toàn thể gian” (Sáng thế Ký 18:25).

Nơi đây, chúng ta đều bị phân chia như: chiên và dê, người chết mất và người được cứu. Những người chết mất sẽ “vào hình phạt đời đời, còn những người công bình sẽ vào sự sống đời đời” (Ma-thi-ơ 25:46).

**Hãy suy nghĩ kỹ về những câu Kinh Thánh trong bài học hôm nay. Bạn nên coi việc cứu rỗi linh hồn mình và linh hồn những người khác nghiêm trọng như thế nào?**

## III. NHÀ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (Hê-bơ-rơ 10:30).

Hôm qua chúng ta đã học về việc mọi dân tộc đều bị phán xét trong ngày cuối cùng. Còn hội thánh thì sao? Còn những người xưng là đã chấp nhận Đức Chúa Giê-su? Điều gì xảy đến cho những người dường như sống đời Cơ Đốc nhân một cách thành thật và trung tín? Họ sẽ bị phán xét chăng?

Là Cơ Đốc nhân, chúng ta hiểu rằng Đức Chúa Giê-su đã bị phán xét và bị hình phạt tại Thập tự giá thay cho chúng ta. Đức Chúa Giê-su đã bị hình phạt vì tội lỗi mà đáng lẽ chúng ta phải chịu (Ê-sai 53:4-6; Ma-thi-ơ 20:28; Rô-ma 5:8; II Cô-rinh-tô 5:14; Ê-phê-sô 5:2; I Tê-sa-lô-ni-ca 5:10). “Mọi tội lỗi của chúng ta đều chất trên Đấng Christ là Đấng chết thế cho chúng ta. Ngài bị lên án là người phạm luật pháp hầu cho Ngài có thể cứu chúng ta khỏi sự hình phạt nặng nề của luật pháp. Tội lỗi của mỗi người từ A-đam đều đè nặng trên lòng Ngài.” – Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 753. Điều này có phải Cơ Đốc nhân không bị phán xét vì Đấng Christ đã chấp nhận án phạt của tội lỗi thế cho chúng ta?

**Những câu sau đây dạy gì về sự Cơ Đốc nhân bị phán xét?**

**Ma-thi-ơ 7:21-23** \_\_\_\_\_

**Hê-bơ-rơ 10:30** \_\_\_\_\_

**Rô-ma 14:10** \_\_\_\_\_

**I Phi-e-rơ 4:17** \_\_\_\_\_

Những câu này và những câu khác chứng minh rõ ràng rằng dân sự Đức Chúa Trời sẽ bị phán xét. Đức Chúa Giê-su quả trách những người nhân danh Ngài làm nhiều phép lạ. Ngài không nói về những người vô thần, những người theo Ấn độ giáo, hay là chiêm tinh gia, thuật sĩ và phù thủy. Họ không làm việc vì danh Ngài. Sứ đồ Phao-lô nói “chúng ta hãy đều” đứng trước tòa phán xét kể cả chính ông.

Theo Kinh Thánh, những người nhận mình là môn đồ của Đấng Christ sẽ bị phán xét trong ngày cuối cùng.

**Mới đây có ai đã xét đoán bạn? Có sự khác biệt nào đối với bạn khi biết rằng trong ngày cuối cùng Đức Chúa Trời sẽ phán xét với lòng thương xót và sự công bình? Tại sao bạn muốn lòng thương xót hơn sự công bình? Tại sao bạn cần điều đó?**

#### IV. “MỌI VIỆC KÍN NHIỆM” (Truyền đạo 12:14).

Sa-lô-môn viết sách Truyền đạo. Truyền đạo 12:14 là một trong những lời rõ ràng nhất trong Kinh Thánh về sự phán xét kể cả những việc làm của chúng ta và “mọi việc kín nhiệm”.

Không phải chỉ một mình Sa-lô-môn nói về sự phán xét các việc làm. Đức Chúa Giê-su đã phán rõ trong Ma-thi-ơ 12:36, 37. “Vả, ta bảo các ngươi, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt” (Ma-thi-ơ 12:36, 37). Sứ đồ Sứ đồ Phi-e-rơ viết, “Nếu anh em xưng Đấng không tây vị ai, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này” (I Phi-e-rơ 1:17). Sứ đồ Phao-lô cũng nói việc làm có ảnh hưởng trong sự phán xét. “Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt” (II Cô-rinh-tô 5:10). Trong Khải huyền, sứ đồ Giăng cũng viết về sự phán xét các việc làm: “Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy” (Khải huyền 20:12).

**Có những câu Kinh Thánh nào khác cũng nói rõ về sự phán xét các việc làm?**

---



---

**Tại sao sự phán xét các việc làm là hữu lý? Suy nghĩ về tất cả những việc ác trong thế gian, thì làm thế nào Đức Chúa Trời là công bình nếu không có sự phán xét các việc làm? Trong những hàng dưới đây, bạn hãy giải nghĩa tại sao sự phán xét các việc làm là quan trọng?**

---



---



---

#### V. CHÚA ĐEM THEO PHẦN THƯỞNG (Ma-thi-ơ 22:1-13).

**Xin đọc Ma-thi-ơ 22:1-12. Sau đó, xin trả lời những câu hỏi sau đây:**

**1. Tiệc cưới tiêu biểu điều gì? (Ê-sai 62:5; Ô-sê 2:19; Ma-thi-ơ 9:15; Khải huyền 21:2).**

---

**2. Khi một người nhận lời mời tới dự tiệc cưới để bị phán xét, điều này có ý nghĩa gì?**

---

**3. Việc gì xảy đến cho người không mặc áo cưới?**

---

Ngũ ngôn này cũng dạy rằng có sự phán xét trước khi tuyên án. Ngay trong tòa án thế gian, có ai bị tuyên án trước khi được hỏi cung và bị xét xử? Trong Khải huyền 22:12, Đức Chúa Giê-su phán rằng khi Ngài trở lại, Ngài sẽ đem theo “phần thưởng với Ngài”. Điều này có nghĩa là sẽ có một sự phán xét trước đó. (Tại sao Chúa đem theo phần thưởng nếu không có sự phán xét trước đó để quyết định ai sẽ nhận phần thưởng?) II Cô-rinh-tô 5:10 nói rằng có sự phán xét trước khi có phần thưởng hay hình phạt cuối cùng. Như vậy “mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm”. Tư tưởng này cũng được bày tỏ trong Đa-ni-ên 12:1. Trong câu này, những người có tên trong sách sự sống sẽ được cứu.

Trong bất cứ sự phán xét về các việc làm đều có nghĩa là phải có sự phán xét về các công việc ấy trước khi ban thưởng hay trừng phạt. Sự phán xét có thể xảy ra hàng trăm năm hay một trăm phút trước khi người đó bị phạt hay được thưởng cũng không sao. Có nhiều câu trong bài học tuần này cho chúng ta biết phần thưởng hay hình phạt sẽ xảy ra khi Chúa phục lâm. Vì vậy, phải có sự phán xét trước khi Chúa tái lâm.

**Bạn có muốn bị phán xét, hay bị trừng phạt, trước khi ra tòa hay được hỏi cung một cách công bằng? Như vậy, tại sao có sự phán xét trước đó là hợp lý? Xin suy nghĩ về câu hỏi về theodicy. Theodicy nghĩa là Đức Chúa Trời công bằng trong sự đối xử với Sa-tan, tội lỗi, và điều ác. Tư tưởng về theodicy giúp chúng ta hiểu sự điều tra rất cần thiết trước khi tuyên án.**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Sự phán xét cần được chú ý đặc biệt. Sự phán xét liên quan tới các vấn đề như: (1) sự công bằng của Đức Chúa Trời trong một thế giới bất công, (2) sự trừng phạt cho các điều làm sai, (3) sự đau khổ của những kẻ vô tội, (4) câu trả lời cho cuộc chiến ác đấu tranh, và (5) sự chấm dứt tội lỗi và đau khổ. Nhưng điều quan trọng hơn hết là sự phán xét cuối cùng sẽ thanh minh cho Đức Chúa Trời–bản tính của Ngài, luật pháp của Ngài, và quyền cai trị của Ngài–trong tâm trí của tất cả mọi người. Như vậy, Ngài có thể bảo đảm sự an toàn và hòa bình cho vũ trụ. Vì thế, sự phán xét theo Kinh Thánh là một phần rất quan trọng của “tin lành đời đời” (Khải huyền 14:6, 7). – Phỏng trích *Handbook of Seventh-Day Adventist Theology*, quyển 12, tr. 815.

Trong tuần lễ này, chúng ta đã thấy Kinh Thánh dạy những điểm sau đây về sự phán xét. (1) Sự phán xét và phúc âm liên hệ mật thiết với nhau. (2) Có sự phán xét sau cùng hay sự phán xét gần thời kỳ sau rốt. (3) Trong số người bị phán xét gồm có những người xưng mình là môn đồ Đấng Christ. (4) Việc làm góp phần trong sự phán xét này. (5) Chỉ có hai kết quả sau cùng là: sự sống đời đời hay sự hủy diệt đời đời. Và (6) có sự phán xét trước khi tuyên án.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Lớp bạn hãy nghiên cứu những câu trả lời cho câu hỏi của cuối bài học ngày thứ Tư. Bạn học được gì từ các bạn đồng lớp? Vấn đề theodicy thích hợp thế nào với những câu trả lời của bạn?
2. Yêu cầu mỗi người trong lớp trả lời câu hỏi này: Bạn nghĩ thế nào về việc bị phán xét các việc làm của bạn?
3. Hãy hỏi mỗi người trong lớp coi họ có đoán xét người khác không. Phán xét người khác giống như điều gì? Sự phán xét công bằng quan trọng thế nào? Họ coi trách nhiệm này nghiêm trọng như thế nào? Tại sao có đủ sự kiện trước khi phán xét là việc quan trọng? Lớp bạn học được gì trong bài học tuần này để giúp chúng ta hiểu hơn về sự phán xét của Đức Chúa Trời?

## Bài Học 3

### ĐA-NI-ÊN 2

**CÂU GỐC:** “Trong đời các vua này, Chúa trên trời sẽ dựng nên một nước không bao giờ bị hủy diệt, quyền nước ấy không bao giờ để cho một dân tộc khác; song nó sẽ đánh tan và hủy diệt hết các nước trước kia, mà mình thì đứng đời đời” (Đa-ni-ên 2:44).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Đa-ni-ên 2.

**MỘT THANH NIÊN CÓ NHỮNG THẮC MẮC VỀ ĐỨC CHÚA TRỜI.** Anh nói với một Cơ Đốc nhân, “Tôi cho anh một tiếng đồng hồ để chứng minh với tôi rằng Đức Chúa Trời có thật!” Không để phí thì giờ, Cơ Đốc nhân này lấy Đa-ni-ên 2 để giải nghĩa cho anh. Khi người này chấm dứt, thì thanh niên đó nói, “Bây giờ tôi biết rằng có Đức Chúa Trời!”

Sách Đa-ni-ên được viết vào thế kỷ thứ sáu trước Chúa (T.C.) Sách này bao gồm lịch sử thế giới từ thời Đa-ni-ên tới thời chúng ta. Sách này cũng bày tỏ những điều sẽ xảy ra xa hơn thời chúng ta nữa. Có thể nào một người biết suy nghĩ lại từ chối không chấp nhận lời tiên tri trong Đa-ni-ên 2, và Đức Chúa Trời, Đấng đã bày tỏ chính Ngài là Đức Chúa Trời chân thật? Đa-ni-ên 2 là một lời chứng hùng hồn cho đức tin của Cơ Đốc nhân. Trong những thế kỷ đầu tiên của hội thánh, nhiều người đã tranh luận cách sai lầm là sách Đa-ni-ên được viết vào giữa thế kỷ thứ hai T.C. Họ nói rằng sách ấy được viết sau khi những biến cố đã xảy ra. Ngày nay nhiều người vẫn tin như vậy. Nhưng không có bằng chứng nào là sách Đa-ni-ên được viết vào giữa thế kỷ thứ hai. Và những người này không thể giải nghĩa làm thế nào Đa-ni-ên nói trước được những biến cố xảy ra hàng trăm năm sau thế kỷ thứ hai T.C.

Trong tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu lời tiên tri lạ lùng trong Đa-ni-ên 2. Lời tiên tri này là nền tảng cho sự nghiên cứu của chúng ta về sự phán xét và phúc âm.

**I. BỨC TRANH VĨ ĐẠI (Đa-ni-ên 2:1-25).**

Xin đọc Đa-ni-ên 2:1-25. Sau đó xin trả lời những câu hỏi sau đây:

1. Tại sao các tôi tớ muốn vua kể cho họ nghe về điềm chiêm bao?

---

2. Hai hậu quả nào có thể xảy ra cho các nhà thông thái dưới lệnh của vua?

---

3. Những hành động của Đa-ni-ên bất lực như thế nào nếu không có Đức Chúa Trời?

---

4. Tại sao Đa-ni-ên chắc rằng ông có thể tỏ cho vua sự kín nhiệm này?

---

Lời cảm tạ của Đa-ni-ên biểu lộ sự diệp chính trong sách ông: Chúa là Vua. Ngài có thể cất bỏ hay lập nên các vua. Với sự hữu hạn của loài người (I Cô-rinh-tô 13:12), chúng ta cảm thấy kinh ngạc bởi những biến cố xảy ra. Nhưng chúng ta được bảo đảm rằng Đức Chúa Trời điều khiển tất cả.

Quan trọng hơn nữa là Đa-ni-ên 2:1-25 bày tỏ rằng Ngài cũng ở gần mỗi người chúng ta. Hãy xem Ngài đến cùng Đa-ni-ên trong “sự hiện thấy ban đêm” như thế nào và tỏ cho ông thấy điều ông cần biết. Thật là một sự tương giao mật thiết! Đa-ni-ên là một tù nhân trong một đế quốc lớn trên thế giới. Nhưng Đức Chúa Trời của cả thế gian (Giô-suê 3:11) bày tỏ quyền năng và sự quan tâm của Ngài đối với người thanh niên Hê-bơ-rơ khiêm tốn này. Đây cũng là Đức Chúa Trời mà ngày nay chúng ta thờ phượng và hầu việc.

**Lần chót bạn cảm thấy ở trong hoàn cảnh “vô hy vọng” là khi nào? Đức Chúa Trời đã chứng tỏ quyền phép và sự chăm gìn Ngài đối với bạn trong lúc ấy thế nào? Bạn hãy chia sẻ lời giải đáp của mình với lớp học.**

**II. SỰ KÍN NHIỆM ĐƯỢC BÀY TỎ (Đa-ni-ên 2:26-45).**

Xin đọc Đa-ni-ên 2:26-45. Sau đó tóm lược điềm chiêm bao và lời giải nghĩa. Theo sự hiểu biết của bạn thì bốn đế quốc nào ở thế gian được nói đến trong những câu ấy?

---



---



---

Tiên tri Đa-ni-ên sống 600 năm trước khi Đức Chúa Giê-su giáng thế. Đa-ni-ên nói về lịch sử của thế gian. Đầu bằng vàng là nước Ba-by-lôn. Ngực và cánh tay bằng bạc là đế quốc Mê-dô Ba-tư. Bụng và vế bằng đồng chỉ về Hy Lạp. Ống chân bằng sắt chỉ về đế quốc La Mã. Đế quốc này về sau trở thành các quốc gia Âu châu hiện đại. Những nước này là bàn chân bằng sắt và đất sét.

Đây không phải là sự phát minh của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm. Các học giả Kinh Thánh Do Thái và Cơ Đốc trong nhiều thế kỷ đã giải nghĩa Đa-ni-ên 2 như vậy.

**Lời tiên tri này kết thúc thế nào? Cuối cùng nước nào được thành lập? Lời giải đáp nói gì về Đa-ni-ên 2?**

---



---

Đa-ni-ên 2 bày tỏ một bức tranh vĩ đại trong lịch sử. Cường quốc này tiếp nối cường quốc khác trong hơn 500 năm trước Đấng Christ và sẽ kết thúc trong tương lai. Cuối cùng nước vĩnh cửu của Đức Chúa Trời sẽ được thành lập sau khi Đấng Christ tái lâm. Cho nên Đa-ni-ên 2 dẫn chúng ta đến ngày tận thế. Những người cho rằng Đa-ni-ên 2 chỉ nói về sự đến lần thứ nhất của Đấng Christ là xuyên tạc lẽ thật rất quan trọng dạy trong đoạn này. Điều này đúng với cả sách Đa-ni-ên. Chắc chắn rằng Đa-ni-ên là sách nói về những biến cố sẽ xảy ra trước khi Chúa tái lâm và sau đó. Đúng vậy, sách Đa-ni-ên nói về thời kỳ “cuối cùng” (Đa-ni-ên 8:17, 19; 12:4, 9, 13).

### III. ĐẾ QUỐC LA MÃ (Đa-ni-ên 2:33, 34).

Nếu đọc Đa-ni-ên 2, bạn sẽ thấy những điều thú vị.

**Kim loại nào được dùng cho Ba-by-lôn? \_\_\_\_\_ Kim loại nào chỉ về Mê-dô Ba-tư? \_\_\_\_\_ Kim loại nào được dùng cho Hy Lạp? \_\_\_\_\_ Kim loại nào chỉ về La Mã? \_\_\_\_\_.**

Ba-by-lôn được thay thế bằng một kim loại mới. Mê-dô Ba-tư được thay thế bằng một loại kim mới khác. Và Hy Lạp được thay thế bằng một loại kim mới hơn nữa. Nhưng trong Đa-ni-ên 2:34, “sắt” tồn tại cho tới khi hòn đá “chẳng phải bởi tay đục ra” (Đa-ni-ên 2:34) tiêu hủy mọi sự. Sắt đến sau nước Hy Lạp sẽ tồn tại cho đến ngày cuối cùng. Nhưng nơi bàn chân, sắt trộn với đất sét. Điều này cho thấy kim loại của đế quốc thứ tư (sắt) tồn tại cho đến ngày cuối cùng, mặc dầu sắt bị pha trộn với đất sét (Đa-ni-ên 2:40-44). Điểm này thật rõ ràng: con thú thứ tư (quyền lực), dấy lên sau nước Hy Lạp và tồn tại đến thời kỳ cuối cùng trong hình thể khác nhưng vẫn cùng là một thú quyền lực. Nó vẫn là sắt từ đầu đến cuối, không giống như những quyền lực trong quá khứ là thú kim loại này biến mất khi một quyền lực mới xuất hiện. Nhưng trong vài phương diện, quyền lực thứ tư đã thay đổi hình thể. Vì thế, La Mã từ thời Hy Lạp vẫn tồn tại cho đến ngày tận thế. La Mã tiếp tục ngày hôm nay như là một quyền lực trong thế giới. Nhưng hình thể nó rất khác đi khi nó dấy lên sau Hy Lạp.

**Cách đây nhiều thế kỷ, một trong những tư tưởng gia chính trị danh tiếng nhất ở Anh có viết, “Trước hết, người ta nghĩ về lúc ban đầu của quyền lực tôn giáo vĩ đại này. Sau đó họ sẽ thấy rằng hội La Mã Công giáo cũng là bóng ma của đế quốc La Mã sụp đổ, ngồi trên ân điển của đế quốc La Mã sụp đổ.” (Phỏng trích Thomas Hobbes, Leviathan). Lời trích dẫn này giúp chúng ta hiểu thế nào về lời tiên tri Đa-ni-ên 2 dạy gì về đế quốc La Mã?**

Hãy suy nghĩ về lời tiên tri tuyệt vời này. Hãy nghĩ làm thế nào một lời tiên tri hoàn hảo như vậy có thể đã được nói trước hàng trăm năm qua. Lời tiên tri này cho bạn thêm đức tin thế nào để tin cậy nơi Kinh Thánh và những lời hứa của Kinh Thánh?

### IV. NHIỀU ĐIỀU ỨNG NGHIỆM (Đa-ni-ên 8:20, 21).

Đa-ni-ên 2 nói về năm đế quốc. Nhưng Đa-ni-ên 2 chỉ kể tên hai đế quốc mà thôi: (1) Ba-by-lôn (Đa-ni-ên 2:37, 38), và (2) nước Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 2:44). Đa-ni-ên 7 và Đa-ni-ên 8 đề cập đến các nước này cũng như Đa-ni-ên 2 nhưng với những quan điểm khác nhau. Đa-ni-ên 7 và 8 cũng nói đến thêm hai tên trong năm đế quốc.

**Hai đế quốc trong Đa-ni-ên 8:20, 21 tên là gì?**

Nếu chúng ta “liệt kê” những đế quốc trong Đa-ni-ên, thì sẽ giống như vậy:

Ba-by-lôn (Đa-ni-ên 2:37, 38)

Mê-dô Ba-tư (Đa-ni-ên 8:20).

Hy Lạp (Đa-ni-ên 8:21).

Đế quốc thứ tư

Nước vĩnh cửu của Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 2:44).

**Xin đọc lời giải nghĩa của chính Đa-ni-ên về sự hiện thấy trong Đa-ni-ên 2:37-45. Bạn có thấy điều gì ở đây chứng minh rằng những lời tiên tri này có thể có những ý nghĩa khác nhau trong những thời gian khác nhau chẳng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.**

Đa-ni-ên không nói tên của đế quốc thứ tư. Nhưng đó cũng là một đế quốc. Sau này chúng ta sẽ học thêm về điều này. Trong năm đế quốc thì có bốn đế quốc được kể tên. Lời tiên tri không nói gì hết về những ý nghĩa khác nhau của các đế quốc. Đó là những đế quốc rất nổi tiếng trong lịch sử thế gian nên chúng có ý nghĩa khác nhau trong các thời gian khác nhau.

**Chúng ta sống trong một thế giới mà sự việc luôn luôn thay đổi. Thí dụ: đất có thể lún dưới chân chúng ta, nhưng dĩ vãng không thay đổi. Hãy xem Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết lời tiên tri Đa-ni-ên có nền tảng vững vàng thế nào. Bạn có thể dùng nền tảng này như thế nào để làm cho đức tin bạn mạnh hơn?**

## V. TỪ THỜI CỔ XƯA ĐẾN CÔI ĐỜI ĐỜI (Đa-ni-ên 2:37-45).

Thật rõ ràng Đa-ni-ên 2 là một bài học về lịch sử. Một phần lịch sử trong Đa-ni-ên 2 dẫn đến thời chúng ta và cả sau này vì Đa-ni-ên 2 có nền tảng trên lịch sử.

**Xin tóm lược sứ điệp căn bản của Đa-ni-ên 2:37-45.**

---

Lời tiên tri này bắt đầu trong thời xưa (thời cổ xưa) và đi theo dòng lịch sử thế gian tới “thời kỳ cuối cùng” (Đa-ni-ên 12:9). Điều này có nghĩa là sau thời đại chúng ta và tới nước đời đời của Đức Chúa Trời. Đa-ni-ên 2:37-45 cũng bày tỏ phương pháp giải nghĩa những lời tiên tri Đa-ni-ên. Đa-ni-ên 2:37-44 là chìa khóa giúp ta hiểu các lời tiên tri, bởi vì những câu này giải nghĩa lời tiên tri. Đây là phương pháp lịch sử để giải nghĩa những câu này. Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm gần như là hội thánh duy nhất trong tất cả các tôn giáo dùng phương pháp này, và tin rằng những lời tiên tri này chính là lịch sử loài người từ lúc khởi đầu cho đến côi đời đời, bao gồm lịch sử thế gian từ quá khứ đến tương lai. Cho nên trong phần thứ nhất của lời tiên tri (Đa-ni-ên 2), chúng ta có chìa khóa để hiểu được những lời tiên tri này.

**Xin đọc Đa-ni-ên 2:34, 35 và lời giải nghĩa trong Đa-ni-ên 2:44, 45. Những câu này nói gì về tương lai của nước cuối cùng? Trong những câu này chúng tỏ rằng nước cuối cùng chưa đến?**

---

**Đa-ni-ên nói đúng về sự dấy lên và sụp đổ của tất cả các đế quốc trong lời tiên tri của mình. Những lời tiên tri của Đa-ni-ên về Âu châu đã được ứng nghiệm. Bạn có nhiều lý do để tin ông về lời hứa nước sau cùng của Đức Chúa Trời chăng?**

---

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Có một số người lấy lẽ thật của thời họ và đặt điều đó trong tương lai. Những biến cố xảy ra theo thứ tự của lời tiên tri đã được ứng nghiệm trong quá khứ thì được dùng cho tương lai. Như vậy, những lý thuyết này hủy diệt đức tin của một số tín đồ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 2, tr. 102.

Tuần lễ này, chúng ta đã thấy lời tiên tri Đa-ni-ên 2 trình bày một lý luận vững vàng để chúng ta tin rằng Kinh Thánh được Đức Chúa Trời soi dẫn. Làm thế nào mà một người sống sáu trăm năm trước Chúa đã nói về lịch sử thế gian chính xác như vậy? Đó là điều chúng ta không thể giải nghĩa theo cách tự nhiên được! Vì vậy, nên có một số người cho rằng sách Đa-ni-ên được viết vào thế kỷ thứ hai trước khi Đấng Christ giáng sinh và những lời tiên tri Đa-ni-ên đã được ứng nghiệm trước khi các lời ấy được ghi chép. Nhưng lý luận này sẽ không đứng vững vì nhiều lý do:

Trước hết, những lời của Đấng Christ trong Ma-thi-ơ 24:15 chứng minh rằng Ngài tin những lời tiên tri của Đa-ni-ên vẫn còn áp dụng cho tương lai.

Thứ hai, nếu một người không chấp nhận những lời tiên tri vào thời người đang sống (Đa-ni-ên 1:1; 2:1; 7:1; 9:1) và đặt niên hiệu cho quyển sách ấy vào thế kỷ thứ hai trước Chúa, thì làm sao họ giải nghĩa sự ứng nghiệm lạ lùng của lời tiên tri rằng La Mã thống trị thế giới (điều này chưa xảy ra) và sự phân chia đế quốc La Mã thành những nước Âu châu cận đại? Thêm nữa, tình trạng hiện nay của La Mã cũng đúng như Đa-ni-ên đã viết. Đáng khen thay cho một người viết nhiều trăm năm trước khi những sự việc này xảy ra! Cho nên không có lý do nào cho chúng ta chấp nhận thế kỷ thứ hai T.C. là niên đại cho sách Đa-ni-ên. Tư tưởng này bắt đầu bởi những người muốn làm cho Cơ Đốc giáo mang tiếng xấu. Là Cơ Đốc nhân, chúng ta phải tin tưởng lời Kinh Thánh. Chúng ta không nên căn cứ vào những điều loài người nói về Kinh Thánh.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, hãy thảo luận về những câu trả lời của bạn cho câu hỏi của bài học ngày thứ Nhất.
2. Lời tiên tri Đa-ni-ên 2 là một lời chứng hùng hồn như thế nào?

## Bài Học 4

**ĐA-NI-ÊN 7**

**CÂU GỐC:** “Cho tới khi Đấng Thượng Cổ đã đến, sự xét đoán đã ban cho các thánh của Đấng Rất Cao và thì giờ đã đến, là khi các thánh được nước làm của mình” (Đa-ni-ên 7:22).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Đa-ni-ên 7.

**ĐA-NI-ÊN 2 DẪN CHỨNG MINH BẠCH RẰNG ĐỨC CHÚA TRỜI CÓ THẬT VÀ NGÀI CÓ QUYỀN PHÉP ĐIỀU KHIỂN TƯƠNG LAI.** Nhưng Đa-ni-ên 7 còn cho nhiều bằng chứng hơn. Đa-ni-ên 7 nói về cùng một đề tài như Đa-ni-ên 2. Đa-ni-ên 7 còn bày tỏ một phần quan trọng mà Đa-ni-ên 2 chưa nói đến. Đa-ni-ên 7 miêu tả sự phán xét lớn ở trên trời dẫn đến sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su. Đa-ni-ên 7 nói về sự phán xét tiền [trước] phục lâm.

Bí quyết để hiểu Đa-ni-ên 7 là Đa-ni-ên 2. “Thật ra Đa-ni-ên 2 và 7 có cùng một kiểu mẫu. Hai đoạn này nói về cùng một thời gian, từ thời Ba-by-lôn cho đến thời kỳ cuối cùng của nhân loại. Những lời tiên tri này nói về bốn đế quốc qua những biểu tượng trong Đa-ni-ên 2. Nhưng trong Đa-ni-ên 7, các đế quốc được tiêu biểu bằng những con thú khác nhau. Kiểu mẫu khác biệt này là chìa khóa để giải nghĩa Đa-ni-ên 2 và 7. Chúng ta phải đọc Đa-ni-ên 7 trên nền tảng của Đa-ni-ên 2.” – Phỏng trích Doukhan, *Secrets of Daniel* (Hagerstown, Md.: Review and Herald Publishing Assoc., 2000), tr. 100.

Có rất nhiều tài liệu trong Đa-ni-ên 7. Nhưng bây giờ, chúng ta sẽ duyệt lại đoạn sách kỳ diệu này. Chúng ta cần nhớ cảnh kết thúc: sự phán xét tiền phục lâm. Sự phán xét này dẫn đến ngày phục lâm của Đấng Christ. Bấy giờ niềm hy vọng vĩ đại của chúng ta nơi Đức Chúa Giê-su sẽ được thỏa nguyện.

**I. CHIÊM BAO CỦA ĐA-NI-ÊN (Đa-ni-ên 7:1-14).**

Hãy đọc Đa-ni-ên 7:1-14. Xin tóm lược sứ điệp quan trọng trong điểm chiêm bao của Đa-ni-ên.

Có lẽ bạn đã để ý đến vài điểm giống nhau giữa Đa-ni-ên 2 và 7. Những sự giống nhau này cho thấy: (1) Cùng một số kim loại trong Đa-ni-ên 2 và số những con thú trong Đa-ni-ên 7; (2) sự chú ý đến đế quốc cuối cùng (trong Đa-ni-ên 2 đó là sắt); và (3) cả hai đoạn kết luận với sự thành lập nước đời đời của Đức Chúa Trời.

**Có sự so sánh nào khác bạn thấy trong Đa-ni-ên 2 và Đa-ni-ên 7?**

---

**Trong Đa-ni-ên 7:16, 17, Đức Chúa Trời ban ngay cho Đa-ni-ên lời giải nghĩa điềm mộng. Lời giải nghĩa đó là gì? Lời giải nghĩa ấy giống như trong Đa-ni-ên 2 thế nào?**

---

Bốn con thú trong Đa-ni-ên 7 chỉ về bốn nước trên thế giới. Những nhà giải nghĩa Kinh Thánh đã từ lâu nhìn nhận như sau:

Ba-by-lôn (sư tử).  
Mê-dô Ba-tư (con gấu)  
Hy Lạp (con beo)  
La Mã (con thú thú tư).  
Nước sau cùng của Đức Chúa Trời

Đa-ni-ên 7 cho thêm chi tiết về các nước này. Trong Đa-ni-ên 7, chúng ta lại thấy những lời tiên tri của Đa-ni-ên đặt nền tảng trên lịch sử. Đa-ni-ên nói về lịch sử thế giới từ thời xưa tới thời chúng ta và về sau.

Chúng ta thật có phước biết bao khi biết rằng Đức Chúa Trời luôn luôn điều khiển về bất kỳ việc gì xảy đến cho thế gian, Ngài sẽ lập nước đời đời của Ngài.

**Nước sau cùng của Đức Chúa Trời sẽ chắc chắn được thành lập. Bạn có hy vọng là bạn sẽ có mặt trong nước ấy? Hy vọng của bạn đặt trên nền tảng nào?**

---

## II. CON THÚ THỨ TƯ (Đa-ni-ên 7:19-27).

Có một sự so sánh quan trọng giữa Đa-ni-ên 2 và Đa-ni-ên 7 mà chúng ta không nên xao lãng. Trong Đa-ni-ên 2, quyền lực thú tư (sắt), dấy lên sau Hy Lạp (Đa-ni-ên 2:32, 33, 39-45). Con thú thú tư có thay đổi chút ít, nhưng nó tồn tại cho đến cuối cùng. Nó chỉ bị tiêu diệt khi Đức Chúa Trời thành lập nước của Ngài.

Trong Đa-ni-ên 7, với quyền lực thú tư (con thú thú tư), sự việc xảy ra giống nhau. Con thú thú tư dấy lên sau Hy Lạp, (Đa-ni-ên 7:6, 7), và tồn tại cho đến thời kỳ cuối cùng. Nó đổi qua một hình thể khác và sẽ bị hủy diệt khi nước vĩnh cửu của Đức Chúa Trời đến (Đa-ni-ên 7:19-27).

Vì vậy, trong cả hai Đa-ni-ên 2 và Đa-ni-ên 7, quyền lực thú tư, đến sau Hy Lạp, tồn tại cho đến ngày tận thế.

**Xin đọc Đa-ni-ên 7:19-27. Sau đó trả lời những câu hỏi sau đây:**

1. **Bạn có sự so sánh nào giữa sự miêu tả con thú thú tư trong Đa-ni-ên 7:19 và sự miêu tả quyền lực thú tư trong Đa-ni-ên 2:40?**

---

2. **Cái sừng nhỏ xuất hiện từ đâu?**

---

3. **Cái gì gây nên sự chết của cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 7?**

---

Đa-ni-ên 7 miêu tả kỹ càng quyền lực cái sừng nhỏ hơn bất cứ quyền lực nào khác. Cái sừng nhỏ này dấy lên từ con thú thú tư và vẫn là một phần của nó. Cái sừng nhỏ phải rất nghiêm trọng vì Đa-ni-ên dùng nhiều thì giờ để nói về nó. Quyền lực này dấy lên từ con thú thú tư, và tiếp tục tới ngày tận thế, khi Đức Chúa Trời lập nước Ngài trên đất sau sự phán xét trên trời. Bây giờ quyền lực cái sừng nhỏ mới bị tiêu diệt.

**Người ta thường nói về sự cố gắng lập nước Đức Chúa Trời trên đất ngay bây giờ. Nhưng tất cả đều thất bại. Tại sao? Tại sao hy vọng duy nhất của chúng ta là ở nơi sự giải cứu của Đức Chúa Trời cho dân sự Ngài như đã bày tỏ trong Đa-ni-ên 7?**

## III. CÁI SỪNG NHỎ (Đa-ni-ên 7:19, 25).

Đa-ni-ên 7 bắt đầu từ Ba-by-lôn, Mê-đô Ba-tư, Hy Lạp cho đến La Mã ngoại giáo. La Mã ngoại giáo là một phần của La Mã dấy lên ngay sau nước Hy Lạp. Khi nói về quyền lực La Mã này, Đa-ni-ên 7 miêu tả sự dấy lên của cái sừng nhỏ. Cái sừng nhỏ là một phần của con thú thú tư. Ai là cái sừng nhỏ này? Hầu hết các nhà Cải chánh Tin lành tin rằng đó là La Mã giáo hoàng. Ngay trước thời Cải chánh, một số học giả Do Thái cũng tin rằng cái sừng nhỏ là La Mã giáo hoàng. Con thú không thể là một quyền lực nào khác. Bạn có thể cần đức tin nơi sự Chúa tái lâm hay sự sống lại. Nhưng bạn không cần nhiều đức tin để thấy rằng La Mã giáo hoàng là quyền lực nói ở đây.

**Dưới đây là vài đặc tính của cái sừng nhỏ. Những đặc tính này phù hợp thế nào với La Mã giáo hoàng?**

1. **Cái sừng nhỏ dấy lên từ La Mã ngoại giáo (Đa-ni-ên 7:19, 20).**

---

2. **Cái sừng nhỏ tranh chiến cùng các thánh và chiến thắng họ (Đa-ni-ên 7:21, 25).**

---

3. **Cái sừng nhỏ muốn thay đổi “thời kỳ và luật pháp” (Đa-ni-ên 7:25).**

---

4. **Quyền lực cái sừng nhỏ sẽ nói phạm thượng (Đa-ni-ên 7:25).**

---

**Những đặc điểm này đã được trình bày rõ ràng trong lịch sử. Dù không thắc mắc quyền lực cái sừng nhỏ này là ai, nhưng chúng ta phải cẩn thận trong việc dạy những lời tiên tri này để chúng ta không làm tổn thương người khác. Nhưng chúng ta sẽ không trung tín trong trách nhiệm đối với Đức Chúa Trời (Khải huyền 13:1-9; 14:6-12) nếu chúng ta thất bại trình bày lẽ thật của Kinh Thánh.**

#### IV. MỘT KỲ, NHỮNG KỲ VÀ NỬA KỲ (Đa-ni-ên 7:25).

##### Thời kỳ tiên tri nào được nói đến trong Đa-ni-ên 7:25?

Ngay những người không phải là Cơ Đốc phục lâm cũng nhận thức rằng một kỳ, những kỳ và nửa kỳ, là ba năm rưỡi. Thomas Nelson, trong một bài nghiên cứu Kinh Thánh, dạy rằng, “Một kỳ, những kỳ và nửa kỳ . . . được dùng trong Đa-ni-ên và Khải huyền có nghĩa là ba năm rưỡi, hay 1260 ngày, hay 42 tháng (Đa-ni-ên 12:7; Khải huyền 11:2; 12:6, 14; 13:5).”

##### Những câu trên đây giúp bạn hiểu thế nào thời kỳ tiên tri trong Đa-ni-ên 7:25 cũng là 1260 ngày?

Cũng như những người khác đã làm, người Cơ Đốc Phục Lâm dùng nguyên tắc 1 ngày là 1 năm cho lời tiên tri này. Điều này nghĩa là 1260 năm, chứ không phải 1260 ngày thật. Sau này, chúng ta sẽ dùng cả tuần lễ để học về nguyên tắc ngày năm. Còn bây giờ, chúng ta có thể thấy Đa-ni-ên 7 có nhiều biểu tượng: con sư tử có cánh, con thú có răng bằng sắt, và cái sừng nhỏ có mắt. Vậy, thời kỳ tiên tri cũng là một biểu tượng.

Vì vậy, chúng ta được biết thời kỳ 1260 năm chỉ về La Mã giáo hoàng. Thời gian này cũng là thời kỳ bắt đạo. Nếu La Mã giáo hoàng bắt đầu vào cuối thế kỷ thứ năm hay đầu thế kỷ thứ sáu, thì 1260 năm dẫn đến cuối thế kỷ thứ 18 hay đầu thế kỷ thứ 19. Một lần nữa, lịch sử bày tỏ thời gian lâu dài sự kiểm soát của giáo hoàng với sự bắt đạo dữ dội. Sự bắt bớ này giảm dần trong thế kỷ thứ 18 và 19.

##### Việc gì xảy đến theo lời tiên tri sau thời kỳ 1260 năm? (Đa-ni-ên 7:25-27, 8-10, 21, 22).

Sau khi cái sừng nhỏ dấy lên, lời tiên tri cho thấy sự phán xét vĩ đại ở trên trời dẫn đến ngày Chúa phục lâm.

Đây là một điểm rất quan trọng: lời tiên tri này nói về sự phán xét trên trời diễn ra sau thời kỳ 1260 ngày tiên tri. Sự phán xét xảy ra sau khi sự bắt bớ chấm dứt vào cuối thế kỷ thứ 18 hay đầu thế kỷ thứ 19, nhưng trước ngày Chúa phục lâm.

Vậy, với sự giải nghĩa này chúng ta có bằng chứng lịch sử để giúp chúng ta hiểu thời kỳ phán xét xảy ra khi nào. Sự phán xét này dẫn đến sự chết của cái sừng nhỏ và ngày tận thế.

**Thời kỳ 1260 năm là một thời kỳ dài. Nhiều người trung tín với Chúa đã chết trong những năm này. Họ không sống để thấy những hy vọng của họ trở nên sự thật. Có sứ điệp nào cho chúng ta ở đây, ai có thể chết trước khi thấy tất cả hy vọng và giấc mơ của mình trở nên thật sự trong đời này?**

#### V. CÁI SỪNG, SỰ PHÁN XÉT, VƯƠNG QUỐC (Đa-ni-ên 7:7-10, 14).

Đa-ni-ên 7 nói đến nhiều biến cố quan trọng. Đầu tiên là quyền lực của cái sừng nhỏ. Tiếp theo đó là sự phán xét trên trời. Sự phán xét này kết liễu khi nước Đức Chúa Trời được thành lập. Những biến cố này rất quan trọng nên được nói đến ba lần trong Đa-ni-ên 7.

##### Xin đọc Đa-ni-ên 7:7-10, 14. Những câu này nói thế nào về cái sừng nhỏ, sự phán xét, và nước Đức Chúa Trời?

##### Thế nào những loạt biến cố này được ban cho trong Đa-ni-ên 7:24-27?

##### Những biến cố này được nói đến thế nào trong Đa-ni-ên 7:24-27?

Trong Đa-ni-ên, những biến cố này được nói tới ba lần:

Cái sừng nhỏ  
Sự phán xét trên trời  
Nước Đức Chúa Trời

Thật rõ ràng, những biến cố này rất quan trọng. Nếu không, tại sao Chúa lại nói đến ba lần trong lời tiên tri? Điều quan trọng là với cái sừng nhỏ, chúng ta được ban cho thời kỳ tiên tri khả thị đầu tiên. (Chữ khả thị có nghĩa là nói về những biến cố trong thời kỳ cuối cùng). Đó là thời kỳ tiên tri để giúp chúng ta hiểu sự phán xét xảy ra đúng lúc. Sự phán xét xảy ra sau 1260 năm trước khi nước vĩnh cửu của Chúa được thành lập.

Vậy, chúng ta có thể đề cập lời tiên tri như sau đây:

Cái sừng nhỏ  
(cuối thế kỷ thứ 18 hay đầu thế kỷ thứ 19)  
Sự phán xét trên trời  
Nước đời đời của Đức Chúa Trời

Còn một việc quan trọng hơn để hiểu về sự phán xét này vì kết quả của sự phán xét là sự chết của quyền lực cái sừng nhỏ và sự cuối cùng của thế gian. Như Đa-ni-ên 2 tỏ bày, nước Đức Chúa Trời sẽ thay thế tất cả những nước khác.

**Tiên tri Đa-ni-ên không nói về ngày cuối cùng của thế gian như là nửa chiến thắng, nửa chiến bại. Nhưng Đa-ni-ên bày tỏ sự chiến thắng hoàn toàn của điều thiện trên điều ác. Chúng ta học được bài học nào về sự chiến đấu với tội ác trong đời sống hằng ngày của chúng ta?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Dưới đây là tóm lược Đa-ni-ên 7, với thời kỳ tiên tri đầu tiên khai thị về nhiều biến cố. Chúng tôi cũng ghi thêm thời gian bốn đế quốc suy sụp. Các sử gia thường đặt các niên hiệu cho những biến cố căn cứ trên các chiến trận quân sự lớn. Nhưng sự sụp đổ của một đế quốc và sự dấy lên của một đế quốc khác thường xảy ra trong nhiều năm. (Cũng xin nhớ rằng con thú thú tư và cái sừng nhỏ ra từ con thú này là cùng một quyền lực như Kinh Thánh đã dạy). Dưới đây là các đế quốc:

**Ba-by-lôn** (Chấm dứt vào giữa thế kỷ thứ 6 T.C.)

**Mê-dô Ba-tư** (Từ giữa thế kỷ thứ 6 tới giữa thế kỷ thứ 4 T.C.)

**Hy Lạp** (Từ giữa thế kỷ thứ 4 cho đến giữa thế kỷ thứ 2 T.C.)

**La Mã ngoại giáo**

(Từ giữa thế kỷ thứ 2 T.C. đến thế kỷ thứ 5 – 6 S.C.)

**La Mã giáo hoàng**

(Sự bắt đạo từ thế kỷ thứ 6 S.C. tới thế kỷ thứ 18 –19 S.C.)

**Sự phán xét trên trời**

**Sự Chúa tái lâm**

La Mã giáo hoàng không chấm dứt vào cuối thế kỷ thứ 18 hay đầu thế kỷ thứ 19. Nhưng đây không phải là lời tiên tri nói. Lời tiên tri chỉ nói rằng sự bắt bớ đạo sẽ xảy ra trong thời gian dài ấy, hay ít nữa là một phần của sự bắt bớ ấy. (Khải huyền 13 nói về sự bắt đạo trở lại của quyền thế giáo hoàng. Nhưng đó là một đề tài khác).

Vì thế, Đa-ni-ên 7 nói rõ ràng rằng sự phán xét sẽ đưa đến sự thành lập nước Đức Chúa Trời. Sự phán xét xảy ra sau thời kỳ 1260 năm bắt đạo của giáo hoàng. Điều này nghĩa là sự phán xét xảy ra vào cuối thế kỷ thứ 18 hay đầu thế kỷ thứ 19, nhưng trước ngày Chúa phục lâm.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

- Đa-ni-ên 7:22 nói rằng sự phán xét đã ban cho “các thánh”. Trong lớp, bạn hãy thảo luận việc này có ý nghĩa gì. Còn điều gì trong Đa-ni-ên 7 bày tỏ sự phán xét là một tin mừng?
- Trong lớp học, hãy thảo luận về bằng chứng cái sừng nhỏ là ai. Trong hội thánh, chúng ta có thể trình bày thế nào sự dạy dỗ quan trọng này mà không làm tổn thương người khác, nhưng đồng thời dạy lẽ thật của Kinh Thánh?

## Bài Học 5

### ĐA-NI-ÊN 8

**CÂU GỐC:** “Người [thiên sứ] trả lời cùng ta rằng: Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai; sau đó nơi thánh sẽ được thanh sạch” (Đa-ni-ên 8:14).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Đa-ni-ên 8.

**ĐA-NI-ÊN 8 VIẾT VỀ CÙNG MỘT ĐỀ TÀI NHƯ ĐA-NI-ÊN 2 VÀ ĐA-NI-ÊN 7.** Đa-ni-ên 8 đề cập về dòng lịch sử, từ thời xưa cho đến “thời kỳ cuối cùng” (Đa-ni-ên 8:17). Đây là lần đầu tiên chữ “thời kỳ cuối cùng” được dùng đến trong sách Đa-ni-ên. Những đoạn đầu của sách Đa-ni-ên cho thấy các bằng chứng hùng hồn về những biến cố cuối cùng. Với bằng chứng này, Đa-ni-ên 8 không ủng hộ tư tưởng của những người muốn giới hạn các biến cố trong Đa-ni-ên 8 về thời kỳ lịch sử trong thế kỷ thứ hai T.C.

Cũng như Đa-ni-ên 2 và 7, Đa-ni-ên 8 chia làm hai phần: (1) điếm chiêm bao/ sự hiện thấy, và (2) lời giải nghĩa về chiêm bao/sự hiện thấy đó. Đa-ni-ên 8:1-15 nói về sự hiện thấy. Trong sự hiện thấy này, Đa-ni-ên thấy một con chiên đực, một con dê đực, và một cái sừng nhỏ, sau đó là sự làm sạch đền thánh. Phần còn lại của đoạn này là sự giải nghĩa về con chiên đực, con dê đực và cái sừng nhỏ. Điều đáng chú ý là việc làm sạch đền thánh không được giải nghĩa ở đây. Đa-ni-ên học biết rằng sự hiện thấy về đền thánh được làm sạch “là thật” (Đa-ni-ên 8:27). Nhưng sự làm sạch đền thánh không được giải nghĩa ở đây, mặc dù những phần khác của sự hiện thấy được giải nghĩa. Điểm này trở nên quan trọng khi chúng ta nghiên cứu Đa-ni-ên 9. Trong Đa-ni-ên 9, thiên sứ Gáp-ri-ên cuối cùng giải nghĩa sự làm sạch đền thánh cho Đa-ni-ên.

**I. CÁC CON THÚ ĐƯỢC NHẮC ĐẾN (Đa-ni-ên 8).**

**Xin hãy tóm lược sự hiện thấy trong Đa-ni-ên 8:1-14. Hãy chú ý đến những loạt biến cố được tỏ ra cho Đa-ni-ên.**

Hãy lưu ý đến điều xảy ra trong Đa-ni-ên 8:15-18. Đa-ni-ên nói ông cố gắng để hiểu ý nghĩa sự hiện thấy. Một “tiếng người nam” kêu và truyền “Gáp-ri-ên, hãy cho người này hiểu sự hiện thấy đó.” Thiên sứ bèn đến gần Đa-ni-ên. Xin cũng lưu ý rằng hai lần thiên sứ Gáp-ri-ên đã nói với Đa-ni-ên rằng sự hiện thấy đó là về “thời kỳ cuối cùng” (Đa-ni-ên 8:17, 19).

**Gáp-ri-ên giải nghĩa gì cho Đa-ni-ên? (Đa-ni-ên 8:20-27).**

Cả Đa-ni-ên 2 và 7 đều nói về Mê-dô Ba-tư và Hy Lạp là quyền lực lớn lao sẽ dấy lên trong lịch sử thế giới. Trong Đa-ni-ên 8, điều này được nói rõ. Thiên sứ Gáp-ri-ên đã nói đến các tên này. (Không giống như hai sự hiện thấy trước, Ba-by-lôn không được nói đến trong Đa-ni-ên 8. Sau này chúng ta sẽ học lý do tại sao).

Sau khi nêu tên Mê-dô Ba-tư và Hy Lạp (Đa-ni-ên 8:20, 21), thiên sứ Gáp-ri-ên giải nghĩa quyền lực của cái sừng nhỏ sẽ dấy lên sau đó. Ngày mai, chúng ta sẽ học kỹ hơn về cái sừng nhỏ. Hãy để ý cái sừng nhỏ bị hủy diệt thế nào (Đa-ni-ên 8:25). Ngôn ngữ ở đây cũng tương tự như trong Đa-ni-ên 2. Đức Chúa Trời làm việc để chấm dứt thế gian này (Đa-ni-ên 2:34).

Tóm lược những biến cố trong Đa-ni-ên 8 như sau:

- Mê-dô Ba-tư
- Hy Lạp
- Cái sừng nhỏ
- Đền thánh được làm sạch

**Đa-ni-ên 8 trong Kinh Thánh bày tỏ Đức Chúa Trời điều khiển mọi sự hoàn toàn. Sự hiểu biết này cho bạn hy vọng gì, mặc dù bạn có thể gặp nhiều rắc rối.**

**II. CÁI SỪNG NHỎ – Phần 1 (Đa-ni-ên 8:9).**

Tới nay trong sự nghiên cứu sách Đa-ni-ên, chúng ta học về năm đế quốc. Bốn đế quốc là Ba-by-lôn (Đa-ni-ên 2:38), Mê-dô Ba-tư (Đa-ni-ên 8:20), Hy Lạp (Đa-ni-ên 8:21), và nước đời đời của Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 2:44; Đa-ni-ên 7:14, 18, 22, 27). Chỉ có một đế quốc không được nêu tên trong tất cả ba sự hiện thấy là đế quốc dấy lên sau Hy Lạp và tiếp tục cho đến thời kỳ cuối cùng. Dưới đây là biểu đồ về tất cả đế quốc của thế giới.

| <u>Đa-ni-ên 2</u>      | <u>Đa-ni-ên 7</u>      | <u>Đa-ni-ên 8</u>      |
|------------------------|------------------------|------------------------|
| Ba-by-lôn              | Ba-by-lôn              | —————                  |
| Mê-dô Ba-tư            | Mê-dô Ba-tư            | Mê-dô Ba-tư            |
| Hy Lạp                 | Hy Lạp                 | Hy Lạp                 |
| Đế quốc tiếp theo      | Đế quốc tiếp theo      | Đế quốc tiếp theo      |
| Cuối cùng ĐCT hủy diệt | Cuối cùng ĐCT hủy diệt | Cuối cùng ĐCT hủy diệt |

**Theo như bạn đã học, thì cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 8 là quyền lực nào? Bạn có lý do nào cho câu trả lời của mình?**

Câu trả lời rõ ràng là cả La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng đều là cái sừng nhỏ. Đây là chỉ vài lý do trong nhiều lý do.

Xin xem những sự so sánh giữa các sự hiện thấy, đó là La Mã trong Đa-ni-ên 2, La Mã trong Đa-ni-ên 7; và đó là La Mã trong Đa-ni-ên 8.

**Quyền lực cái sừng nhỏ đến sau Hy Lạp và tiếp tục cho đến thời kỳ cuối cùng khi nó bị Đức Chúa Trời hủy diệt. Quyền lực nào dấy lên sau Hy Lạp vẫn còn tiếp tục tới ngày nay?**

Xin cũng chú ý rằng Mê-dô Ba-tư được miêu tả là “càng lớn lên” (Đa-ni-ên 8:4), và Hy Lạp được cho thấy là “lớn lắm” (Đa-ni-ên 8:8). Nhưng quyền lực của cái sừng nhỏ được bày tỏ là “lớn lên rất mạnh” (Đa-ni-ên 8:9). Người ta lý luận nếu “rất mạnh” là lớn hơn rất nhiều. Nhưng “rất mạnh” không có nghĩa là “lớn lắm.” Vậy thì quyền lực cái sừng nhỏ này lớn hơn đế quốc Mê-dô Ba-tư? Tuần trước, chúng ta thấy quyền lực cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 7 là La Mã giáo hoàng. Chúng ta có cùng một biểu tượng trong Đa-ni-ên 8. Cả hai đoạn đều miêu tả quyền lực muốn điều khiển loài người.

**Hãy nghiên cứu vài đặc điểm của cái sừng nhỏ. Mỗi người trong chúng ta có thể bày tỏ những đặc điểm giống như cái sừng nhỏ cách nào?**

### III. CÁI SỪNG NHỎ – Phần 2 (Đa-ni-ên 8:9).

Chúng ta có bằng chứng hùng hồn để tin rằng quyền lực cái sừng nhỏ dấy lên sau Hy Lạp trong Đa-ni-ên 8 là cùng một quyền lực dấy lên sau Hy Lạp trong Đa-ni-ên 2 và Đa-ni-ên 7. Cái sừng nhỏ là La Mã, khởi sự là La Mã ngoại giáo, sau đó đổi thành La Mã giáo hoàng.

La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng được thấy qua những biểu tượng trong Đa-ni-ên 2, 7, và 8. Trong Đa-ni-ên 2, chúng ta thấy sắt dấy lên sau Hy Lạp (đồng) và tiếp tục cho tới cuối cùng. Nhưng sắt thay đổi nơi bàn chân, khi nó trộn với đất sét. Ý chính ở đây là nói về chính trị hơn là tôn giáo, bởi vì trọng tâm ở đây là chính các nước. Nhưng sự thay đổi trong La Mã xảy ra vào thời gian và địa điểm khi hội Công giáo La Mã nắm quyền điều khiển La Mã. Trong Đa-ni-ên 2, chúng ta thấy La Mã thay đổi hình thể vào một lúc nào đó trong lịch sử. Trong Đa-ni-ên 7, con thú thú tứ xuất hiện trước. Sau đó cái sừng nhỏ tiếp theo liền. Đó là một phần khác của cùng một quyền lực.

**Xin ôn lại các chi tiết của cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 7. Cái sừng nhỏ có những phần tôn giáo nào trong phần tôn giáo của La Mã?**

---

Trong Đa-ni-ên 8:8, Hy Lạp bị phân chia thành nhiều nước khác nhau. Sau đó, cái sừng nhỏ được hình dung là xuất hiện từ một trong “bốn gió trên trời”. Liền sau đó, Kinh Thánh nói đến hai hoạt động của cái sừng nhỏ.

**Đa-ni-ên 8:9 miêu tả công việc của cái sừng nhỏ là gì? Công việc này khác với những việc cái sừng nhỏ làm trong Đa-ni-ên 8:10-12 không?**

Trong Đa-ni-ên 8:9, cái sừng nhỏ phát triển rất mạnh khắp đất. Điều này nói lên sự tăng trưởng về quân sự hay chính trị (xin đọc Đa-ni-ên 8:4). Trong những câu sau đây, cái sừng nhỏ lớn lên đến trời. Điều này nghĩa là cái sừng nhỏ tấn công “cơ binh trên trời”, “Chúa các cơ binh”, hay ngay cả đền thánh. Thật ra, cái sừng nhỏ không đạt được tới trời. Nhưng điều này bày tỏ sự tấn công của cái sừng nhỏ có tính cách tôn giáo.

Vậy, trong Đa-ni-ên 8, chúng ta thấy hai phần của cùng một quyền lực La Mã: (1) phần ngoại giáo, (2) sự hoạt động tôn giáo của quyền thế giáo hoàng.

### IV. ĐỀN THÁNH ĐƯỢC LÀM SẠCH (Đa-ni-ên 8:14).

Đây là những điều chúng ta học được trong Đa-ni-ên 8:

**Mê-đô Ba-tư  
Hy Lạp  
La Mã  
Đền thánh được làm sạch**

Thiên sứ Gáp-ri-ên giải nghĩa mọi việc trong Đa-ni-ên 8 ngoại trừ sự làm sạch đền thánh. Nhưng Đa-ni-ên 8 cho chúng ta một đầu mối về sự làm sạch đền thánh.

**Đa-ni-ên 8:14 kết thúc với sự làm sạch đền thánh. Việc này xảy ra sau khi giải nghĩa công việc cái sừng nhỏ sẽ làm trong lịch sử. Sau đó, lời giải nghĩa (Đa-ni-ên 8:22-25) kết thúc với một biến cố đặc biệt (Đa-ni-ên 8:25). Biến cố ấy là gì? Biến cố này giúp chúng ta hiểu thế nào ý nghĩa của sự làm sạch đền thánh?**

**Nếu chúng ta so sánh sự hiện thấy trong Đa-ni-ên 8 với lời giải nghĩa, thì sự việc ấy sẽ xảy ra như sau đây:**

#### Sự hiện thấy

- Con chiên đực
- Con dê đực
- Cái sừng nhỏ
- Đền thánh được làm sạch

#### Lời giải nghĩa

- Mê-đô Ba-tư
- Hy Lạp
- La Mã
- Đức Chúa Trời hủy diệt cái sừng nhỏ

Sự làm sạch đền thánh dẫn đến sự hủy diệt đế quốc cuối cùng trên đất (cái sừng nhỏ). Việc này xảy ra trong Đa-ni-ên 2 và Đa-ni-ên 7 khi Đức Chúa Trời lập nước đời đời của Ngài. Điều này bày tỏ sự làm sạch đền thánh không phải chỉ là một biến cố của loài người. Thí dụ, sự làm sạch đền thánh không phải là loại kẻ thù ra khỏi đền thờ trong thế kỷ thứ hai T.C. Đó là tư tưởng sai lầm của nhiều người. Khi so sánh Đa-ni-ên 2 và Đa-ni-ên 7 thì chúng ta thấy rõ ràng sự làm sạch đền thánh là một biến cố rất quan trọng, vì nó liên hệ đến việc dấy lên và sụp đổ của ba quyền lực trên thế giới.

**Những điều gì trong đời sống của bạn cần được làm sạch? Chỉ có đường lối duy nhất nào giúp những điều ấy được tẩy sạch?**

## V. SỰ PHÁN XÉT TRÊN TRỜI (Đa-ni-ên 7, 8, 9).

Dưới đây là một biểu đồ về những điều chúng ta đã nghiên cứu trong và tuần lễ vừa qua. Biểu đồ này dạy chúng ta điều gì về sự làm sạch đền thánh?

| <u>Đa-ni-ên 2</u> | <u>Đa-ni-ên 7</u>     | <u>Đa-ni-ên 8</u>     |
|-------------------|-----------------------|-----------------------|
| Ba-by-lôn         | Ba-by-lôn             |                       |
| Mê-dô Ba-tư       | Mê-dô Ba-tư           | Mê-dô Ba-tư           |
| Hy Lạp            | Hy Lạp                | Hy Lạp                |
| La Mã ngoại giáo  | La Mã ngoại giáo      | La Mã ngoại giáo      |
| La Mã giáo hoàng  | La Mã giáo hoàng      | La Mã giáo hoàng      |
|                   | Sự phán xét trên trời | Sự làm sạch đền thánh |
| Sự Chúa phục lâm  | Sự Chúa phục lâm      |                       |

Có nhiều sự liên quan giữa Đa-ni-ên 2, 7, và 8, vì các nước có liên hệ với nhau, và sự phán xét trong Đa-ni-ên 7 có liên quan với sự làm sạch đền thánh. Điều này xảy ra sau thời kỳ 1260 năm La Mã giáo hoàng nắm quyền hành. Trong Đa-ni-ên 8, sự làm sạch đền thánh cũng xảy ra sau thời kỳ La Mã. Sự phán xét trên trời trong Đa-ni-ên 7 cũng là sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8. Ở đây, chúng ta có hai hình ảnh khác nhau của cùng một cảnh: đó là sự phán xét, và cũng là sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8.

**Biểu đồ nói gì về thời điểm của sự phán xét có liên quan đến ngày Chúa tái lâm?**

Điểm rất quan trọng là sự so sánh giữa cảnh phán xét trong Đa-ni-ên 7 và sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8. Cảnh phán xét trong Đa-ni-ên 7 là một cách khác để giải nghĩa sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8. Cũng một lẽ đó, con gấu trong Đa-ni-ên 7 là một cách khác để giải nghĩa về con chiên đực trong Đa-ni-ên 8. Hình ảnh này thêm vào hình ảnh khác để rõ thêm chi tiết. Tóm lại, các hình ảnh ấy cho chúng ta nhiều chi tiết về sự phán xét và đền thánh. Thật rất rõ ràng đây nói về sự phán xét tiền Phục lâm. Đó là sự phán xét xảy ra trước khi Chúa tái lâm. Sự phán xét này dẫn đến ngày Chúa phục lâm.

**Có điều gì trong đời sống của bạn chỉ có thể giải quyết được bởi sự phục lâm của Chúa? Điều gì có thể giải quyết được ngay bây giờ? Tại sao rất quan trọng để biết sự khác biệt giữa điều mà sự Phục lâm có thể giải quyết và điều mà sự Phục lâm không thể giải quyết được?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy xem sự so sánh giữa Đa-ni-ên 7 và 8. Dưới đây là những niên hiệu của các biến cố miêu tả trong hai đoạn này.

| <u>Đa-ni-ên 7</u>  | <u>Đa-ni-ên 8</u>  |
|--|--|
| Ba-by-lôn<br>(Chấm dứt khoảng giữa thế kỷ thứ sáu T.C.)                                    | -----  |
| Mê-dô Ba-tư<br>(Từ giữa thế kỷ thứ 6 đến giữa thế kỷ thứ 4 T.C.)                           | Mê-dô Ba-tư<br>(Từ giữa thế kỷ thứ 6 đến giữa thế kỷ thứ 4 T.C.)                           |
| Hy Lạp<br>(Từ giữa thế kỷ thứ 4 đến giữa thế kỷ thứ 2 T.C.)                                | Hy Lạp<br>(Từ giữa thế kỷ thứ 4 đến giữa thế kỷ thứ 2 T.C.)                                |
| La Mã ngoại giáo<br>(Từ giữa thế kỷ thứ 2 T.C. đến thế kỷ thứ 5-thứ 6 S.C.)                | La Mã ngoại giáo<br>(Từ giữa thế kỷ thứ 2 T.C. đến thế kỷ thứ 5-thứ 6 S.C.)                |
| La Mã giáo hoàng<br>(Thời kỳ bắt bớ đạo: Từ thế kỷ thứ 6 S.C. đến thế kỷ thứ 18 - 19 S.C.) | La Mã giáo hoàng<br>(Thời kỳ bắt bớ đạo: Từ thế kỷ thứ 6 S.C. đến thế kỷ thứ 18 - 19 S.C.) |
| <b>Sự phán xét trên trời</b><br>Sự phục lâm  | <b>Sự làm sạch đền thánh</b><br>Sự hủy diệt không bởi tay người                            |

Biểu đồ này chỉ về sự phán xét trong Đa-ni-ên 7 xảy ra sau thời kỳ 1260 năm, cũng là thời kỳ làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8. Vì lẽ ấy, sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8 cũng xảy ra sau thời kỳ 1260 năm nghĩa là vào cuối thế kỷ thứ 18 tới đầu thế kỷ thứ 19, nhưng trước khi Đức Chúa Giê-su phục lâm. Những điểm này giúp giới hạn thời kỳ phán xét trước Phục lâm. Nhưng các điểm này không nói cho chúng ta biết ngày giờ chính xác. Chúng ta cần nhiều chi tiết hơn. Vì vậy, nhiều chi tiết hơn sẽ được ban cho chúng ta.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp học, hãy thảo luận về những điểm chính của bài học trong tuần lễ này. Chúng ta cần biết chắc mỗi người hiểu rõ sự so sánh giữa Đa-ni-ên 7, 8 và 9. Hãy cố gắng trả lời những câu hỏi cách rõ ràng theo sự hiểu biết của bạn.
2. Đa-ni-ên 8:27 nói rằng tiên tri Đa-ni-ên không trả lời một vài phần trong sự hiện thấy. Điều này dạy chúng ta bài học nào về việc tiến tới trong đức tin khi mình không hiểu được điều gì đó?

## Bài Học 6

**ĐA-NI-ÊN 9**

**CÂU GỐC:** “Chúng tôi đã phạm tội, làm sự trái ngược, ăn ở hung dữ, chúng tôi đã bện nghịch và đã xây bỏ các giếng mỗi và lệ luật của Ngài” (Đa-ni-ên 9:5).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Đa-ni-ên 9:1-23.

**TRƯỚC KHI TIẾP TỤC, BẠN PHẢI BIẾT CHẮC LÀ HIỂU NHỮNG BIỂU ĐỒ CHÚNG TA ĐÃ HỌC TRONG VÀI TUẦN LỀ QUA.** Những biểu đồ ấy cho chúng ta nền tảng chắc chắn để hiểu được những điều chúng ta sẽ học sau này. Điểm quan trọng là cảnh phán xét trong Đa-ni-ên 7 và sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8 là cùng một việc. Biến cố này xảy ra ít lâu sau thời kỳ 1260 năm giáo hoàng bắt bớ các thánh.

Hãy suy nghĩ về thời kỳ làm sạch đền thánh vào cuối thế kỷ thứ 18 hay đầu thế kỷ thứ 19. Đền thánh duy nhất nào được làm sạch: đền thánh dưới đất hay đền thánh trên trời (xin đọc Ma-thi-ơ 24:2; Lu-ca 21:6; Hê-bơ-rơ 8:1, 2)? Câu trả lời thật rõ ràng. Đó là đền thánh trên trời.

Cuối cùng, hãy nghĩ đến các đế quốc trên thế giới trong Đa-ni-ên mà Đức Chúa Trời đã dùng để dạy dỗ chúng ta về sự làm sạch đền thánh. Lịch sử của các đế quốc này thật dễ hiểu vì Đức Chúa Trời không đòi hỏi chúng ta phải đặt đức tin mình vào những điều khó hiểu. Trái lại, Chúa đặt khung cảnh cho lẽ thật vĩ đại của đền thánh trên lịch sử thế giới. Lịch sử này là nền tảng. Thật rõ ràng, Đức Chúa Trời muốn chúng ta tin vào lẽ thật của đền thánh. Vì vậy đó là lý do tại sao Ngài làm điều này dễ dàng cho chúng ta tin.

Tuần lễ này, chúng ta học về Đa-ni-ên 9. Đoạn này là sự liên hệ cuối cùng của loạt bài tuyệt diệu về lời tiên tri và lịch sử.

**I. NHỮNG CÔNG VIỆC CHƯA HOÀN THÀNH (Đa-ni-ên 9:1).**

**Đa-ni-ên 9 khác với Đa-ni-ên 2, 7, và 8 thế nào (Đa-ni-ên 9:1)?**

---

Câu trả lời cũng giải nghĩa điều chúng ta chú ý trong Đa-ni-ên 8. Đoạn 2 và 7 đề cập đến nước Ba-by-lôn. Đoạn 8 và 9 không nói đến nước này. Nhưng Đa-ni-ên khởi sự nói về Mê-dô Ba-tư. Vì trong Đa-ni-ên 8, Đức Chúa Trời đề cập đến đế quốc kế tiếp sẽ dấy lên. Đó là đế quốc Mê-dô Ba-tư.

Điều quan trọng là để ý đến Đa-ni-ên 2 và 7. Đa-ni-ên 2 nói về điềm chiêm bao/sự hiện thấy và lời giải nghĩa của hai điều này. Mọi việc đều được giải nghĩa.

Trong Đa-ni-ên 7, chúng ta cũng thấy điều ấy: một điềm chiêm bao/sự hiện thấy và lời giải nghĩa mọi điều Đa-ni-ên đã thấy.

Nhưng trong Đa-ni-ên 8, có một sự khác biệt: đó là chiêm bao/sự hiện thấy và lời giải nghĩa. Nhưng không phải *mọi việc* đều được giải nghĩa.

**Xin ôn lại Đa-ni-ên 8. Việc nào không được giải nghĩa cho Đa-ni-ên trong đoạn này?**

---

Đa-ni-ên 8 kết thúc với lời ông nói rằng ông không hiểu “sự hiện thấy” đó. Sự hiện thấy nào? Thật rõ ràng đó là một phần của sự hiện thấy về 2300 buổi chiều và buổi mai trong Đa-ni-ên 8:14. Mọi việc khác đều được giải nghĩa. Trong vài trường hợp, có vài quyền lực trong Đa-ni-ên 8 được kể tên (Đa-ni-ên 8:20, 21). Trong những sự hiện thấy đã qua, Đa-ni-ên chẳng hề phàn nàn về điều ông không hiểu. Chỉ trong Đa-ni-ên 8, ông nói có điều ông không hiểu. Đó là “sự hiện thấy” về 2300 ngày, chỉ có phần này trong Đa-ni-ên 8 là chưa được giải nghĩa.

Vì vậy, chúng ta rời bỏ Đa-ni-ên 8 và bước vào Đa-ni-ên 9, với chỉ có một điều không rõ. Đó là sự hiện thấy về 2300 ngày trong Đa-ni-ên 8:14.

**Đa-ni-ên không hiểu mọi điều trong điềm chiêm bao tiên tri. Điều này dạy chúng ta điều gì để giúp chúng ta hiểu rõ hơn về ơn tiên tri của Ellen G. White?**

## II. DÂN GIU-ĐA BỊ ĐI ĐÀY (Đa-ni-ên 9:2; Giê-rê-mi 29:10-12).

Như chúng ta thấy, bấy giờ Đa-ni-ên đang sống dưới quyền cai trị của người Mê-đô và Ba-tư. Đây là sự ứng nghiệm trực tiếp những lời tiên tri trước đây trong Đa-ni-ên 2, 7, và 8.

Nhưng có một nan đề trọng đại cho Đa-ni-ên. Dân sự ông vẫn còn ở Ba-by-lôn. Đến thờ vẫn còn bị đổ nát, và nước của ông chưa được phục hồi.

### Lời hứa nào và lời tiên tri nào cho Đa-ni-ên niềm hy vọng (Đa-ni-ên 9:2)?

Mặc dầu đặt tất cả hy vọng vào sự vĩ đại của quốc gia nhưng dân Do Thái vẫn bị bắt làm phu tù bởi một quyền lực ngoại giáo (Ba-by-lôn). Đây có thể là sự cuối cùng của dân Do thái và nước Giu-đa. Nhưng, Đức Chúa Trời chưa chấm dứt công việc với dân sự Ngài. Các tiên tri cảnh cáo về sự phán xét, sự buồn thảm và sự hủy diệt. Nhưng các tiên tri cũng cho dân Do thái niềm hy vọng về sự tự do và trùng tu đền thờ.

Bạn tin rằng Đa-ni-ên nhận được niềm hy vọng nào từ Giê-rê-mi 29:10-12 (xin đọc Giê-rê-mi 25:11, 12).

Đức Chúa Trời phục hồi dân sự về đất Ngài đã hứa. Xin đọc II Sử ký 36:18-23.

### II Sử ký 36:18-23 nói gì cho chúng ta về Đức Chúa Trời và những lời hứa của Ngài?

Những lời tiên tri này chưa được ứng nghiệm vì còn vài năm nữa trước khi những biến cố trong Đa-ni-ên 9 xảy ra. Bảy mươi năm khởi sự vào năm 605 T.C., khi Ba-by-lôn chiến thắng Giê-ru-sa-lem và bắt Đa-ni-ên cùng những người Do thái khác đi đày. Bảy mươi thời kỳ 70 năm gần mãn. Nhưng chẳng có chi xảy ra. Dân sự Đức Chúa Trời vẫn còn ở trong cảnh tù đày, Giê-ru-sa-lem vẫn còn đổ nát. Và đền thờ chưa được xây lại. Đa-ni-ên thấy sự dấy lên của nước Mê-đô Ba-tư. Nhưng nhiều điều hơn nữa cần phải xảy đến. Những biến cố vĩ đại cần được xảy ra mà theo con mắt loài người dường như không thể được. Điều này giúp chúng ta hiểu rõ hơn lời cầu nguyện của Đa-ni-ên trong đoạn 9.

**Tiên tri Đa-ni-ên có niềm hy vọng từ lời hứa của Đức Chúa Trời. Những lời hứa nào của Chúa có ý nghĩa nhất đối với bạn? Sự cầu nguyện giúp bạn tiếp tục thế nào khi bạn mong đợi những lời hứa này được hoàn thành?**

## III. “CHÚNG TÔI ĐÃ PHẠM TỘI” (Đa-ni-ên 9:3-19).

**Hãy đọc lời cầu nguyện của Đa-ni-ên trong Đa-ni-ên 9:3-19. Dưới đây xin bạn viết phần quan trọng mà Đa-ni-ên cầu xin.**

---

Có nhiều điểm nổi bật trong lời cầu nguyện của Đa-ni-ên.

1. **Đa-ni-ên nhìn nhận những tội lỗi của dân sự mình. Ông không cố để nói những hành động của họ dường như đúng. Chúng ta học được gì từ việc Đa-ni-ên nhìn nhận tội lỗi của dân sự mình?**

---

2. **Đa-ni-ên nói rõ tội của dân sự là xây bỏ lời Đức Chúa Trời (Kinh Thánh). Chúng ta học được bài học nào ở đây?**

---

3. **Mặc dầu với hình phạt, buồn rầu, và phán xét, Đa-ni-ên cầu xin vẫn lòng thương xót, ân điển, và sự phục hồi của Đức Chúa Trời. Điều này cho chúng ta hy vọng nào khi chúng ta lầm lỗi?**

---

Một điều **không** được nói đến trong lời cầu nguyện của Đa-ni-ên. Đó là tiên tri không hỏi Đức Chúa Trời: *Tại sao việc này đã xảy đến cho chúng tôi?* Đa-ni-ên **biết** tại sao. Vì dân sự không vâng lời Đức Chúa Trời. Đa-ni-ên không đặt những câu hỏi trong bài cầu nguyện của mình. Ông không cầu xin sự sáng suốt, sự khôn ngoan, hay sự thông sáng. Bài cầu nguyện của Đa-ni-ên bày tỏ ông hiểu việc gì đã xảy ra. Đó là dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội. Y-sơ-ra-ên bị hình phạt. Bấy giờ ông cầu xin Đức Chúa Trời nhớ lại lời hứa về sự tu bổ của Ngài. Đa-ni-ên không cầu xin sự hiểu biết. Lần chót ông cần sự hiểu biết là về lời tiên tri 2300 ngày trong Đa-ni-ên 8:14 (xin đọc Đa-ni-ên 8:27).

**Bài cầu nguyện của Đa-ni-ên có điều quan trọng nào mang ý nghĩa đặc biệt đối với bạn trong việc bạn bước đi với Đức Chúa Trời?**

---

#### IV. “SỰ KHÔN NGOAN VÀ THÔNG SÁNG (Đa-ni-ên 9:20-22).

Sau khi Đa-ni-ên cầu nguyện, thì thiên sứ Gáp-ri-ên hiện đến cùng người. Đây không phải là lần đầu tiên Gáp-ri-ên hiện đến cùng Đa-ni-ên.

##### Lần chót là khi nào thấy Gáp-ri-ên trong sách Đa-ni-ên (Đa-ni-ên 8:16)?

Trong Đa-ni-ên 8, Đức Chúa Trời truyền thiên sứ Gáp-ri-ên giúp Đa-ni-ên hiểu sự hiện thấy. Thiên sứ Gáp-ri-ên đã làm như vậy trừ phần thuộc về 2300 ngày.

Bây giờ, thiên sứ Gáp-ri-ên lại hiện đến cùng Đa-ni-ên. Đa-ni-ên nói Gáp-ri-ên là người mình đã thấy “trong sự hiện thấy lúc đầu tiên” (Đa-ni-ên 9:21). Đa-ni-ên không nói sự hiện thấy nào? Nhưng chỉ có một lần khác Gáp-ri-ên đã hiện đến cùng Đa-ni-ên đó là trong Đa-ni-ên 8. Vì thế đây chính là sự hiện thấy Đa-ni-ên đang nói đến.

##### Thiên sứ Gáp-ri-ên nói người đến để làm gì (Đa-ni-ên 9:20-23)?

Không có chỗ nào trong bài cầu nguyện Đa-ni-ên cầu xin “sự hiểu biết”. Lần vừa rồi Đa-ni-ên cần sự hiểu biết về thời kỳ 2300 ngày. Bây giờ, cũng thiên sứ đó được sai đến để giúp Đa-ni-ên “hiểu”. Hiểu về gì? Về 2300 ngày. Đây là lần chót Đa-ni-ên cần sự hiểu biết.

Động từ Hê-bơ-rơ *bin* được dịch là “hiểu biết” (Đa-ni-ên 8:27), là cùng một chữ được nói trong Đa-ni-ên 9:22. Đây là khi Gáp-ri-ên nói đến để giúp Đa-ni-ên “hiểu biết”. Vì vậy Gáp-ri-ên đến để giúp Đa-ni-ên “hiểu biết” (*bin*) điều mà ông không hiểu ở cuối Đa-ni-ên đoạn 8!

Cũng xin lưu ý Đa-ni-ên 8:14 nói về lời tiên tri gì. Đó là thời kỳ tiên tri! Liên sau khi Gáp-ri-ên đến cùng Đa-ni-ên để giúp ông hiểu được, thì lời tiên tri nào Gáp-ri-ên nói với Đa-ni-ên (Đa-ni-ên 9:24)? Đó là thời kỳ tiên tri! Thật là rõ ràng, sự hiện thấy trong Đa-ni-ên 9 có liên quan đến 2300 ngày. Đa-ni-ên 2 và 7 có sự hiện thấy và được giải nghĩa rõ ràng. Đa-ni-ên 8 có sự hiện thấy và được giải nghĩa một phần. Trong Đa-ni-ên 9, không có sự hiện thấy. Chỉ có lời giải nghĩa về điều không được giải nghĩa trong Đa-ni-ên 8.

#### V. “HIỂU SỰ HIỆN THẤY” (Đa-ni-ên 9:21-23).

Giả thử chúng ta cho rằng những chi tiết trong vài ngày vừa qua không đủ để có sự liên hệ giữa Đa-ni-ên 9:24-27 với Đa-ni-ên 8:14. Do đó Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta thêm bằng cứ để có sự liên hệ đó.

Trong Đa-ni-ên 8:1, 2, tiên tri Đa-ni-ên nói ba lần về “sự hiện thấy” trong đoạn 8. Mỗi lần chữ *hiện thấy* đến từ chữ Hê-bơ-rơ, *hazon*. “Năm thứ ba, đời vua Bên-xát-xa, có sự hiện thấy [*hazon*] tỏ ra cho ta, là Đa-ni-ên, sau sự hiện thấy đã tỏ ra cho ta khi trước. Vậy ta thấy trong sự hiện thấy; và, khi ta thấy thì ta ở tại cung Su-sơ, về tỉnh Ê-lam; và trong sự hiện thấy, ta thấy mình ta ở cạnh sông U-lai” (Đa-ni-ên 8:1, 2). Sau đó, Đa-ni-ên tả điều ông thấy trong *hazon* (sự hiện thấy): con chiên đực, con dê đực, cái sừng nhỏ, và v.v. *Hazon* nghĩa là sự hiện thấy tổng quát trong Đa-ni-ên 8.

Nhưng khi Đa-ni-ên nói về 2300 ngày, ông dùng một chữ khác cho sự hiện thấy, đó là *mareh*. “Sự hiện thấy [*mareh*] về các buổi chiều và các buổi mai là thật . . . Ta (Đa-ni-ên) mê mẩn, và đau ốm trong mấy ngày; đoạn ta chỗi dậy và làm việc vua. Ta rất lấy làm lạ về sự hiện thấy ấy, nhưng chẳng ai rõ ý nó” (Đa-ni-ên 8:26, 27).

Vậy chúng ta có hai chữ cho “sự hiện thấy” trong Đa-ni-ên 8: (1) *Hazon* nói về sự hiện thấy toàn diện, và (2) *mareh* trong Đa-ni-ên 8:14. *Mareh* là sự hiện thấy về 2300 ngày và về đền thánh được làm sạch. Đó là sự hiện thấy mà Đa-ni-ên không hiểu (Đa-ni-ên 8:27).

*Mareh* và *hazon* lại được đề cập tới trong Đa-ni-ên 9. Đó là khi thiên sứ Gáp-ri-ên hiện đến cùng Đa-ni-ên. “Ta còn nói trong khi cầu nguyện, nầy, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên [*hazon*], được sai bay mau đến đưng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho ngươi. Lời phán dặn đã ra từ khi ngươi bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ lời đó cho ngươi, vì ngươi đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy [*mareh*]” (Đa-ni-ên 9:21-23).

*Mareh* có nghĩa gì? Chỉ có một *mareh* trong 2300 ngày mà Đa-ni-ên đã nói ông không hiểu. Tiên tri Đa-ni-ên cần hiểu ý nghĩa về *mareh* này trong Đa-ni-ên 8:26.

Thật rõ ràng, lời giải nghĩa của Đa-ni-ên 9:24-27 có liên hệ đến 2300 ngày trong Đa-ni-ên 8. Thiên sứ Gáp-ri-ên đến giúp Đa-ni-ên hiểu về *mareh* trong 2300 ngày!

**Xin ôn lại sự liên hệ giữa Đa-ni-ên 8 và 9. Bạn phải bình vực lý luận rằng Đa-ni-ên 8 và 9 liên hệ với nhau.**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *The Great Controversy*, tr. 345-347; *Prophets and Kings*, tr. 553-556.

Đa-ni-ên 8 kết thúc với *mareh* (sự hiện thấy) về 2300 ngày không được giải nghĩa. Thiên sứ Gáp-ri-ên, cũng là thiên sứ trong Đa-ni-ên 8, hiện ra trong Đa-ni-ên 9. Gáp-ri-ên nói Đa-ni-ên phải hiểu *mareh* trong Đa-ni-ên 8:14 và Đa-ni-ên 8:26. Chữ *mareh* này là thời kỳ tiên tri. Rồi, liền sau khi giúp Đa-ni-ên hiểu về *mareh*, một thời kỳ tiên tri, thì thiên sứ Gáp-ri-ên nói cho Đa-ni-ên gì? Một thời kỳ tiên tri khác. Không lạ gì tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm thấy một sự liên hệ chặt chẽ giữa Đa-ni-ên 8 và 9 và những lời tiên tri trong các đoạn này. Những người khác cũng thấy sự liên hệ này. Những câu sau đây trích từ một lời Bình luận Do Thái về sách Đa-ni-ên: Nhưng lời bình luận này dịch chữ *mareh* là hiểu sự hiện thấy. Những người Do Thái này làm gì với lời tiên tri 70 tuần lễ?

“Lời tiên tri (Đa-ni-ên 9:2) chỉ về sự hiện thấy của Đa-ni-ên trong Đa-ni-ên 8:14. Phần làm cho Đa-ni-ên bối rối trong Đa-ni-ên 8:14 là *mareh* từ câu 16-26.” – Phỏng trích từ *Daniel, Art Scroll Tanach Series* (Brooklyn, New York: Mesorah Publications, Ltd., 1988), tr. 258.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Xin ôn lại những bài học tuần này. Bạn cần hiểu rõ sự liên hệ giữa Đa-ni-ên 8 và Đa-ni-ên 9.

Nếu bạn đọc bài cầu nguyện của Đa-ni-ên, thì bạn sẽ thấy tiên tri thường dùng chữ chúng ta. “Chúng ta” đã làm điều này. “Chúng ta” đã làm điều kia. Kinh Thánh bày tỏ Đa-ni-ên là một người trung tín, thánh thiện. Vậy tại sao Đa-ni-ên lại nói đến mình là một trong những người chịu trách nhiệm về sự đi đày? Chúng ta có thể học được gì về việc Đa-ni-ên kể mình là một với dân sự của người.

## Bài Học 7

### 70 TUẦN LỄ

**CÂU GỐC:** “Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, đặng ngăn sự phạm pháp, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh” (Đa-ni-ên 9:24).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Đa-ni-ên 9:24-27; Ê-xơ-ra 4:7-16; 7:6, 7, 11-17.

**SỰ PHÁN XÉT TRONG ĐA-NI-ÊN 7 VÀ SỰ LÀM SẠCH ĐỀN THÁNH TRONG ĐA-NI-ÊN 8 LÀ CÙNG MỘT BIẾN CỐ.** Việc này xảy ra sau 1260 năm.

Đa-ni-ên 8 kết thúc với sự hiện thấy 2300 ngày chưa được giải nghĩa. Đa-ni-ên 9 tiếp theo cuối đoạn 8. Gáp-ri-ên giải nghĩa cho Đa-ni-ên hiểu về đoạn 8. Vì thế Đa-ni-ên 8 và 9 là một: sự hiện thấy và một phần giải nghĩa (Đa-ni-ên 8), và sau đó là lời giải nghĩa phần còn lại (đoạn 9).

Tuần lễ này chúng ta tiếp tục học Đa-ni-ên 9. Chúng ta sẽ tập trung về lời tiên tri 70 tuần lễ. Lời tiên tri này là bằng chứng hùng hồn rằng Kinh Thánh được Đức Chúa Trời soi dẫn và Đức Chúa Giê-su là “Đấng Mê-si, tức là Vua” (Đa-ni-ên 9:25). Đức Chúa Giê-su là trung tâm điểm của lời tiên tri và là nền tảng của lời tiên tri 2300 ngày.

## I. 70 TUẦN LỄ (Đa-ni-ên 9:25).

Tuần lễ vừa qua chúng ta học sự hiện thấy trong Đa-ni-ên 8:14 là thời kỳ tiên tri về 2300 ngày. Trong Đa-ni-ên 9, thiên sứ Gáp-ri-ên trở lại để tỏ cho Đa-ni-ên một thời kỳ tiên tri khác: 70 tuần lễ (Đa-ni-ên 9:24).

**Lời tiên tri nào dài hơn, 2300 ngày hay 70 tuần lễ?**

Chúng ta có hai thời kỳ tiên tri liên hệ với nhau: (1) 2300 ngày, và (2) 70 tuần lễ. Bảy mươi tuần lễ ngắn hơn trong hai lời tiên tri:

70 tuần lễ

2300 ngày

**Thiên sứ Gáp-ri-ên lần đầu tiên nói về 70 tuần lễ thế nào? Thiên sứ dùng động từ nào? Đa-ni-ên 9:24.**

Có nhiều bản dịch đã dùng động từ “định cho” hay là “ra lệnh”. Nhưng ý nghĩa chính là “trừ đi”. Phần nhiều tự điển Hê-bơ-rơ diễn tả như vậy. (Nhưng không may, động từ này chỉ dùng một lần trong Kinh Thánh, vì thế chúng ta không thể so sánh được Kinh Thánh đã dùng động từ này trong những câu khác như thế nào). Những chuyên gia Kinh Thánh nghĩ rằng động từ này trong tiếng Ugaritic (một ngôn ngữ gần giống như tiếng Hê-bơ-rơ) có nghĩa là “trừ đi”. Vì thế nghĩa căn bản của Đa-ni-ên 9:24 là “70 tuần lễ được trừ đi.”

Trừ đi từ đâu? Từ một thời kỳ tiên tri khác? Thời kỳ tiên tri khác là gì? Đó là *mareh*, 2300 ngày trong Đa-ni-ên 8:14 (bài học 6). Hai ngàn ba trăm ngày là lời tiên tri dài hơn trong hai lời tiên tri.

Cho nên chúng ta được ban cho hai thời kỳ tiên tri: (1) 2300 ngày, và (2) 70 tuần lễ. Bảy mươi tuần lễ được “trừ đi” từ 2300 ngày.

Giả sử bạn nói cho người lân cận rằng bạn có năm giờ rảnh trong ngày thứ Nhất. Người lân cận nhớ lại 5 giờ rảnh của bạn. Tới ngày thứ Nhất, anh ta nói anh cần giúp đỡ để sơn một căn phòng. “Chỉ độ một tiếng đồng hồ” anh nói. Điều đó nghĩa là gì? Điều đó giúp chúng ta hiểu thế nào về sự liên hệ giữa hai thời kỳ tiên tri trong Đa-ni-ên 8:14 và 9:24?

## II. ĐẮNG CHỊU XỨC DẦU, TỨC LÀ VUA (Đa-ni-ên 9:25).

**Hai biến cố nào liên quan với thời điểm nói trong Đa-ni-ên 9:25? Trong hai biến cố này, biến cố nào đến vào lúc bắt đầu thời điểm đó? Biến cố nào đến vào lúc chót?**

Trong Đa-ni-ên 9:25, thì 69 tuần của 70 tuần lễ được giải nghĩa. Lời tiên tri bắt đầu với sắc lệnh xây lại thành Giê-ru-sa-lem. Sáu mươi chín tuần lễ sau, lời tiên tri kết thúc với “Đấng chịu xúc dầu, tức là Vua”. Vậy chúng ta có hai biến cố lịch sử trong Đa-ni-ên 9:25: (1) Sắc lệnh tu bổ thành Giê-ru-sa-lem, và (2) “Đấng chịu xúc dầu, tức là Vua”.

**Chữ Hê-bơ-rơ “Đấng Mê-si” được dịch ra tiếng Hy Lạp là “Christo” (Đấng Christ). Vậy lời tiên tri này nói về ai? Ma-thi-ơ 1:1; 16:16; Công vụ 3:15; 5:31.**

Chúng ta có thể thấy đây là một điểm rất quan trọng: lời tiên tri này nói về Đức Chúa Giê-su. Sáu mươi chín tuần lễ của lời tiên tri cuối cùng dẫn chúng ta đến cùng Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si, và điều này tùy thuộc vào nơi chúng ta có tin lời tiên tri này chẳng.

Điều quan trọng để nhớ là Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Đệ Thất nhật không phải là hội thánh duy nhất thấy được đây là lời tiên tri về Đấng Christ. Nhiều giáo hội khác đã từ lâu hiểu lời tiên tri này là một trong những bằng cớ hùng hồn nhất về Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si.

**Xin ôn lại những lời tiên tri khác trong Cựu Ước nói về Đức Chúa Giê-su. Những lời tiên tri này giúp đức tin bạn vững mạnh hơn thế nào và biết những điều Ngài đã làm cho bạn? Hãy soạn một bài nghiên cứu về các lời tiên tri này để bạn có thể chia sẻ với bạn hữu hay người lân cận chưa tin.**

### III. SẮC LỆNH (Đa-ni-ên 9:25).

Đa-ni-ên 9:25 bắt đầu với sắc lệnh tu bổ thành Giê-ru-sa-lem và kết thúc với Đấng Mê-si, sau 69 tuần lễ. Người ta có thể không đồng ý vào đúng ngày tháng, nhưng chúng ta biết rằng sắc lệnh tu bổ Giê-ru-sa-lem vào thế kỷ thứ 6 hay thứ 5 T. C. Chúng ta cũng biết rằng Đức Chúa Giê-su sống và chết trong thế kỷ thứ nhất S. C.

|   |   |
|---|---|
| Sắc lệnh tu bổ thành Giê-ru-sa-lem:<br>Thế kỷ thứ 5 - thứ 6 T. C. | Đức Chúa Giê-su Đấng Mê-si<br>Thế kỷ thứ nhất |
| 69 tuần lễ  |   |

**Ở đây bạn thấy có bằng chứng nào cho nguyên tắc ngày-năm?  
Tại sao 69 tuần lễ không thể là thời gian thường?**

Câu hỏi quan trọng là, sắc lệnh tu bổ thành Giê-ru-sa-lem được ban hành vào năm nào? Chúng ta tin rằng 69 tuần lễ kết thúc với Đức Chúa Giê-su. Vì vậy, chúng ta có thể giới hạn sắc lệnh được ban hành vào năm 457 T.C. Đây là sắc lệnh được vua A-c-ta-xét-xe ban hành vào năm thứ bảy dưới thời vua trị vì. (Về sau chúng ta sẽ nghiên cứu thêm về sắc lệnh này).

**Xin lưu ý tất cả những niên biểu lịch sử đều có liên quan tới các biến cố về Đức Chúa Giê-su – Ma-thi-ơ 1:19-22; 2:1; 27:1, 2; Lu-ca 2:1-7; 3:1-3; 23:7. Qua những niên biểu này (và các niên biểu khác), chúng ta có thể biết được những niên biểu về cuộc đời và công việc của Đức Chúa Giê-su.**

Chúng ta hãy xem xét một số niên biểu thông thường cho sắc lệnh trong Đa-ni-ên 9:25:

538 T. C. – Dừng nguyên tắc ngày-năm cho 69 tuần lễ (483 năm) sẽ dẫn đến “Đấng chịu xúc dầu, tức là Vua” (Đức Chúa Giê-su) tới năm 55 T.C. Niên biểu này không thể dùng cho Đức Chúa Giê-su được.

520 T.C. – Dừng niên biểu này sẽ đưa Đức Chúa Giê-su tới khoảng 37 T.C. Niên biểu này cũng không thể dùng cho Đức Chúa Giê-su.

444 T.C. – Niên biểu này đặt ngày khởi đầu chức vụ của Đức Chúa Giê-su vào năm 39 hay 40 T.C. và ngày Ngài chịu chết vào khoảng đầu thập niên 40 S.C. Niên biểu này gần hơn là hai niên biểu trước. Nhưng các nhà nghiên cứu sách Tân Ước biết rằng những niên biểu này không đúng với thời kỳ của Đức Chúa Giê-su.

### IV. “LẬP LẠI THÀNH PHẦN NGHỊCH HUNG ÁC” (Ê-xơ-ra 4:12).

Đa-ni-ên 9:25 nói tiên tri về Đấng Mê-si tức là Vua. Đấng Mê-si là Đức Chúa Giê-su. Nhưng Đa-ni-ên 9:25 liên kết lời tiên tri quan trọng này với sắc lệnh xây lại Giê-ru-sa-lem. Kinh Thánh cho chúng ta lời tiên tri quan trọng như vậy mà không cho lời giải đáp hay sao? Rõ ràng là không phải thế.

**Ê-xơ-ra 4:7-16 nói về những biến cố sau thời kỳ dân Giu-đa bị tù đầy tại Ba-by-lôn đã mãn. Khi đọc Ê-xơ-ra 4:7-16, xin bạn trả lời những câu hỏi sau đây:**

1. Bức thư này được gửi cho ai?

---

2. Có lời than phiền nào nghịch cùng dân Giu-đa?

---

3. Theo bức thư ấy, ai cho người Giu-đa trở về Giê-ru-sa-lem để xây lại thành này?

---

Sau khi người Giu-đa trở về Giê-ru-sa-lem, thì một nhóm quan chức Ba-tư viết thư cho vua A-t-ta-xét-xe. Họ than phiền về người Giu-đa xây lại Giê-ru-sa-lem. Họ nói về hai điểm quan trọng: (1) Thành đang được xây lại (Ê-xơ-ra 4:12), (2) Người Giu-đa trở lại đó vì lệnh của vua. Bức thư nói rằng, “Đây là bốn sao lại của bức biểu chúng gửi tâu vua A-t-ta-xét-xe. Các tôi tớ vua ở bên phía này sông, kính tâu vua A-t-ta-xét-xe. Tâu vua hay rõ ràng những người Giu-đa đã từ nơi vua lên đến chúng tôi tại Giê-ru-sa-lem, đương lập lại thành phần nghịch hung ác ấy; chúng nó đã xây lại vách thành và tu bổ các nền cho xong rồi” (Ê-xơ-ra 4:11, 12). Người Giu-đa đã đến đó xây lại thành vì vua A-t-ta-xét-xe. Vua đã ra lệnh cho người Giu-đa xây lại thành của họ. Câu hỏi là: đó là sắc lệnh gì?

**Người Giu-đa đã phản nghịch, nên tất cả dường như mất hết. Nhưng Đức Chúa Trời thương xót họ. Điều này dạy gì cho chúng ta về việc đừng bao giờ bỏ ai, mặc dầu người ấy sa ngã đến thế nào đi nữa?**

## V. NIÊN BIỂU 457 T. C. (Ê-xơ-ra 7:6, 7, 11-17).

Hôm qua chúng ta nghiên cứu về người Giu-đa xây lại thành Giê-ru-sa-lem. Chúng ta thấy điều đó vì vua A-ta-xét-xe mà người Giu-đa được trở về thành ấy. Vua phải là người ban lệnh “xây lại Giê-ru-sa-lem” (Đa-ni-ên 9:25). Đó là chính điều mà người Giu-đa đang làm.

Kinh Thánh nói chỉ có một sắc lệnh được ban hành bởi A-ta-xét-xe có thể phù hợp với hoàn cảnh này. Đó là vào năm thứ bảy dưới thời vua trị vì. Điều này chắc chắn đúng với niên biểu 457 T. C.

### Điều gì xảy ra trong Ê-xơ-ra 7:6, 7, 11-17?

Sách Ê-xơ-ra không được ghi chép theo thứ tự thời gian. Vì thế những biến cố trong Ê-xơ-ra 4 đến sau những biến cố trong Ê-xơ-ra 7. Và không có điều gì trong mạng lệnh này nói về việc xây lại Giê-ru-sa-lem. Nhưng có thể hiểu như thế, bởi vì sự xây lại Giê-ru-sa-lem là đúng với việc người Giu-đa đang làm. Cả dân Giu-đa và kẻ thù của họ hiểu rằng đó là mạng lệnh do vua A-ta-xét-xe ban hành vào năm thứ bảy. Người Giu-đa phải coi mạng lệnh “xây lại Giê-ru-sa-lem” là một phần của chiếu chỉ. Điều này càng rõ ràng hơn vì trong bức thư nói việc xây lại Giê-ru-sa-lem là không làm nghịch lại mạng lệnh của vua.

Vậy, Ê-xơ-ra 4 và 7 nói rõ ràng mạng lệnh được ban hành vào năm thứ bảy đời vua A-ta-xét-xe (Ê-xơ-ra 7:7, 8), đúng là mạng lệnh “xây lại Giê-ru-sa-lem” (Đa-ni-ên 9:25).

Điều này cũng xác định chắc chắn niên biểu là 457 T. C. (Có người nói là niên biểu 458. Nhưng ở đây chỉ khác nhau có 6 tháng). Nếu có người tin rằng Đức Chúa Giê-su là “Đấng Mê-si tức là Vua” thì niên biểu này đúng hoàn toàn. Nói cách khác, Đức Chúa Giê-su là Đấng Bảo đảm của chúng ta về lời tiên tri này.

**Tại sao Đức Chúa Giê-su là Đấng bảo đảm trong mọi sự liên quan đến đức tin chúng ta?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc câu sau đây trích từ tiểu sử của khoa học gia Isaac Newton. Ông Newton là một học viên chăm chỉ của sách Đa-ni-ên. “Có ai quan tâm nếu Newton là đúng khi nói rằng lời tiên tri 70 tuần lễ trong sách Đa-ni-ên xảy ra trong thời gian 490 năm từ khi Ê-xơ-ra hướng dẫn người Giu-đa trở lại Giê-ru-sa-lem năm 457 T. C. đến Thập tự giá năm 33/45?” – Phỏng trích A. Rupert Hall, *Isaac Newton: Adventurer in Thought* (Cambridge University Press, Cambridge), tr. 372. Bạn trả lời câu hỏi, “Ai quan tâm” thế nào?

“Dường như sự xây lại thành Giê-ru-sa-lem (Ê-xơ-ra 4:12) có gợi ý rằng vua đã truyền lệnh là để cho người Giu-đa có chính phủ riêng. Và kết quả là ‘lời’ hay sắc lệnh của vua A-ta-xét-xe năm 457 T. C. là ngày khởi đầu đúng nhất cho 70 tuần lễ tiên tri của Đa-ni-ên và là thời gian dài của thời kỳ 2300 năm (Đa-ni-ên 8, 9).” – Phỏng trích *The Seventh Weeks, Leviticus, and the Nature of Prophecy*, Frank Holbrook, editor (Biblical Research Institute, Washington D. C. 1986), tr. 74.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp học, hãy ôn lại tất cả những điều chúng ta đã học cho đến khi mọi người hiểu rõ vấn đề này.

Trong lớp học, mời mọi người nói về lời tiên tri 70 tuần lễ hay lời tiên tri nào khác, đã ảnh hưởng đời sống họ thế nào. Chúng ta học được gì từ điều họ chia sẻ về việc Đức Chúa Trời dùng lời tiên tri để nói với chúng ta? Bạn nghĩ lời tiên tri ảnh hưởng sự làm chứng của chúng ta như thế nào không. Có thể chúng ta quá tập trung vào lời tiên tri?

Bài Học 8

**GIẢI DỊ HÓA 1844**

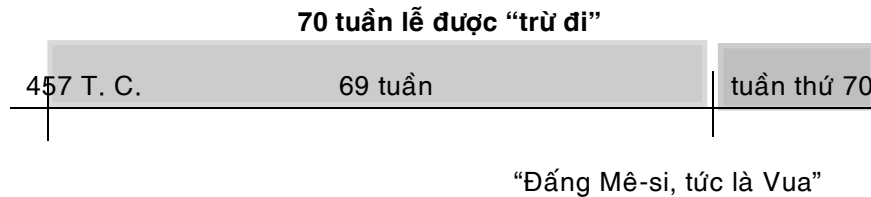
**CÂU GỐC:** “Và nầy, cái màn trong đền thờ bị xé ra làm hai từ trên chí dưới, đất thì rúng động, đá lớn bể ra” (Ma-thi-ơ 27:51).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Lê-vi Ký 7:27; 17:10; Lu-ca 3:1-22; Rô-ma 5:8; Ga-la-ti 3:13; I Tê-sa-lô-ni-ca 5:9, 10; I Phi-e-rô 2:24.

**ĐA-NI-ÊN 8 KẾT THÚC VỚI ĐA-NI-ÊN CẦN THÊM SỰ GIẢI NGHĨA VỀ 2300 NGÀY.** Đa-ni-ên 9 giải nghĩa điều này. Thiên sứ Gáp-ri-ên đưa Đa-ni-ên trở về *mareh* của Đa-ni-ên 8. Đó là phần duy nhất của sự hiện thấy mà Đa-ni-ên không hiểu ý nghĩa. Thiên sứ Gáp-ri-ên liền cho Đa-ni-ên một lời tiên tri khác. Đó là thời kỳ 70 tuần lễ được “trừ đi” từ thời kỳ tiên tri dài là 2300 ngày.

Lời tiên tri 2300 ngày không có khởi điểm. Nhưng Đa-ni-ên 9 có một khởi điểm: mạng lệnh xây lại Giê-ru-sa-lem. Mạng lệnh này được ban hành vào năm 457 T. C.

Trong khi đó, 69 của 70 tuần lễ trong lời tiên tri này dẫn đến “Đấng chịu xức dầu, tức là Vua”. Đức Chúa Giê-su là Đấng chịu xức dầu, cho nên chính Ngài là trung tâm của lời tiên tri này. Mọi việc đều tùy thuộc nơi Ngài, “hòn đá góc nhà” (Ê-phê-sô 2:20). Vậy nên 70 tuần lễ được hiểu như vậy:



**I. HÃY LÀM BÀI TOÁN (Lu-ca 3:1-22)**

Tuần vừa qua, chúng ta thấy mạng lệnh xây lại Giê-ru-sa-lem đã được ban hành trong thời trị vì của Vua Ba-tư là A-ta-xét-xe thuộc đế quốc Mê-dô Ba-tư.

**Lời tiên tri trong Đa-ni-ên 8 bắt đầu với nước nào? Câu trả lời đó nói đến một sự liên hệ nào khác giữa Đa-ni-ên 8 và 9?**

Đa-ni-ên 9 cho chúng ta khởi điểm chính xác của lời tiên tri 70 tuần lễ, năm 457 T. C. Từ niên biểu này, có 69 tuần lễ cho tới “Đấng Mê-si, tức là Vua”. Sáu mươi chín tuần lễ đưa đến 483 ngày. Nếu chúng ta dùng nguyên tắc ngày-năm thì từ khi có lệnh tu bổ thành Giê-ru-sa-lem cho tới Đấng Mê-si tức là Vua sẽ là 483 năm.

**Xin làm bài toán này: bắt đầu từ năm 457 T.C. tính tới năm 483 T.C., bạn sẽ được năm nào?**

Để đạt được năm này, bạn phải lấy 483 trừ 457 thì chúng ta được 26, nghĩa là năm 26 S.C. Nhưng, chúng ta tính theo lịch chớ không tính theo đường thẳng. Số tính theo đường thẳng thì như vậy: -2 -1 0 1 2 3. Nhưng lịch không có số 0. (Không có năm số 0). Lịch tính như vậy: -2, -1, 1, 2, hay chính xác hơn: 2 T.C., 1 T.C., 1 S.C., 2 S.C. Không có năm số 0 trên lịch, thì 483 năm + 1 năm nữa trên lịch. Bấy giờ năm ấy sẽ là 27 S.C., thay vì 26 S.C.

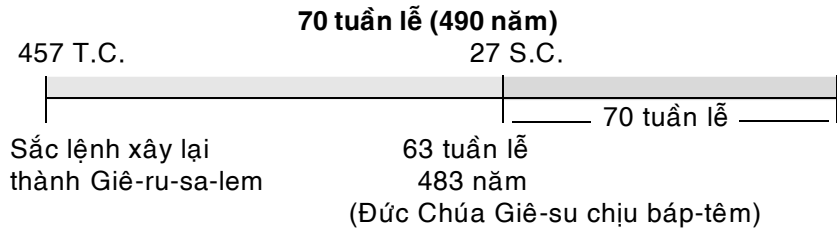
**Biến cố quan trọng nào được nói đến trong Lu-ca 3:1-22? Điều này giúp chúng ta hiểu thế nào ý nghĩa lời tiên tri này?**

Đa-ni-ên 9 không nói về ngày giáng sinh của Đức Chúa Giê-su. Nhưng Đa-ni-ên 9:25 nói về Đức Chúa Giê-su là “Đấng Mê-si,” “Đấng Chịu xức dầu,” là Đấng Christ. Đây nói về Đức Chúa Giê-su trong chức vụ chính thức của Ngài. Lu-ca đặt chức vụ của Giăng vào năm thứ 15 của triều vua Ti-bê-ri-át. Niên biểu này là năm 27 S.C. Giăng làm phép báp-têm cho Đức Chúa Giê-su một thời gian ngắn sau khi Ngài khởi sự chức vụ, vì thế chúng ta có lời tiên tri tuyệt vời này. Lời tiên tri này đã được nói hơn 500 năm trước về công việc của Đức Chúa Giê-su.

**Phép báp-têm của Đức Chúa Giê-su nói gì với bạn về sự Ngài gắn gũi với dân chúng thế nào? Sự liên hệ gắn gũi của Ngài cho chúng ta hy vọng nào trong sự đấu tranh hằng ngày?**

**II. ĐẮNG MÊ-SI BỊ TRỪ ĐI (Rô-ma 5:8)**

Trong việc nghiên cứu về 70 tuần lễ tiên tri (490 năm), chúng ta đã học 69 tuần lễ (hay là 483 năm trong 490 năm). Chúng ta cũng học biết hai biến cố lịch sử đặc biệt có thể biết được niên biểu. Xin hãy nghiên cứu biểu đồ dưới đây cho đến khi bạn hiểu được rõ ràng.



Xin đọc Đa-ni-ên 9:26. Câu này nói rằng sau 62 tuần lễ, Đấng Mê-si sẽ bị “trừ đi”. Sáu mươi hai tuần lễ đến sau 7 tuần lễ đầu (Đa-ni-ên 9:25). Điều này có nghĩa là sau tuần lễ thứ 69 (27 S.C.), thì Đấng Mê-si bị trừ đi, nhưng “không phải cho chính Ngài.”

**Những câu sau đây giúp chúng ta hiểu lời tiên tri này nói về gì: Ê-sai 53:5; Rô-ma 5:8; Ga-la-ti 3:13; I Tê-sa-lô-ni-ca 5:9, 10; I Phi-e-rơ 2:24?**

Cho đến bây giờ, lời tiên tri nói về 69 tuần lễ và trong, Đa-ni-ên 9:26 mở đầu tuần lễ cuối cùng. Tuần lễ cuối cùng là bảy năm cuối cùng của lời tiên tri. Lời này nói về sự chết của Đức Chúa Giê-su, Ngài bị “trừ đi” (một động từ khác được dùng trong Đa-ni-ên 9:24). Nhưng Ngài cũng bị trừ đi “không phải cho chính mình.” Câu này cho biết Chúa chết vì người khác. Ở đây chúng ta thấy sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su là để cho chúng ta. Sự chết của Ngài không phải cho Ngài. Sự chết của Ngài là cho chúng ta.

Một điều rất hay nữa là dùng động từ “trừ đi” có liên quan đến hệ thống dâng của lễ trong thời Cựu Ước. Những người nào phạm giao ước đều bị “truất khỏi” dân sự. (Lê-vi Ký 7:27; 17:10, 14; 20:6, 17). Trong Đa-ni-ên 9:26 chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su vô tội đã bị “trừ đi” vì tội chúng ta.

**Đấng bị “trừ đi” đã chịu hình phạt vì tội lỗi chúng ta, điều này có ý nghĩa gì?**

**III. GIỮA TUẦN LỄ (Đa-ni-ên 9:27)**

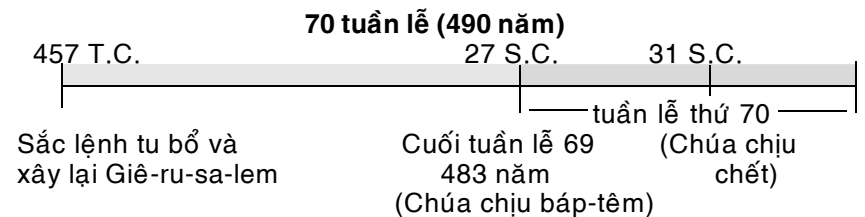
**Xin đọc Đa-ni-ên 9:27. Câu này nói hai lần về “tuần lễ”. Đó là tuần lễ nào?**

Tới đây, chúng ta biết rằng lời tiên tri nói về Đức Chúa Giê-su. Chúng ta biết rằng tuần lễ thứ 69 đưa chúng ta đến lễ báp-têm của Chúa năm 27 S.C. Chúng ta cũng thấy rằng Đa-ni-ên 9:26 nói về sự hy sinh của Chúa. Sự chết của Ngài là lý do tại sao Ngài giáng thế (Mác 10:45; Giăng 3:14). Năm thứ 70, tuần lễ chót hay bảy năm sau cùng, là thời gian còn lại của 70 tuần lễ tiên tri.

**Việc gì xảy ra giữa tuần lễ cuối cùng? Thời kỳ nào đang được nói đến?**

Đa-ni-ên 8:26 không nói trực tiếp về sự chết của Đức Chúa Giê-su. Nhưng Đa-ni-ên 9:27 nói sự chết của Đức Chúa Giê-su đã thực hiện điều gì. Sự chết của Ngài đã chấm dứt hệ thống tế lễ trong Cựu Ước. Điều này thật rõ ràng trong sách Mác 15:34-39, với bức màn trong đền thánh bị xé làm hai. Cửa lễ thật đã được hiến dâng. Những cửa lễ trong Cựu Ước được thay thế bởi một cửa lễ mới và tốt hơn. Mọi sự liên quan đến hệ thống cũ (của lễ, các thầy tế lễ, và đền thánh) sẽ được thay thế (Hê-bơ-rơ 9:1-15).

Điều này đã xảy đến “giữa tuần lễ.” Đó là ba năm rưỡi (một nửa của bảy năm). Theo cách tính những lễ Vượt Qua trong sách Giăng, thì chúng ta có thể thấy rằng ba năm rưỡi sau, vào mùa Xuân năm 31 S.C., thì Đức Chúa Giê-su bị đóng đinh. Vậy, biểu đồ bây giờ giống như sau:



**Thật là một lời tiên tri rất rõ rệt về Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si! Bạn hãy dành thì giờ để tìm hiểu lời tiên tri này dạy gì. Lời tiên tri diệu kỳ này là một thí dụ khác về tình thương của Đức Chúa Trời đối với chúng ta như thế nào? Lời tiên tri này giúp đức tin bạn vững mạnh hơn ra sao?**

**IV. TUẦN LỄ THỨ 70 (Đa-ni-ên 9:27; Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5)**

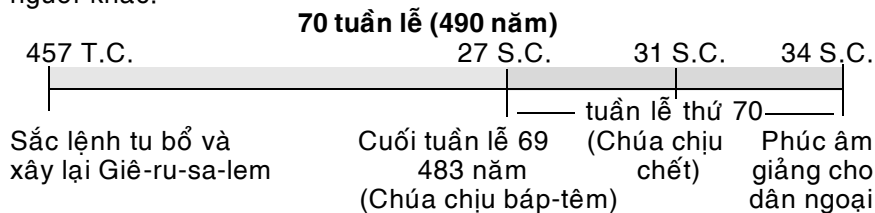
Điều cuối cùng chúng ta cần nghiên cứu trong 70 tuần lễ tiên tri là Đa-ni-ên 9:27: “Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ.” Tuần lễ nào vậy? Đó là tuần lễ thứ 70, tuần lễ cuối cùng của lời tiên tri. Nếu chúng ta khởi sự vào năm 457 T.C., thì 490 năm sau sẽ dẫn đến cuối 70 tuần lễ tiên tri đến năm 34 S.C. Vậy, tuần lễ cuối cùng, tuần lễ thứ 70, chấm dứt vào năm ấy.

**Đa-ni-ên 9:27 nói về giao ước. Giao ước nào được nói ở đây? (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5; 34:10; Lê-vi Ký 26:45; I Các Vua 19:10; Ê-sai 59:21; Giê-rê-mi 50:5).**

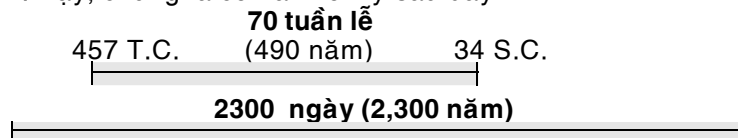
Bảy mươi tuần lễ tiên tri nói về kết quả thành công của giao ước mà Đức Chúa Trời lập với dân Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ “lập giao ước vững bền với nhiều người” trong thời kỳ đó.

“Nhiều người” là những người Giu-đa tiếp nhận Đức Chúa Giê-su trong thời đó. Lời tiên tri không nêu tên một biến cố đặc biệt nào trong năm cuối cùng ấy là năm 34 S.C. Nhưng người ta tin rằng năm 34 S.C. là năm sứ đồ Phao-lô chấp nhận Phúc âm và trở nên nhà giảng sư hùng biện cho dân ngoại (Công vụ 9). Sau đó, dân Y-sơ-ra-ên không còn là tuyển dân của Đức Chúa Trời. Một thời đại mới trong lịch sử cứu rỗi bắt đầu vào cuối 490 năm khi Phúc âm được rao giảng khắp thế giới.

Xin ôn lại biểu đồ dưới đây để bạn hiểu rõ hầu giải nghĩa cho người khác.

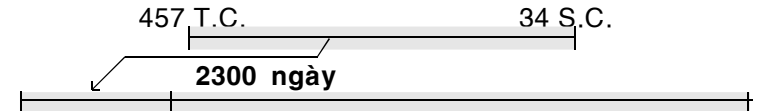


Lời tiên tri này thật tuyệt vời. Nhưng chúng ta phải nhớ đây chỉ là một phần của lời tiên tri vĩ đại hơn: 2300 ngày. Tuần lễ thứ 70 bị “trừ đi” khỏi *mareh* dài nhất của Đa-ni-ên 8. Vậy, chúng ta có hai thời kỳ tiên tri: (1) 2300 ngày không có khởi điểm, và (2) 70 tuần lễ có khởi điểm. Vậy, chúng ta có hai thời kỳ sau đây:



**V. LÀM CHO ĐỂ HIỂU 1844 (Đa-ni-ên 8:14)**

Lời tiên tri 70 tuần lễ tập trung vào Đức Chúa Giê-su. Vì 70 tuần lễ tiên tri là một phần của 2300 ngày tiên tri, và 2300 ngày tiên tri cũng tập trung vào Đức Chúa Giê-su. Bảy mươi tuần lễ, có điểm khởi đầu, được “trừ đi” khỏi 2300 ngày.



**Nếu bạn dùng 70 tuần lễ như điểm khởi đầu cho 2300 ngày, thì bạn đạt đến thời gian nào?**

Nếu bắt đầu từ 457 T.C., cộng với 2300 năm thì bạn sẽ đến năm 1844. (Xin đừng tính năm 0). Hay là bắt đầu năm 34 S.C., cộng với 1810 còn lại (2300 trừ 490 năm), thì bạn cũng đến năm 1844. Vậy, sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8:14 bắt đầu năm 1844.



**Chúng ta hãy trở lại bài học số 5, ngày thứ Sáu. So sánh giữa Đa-ni-ên 7 và 8, chúng ta thấy sự làm sạch đền thánh, (cũng là việc phán xét trong Đa-ni-ên 7) phải xảy ra sau thời kỳ 1260 trong Đa-ni-ên 7, nhưng trước ngày Chúa tái lâm. Bài toán hôm nay phù hợp thế nào với sự nghiên cứu ấy?**

Phần rất quan trọng là 2300-ngày tiên tri liên quan chặt chẽ với 70-tuần lễ tiên tri. Nhưng việc này cũng liên quan mật thiết với Đức Chúa Giê-su. Chúng ta không thể coi thường những niên biểu đó mà không coi thường những niên biểu về Đức Chúa Giê-su. Chính Đức Chúa Giê-su là sự bảo đảm cho lời tiên tri này. Thật rõ ràng, Đức Chúa Trời nghĩ rằng 2300-ngày tiên tri rất quan trọng nên tập trung năm này vào Đức Chúa Giê-su và kể thời gian này trong 70-tuần lễ tiên tri của Đa-ni-ên 9, là lời tiên tri vĩ đại nhất và chính xác nhất về sứ mạng của Đức Chúa Giê-su trên thế gian.

**Xin ôn lại điều chúng ta đã học trong tuần này. Hãy chuẩn bị để thảo luận bài học này trong lớp học Sa-bát.**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *The Great Controversy*, tr. 409-432.

Thật là rõ ràng, 70 tuần lễ được trừ đi khỏi 2300 ngày. Nhưng tại sao chúng ta trừ ngày từ đầu mà không vào lúc cuối? Câu trả lời là vì chỉ có cách duy nhất này mới có ý nghĩa. Nếu chúng ta trừ 70 tuần lễ vào khúc cuối, thì 2300 ngày sẽ chấm dứt năm 34 S.C. Như vậy, không có ý nghĩa gì cả nếu chúng ta hiểu đúng Đa-ni-ên 8. Đa-ni-ên 8 phù hợp với Đa-ni-ên 7. Đa-ni-ên 8 kết hợp 2300 ngày với thời kỳ cuối cùng. Và thời kỳ cuối cùng không thể xảy ra năm 34 S.C. Nếu chúng ta cắt 70 tuần lễ khỏi 2300 ngày, thì lời tiên tri bắt đầu khoảng 1500 năm trước Ba-by-lôn, là đế quốc đầu tiên trong những lời tiên tri này. Còn nếu cắt vào khúc cuối, thì sẽ không tính được theo thứ tự các đế quốc xuất hiện. Trong khi đó, trừ 70 tuần lễ vào khúc đầu của 2300 ngày thì đặt sự khởi đầu lời tiên tri vào thời thống trị của Mê-đô Ba-tư. Điều này phù hợp với sự hiện thấy (Đa-ni-ên 8). Làm như vậy cũng đặt phần cuối của 70 tuần lễ sau 1260 năm, và trước khi Chúa phục lâm. Việc này cũng phù hợp hoàn toàn với sự hiện thấy.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy thảo luận trong lớp về những gì đã học trong vài tuần trước. Mỗi người phải hiểu rõ điều mình đã học.
2. Tại sao năm 1844 trong Đa-ni-ên 8:14 chứng tỏ đền thánh được làm sạch là đền thánh trên trời chứ không phải đền thánh dưới đất?
3. Tại sao bạn nghĩ rằng thật quan trọng cho chúng ta, tín đồ Cơ Đốc Phục lâm, phải hiểu lời tiên tri này, đặc biệt là khi sự làm sạch đền thánh đã xảy ra từ lâu rồi? Điều này có ý nghĩa gì cho chúng ta là hội thánh ngày nay.

Trong lớp, hãy thảo luận câu “Đấng chịu xúc dầu (Đức Chúa Giê-su) bị trừ đi nhưng không vì chính mình.” Câu này cho chúng ta hy vọng gì? Đức Chúa Giê-su bị trừ đi vì ai? Tại sao Ngài bị trừ đi? Thời kỳ 70-tuần lễ là lời tiên tri về phúc âm. Thời kỳ 70 tuần lễ liên quan với 2300 ngày tiên tri. Điều này dạy chúng ta tại sao phúc âm phải là nền tảng cho sự hiểu biết về ý nghĩa của 2300-ngày tiên tri?

## Bài Học 9

### NGUYÊN TẮC NGÀY-NĂM

**CÂU GỐC:** “Người khá nằm nghiêng mình bên hữu, và mang lấy tội lỗi của nhà Giu-đa, trải bốn mươi ngày, ta định cho người mỗi một ngày thay vì một năm” (Ê-xê-chi-ên 4:6).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Xuất Ê-díp-tô Ký 34:22; Lê-vi Ký 12:5; Dân số Ký 14:34; Phục truyền Luật lệ Ký 16:10; Ê-xê-chi-ên 4:5, 6; Đa-ni-ên 8:17, 19, 26; 10:2, 3.

**SO SÁNH ĐA-NI-ÊN 2, 7, VÀ 8 CHO THẤY SỰ PHÁN XÉT TRONG ĐA-NI-ÊN 7 DẪN ĐẾN SỰ CHÚA PHỤC LÂM.** Sự phán xét này cũng là sự làm sạch đền thánh trên trời trong Đa-ni-ên 8:14. Sự phán xét này xảy ra sau thời kỳ 1260-ngày thống trị của giáo hội La-mã (cuối thế kỷ thứ 18 và đầu thế kỷ thứ 19). Điều này xảy ra trước ngày Chúa phục lâm.

Lời tiên tri 2300 ngày trong Đa-ni-ên 8 là phần duy nhất của sự hiện thấy không được giải nghĩa cho Đa-ni-ên. Thiên sứ Gáp-ri-ên đến cùng Đa-ni-ên trong Đa-ni-ên 9 để giải nghĩa 70-tuần lễ tiên tri. Lời tiên tri này được “trừ đi” từ 2300-ngày tiên tri. Bắt nguồn từ Đức Chúa Giê-su, 70-tuần lễ tiên tri là nền tảng cho 2300-ngày tiên tri trong Đa-ni-ên 9. Lời tiên tri 70 tuần lễ cũng là khởi điểm cho 2300 ngày. Điều này dẫn 2300-ngày tiên tri đến năm 1844. Năm 1844 phù hợp hoàn toàn với những gì Đa-ni-ên 7 và 8 dạy chúng ta.

Vậy, sự điệp quan trọng của lời tiên tri 1844 bắt nguồn từ lịch sử các đế quốc và từ thập tự giá của Đấng Christ.

Trong vài tuần lễ tới, chúng ta sẽ nghiên cứu kỹ hơn những đề tài liên quan đến năm 1844. Chúng ta sẽ giải đáp những câu hỏi khi học về năm 1844 vì lời tiên tri này rất quan trọng cho tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm.

**I. THỜI KỲ TIỀN TRI (Đa-ni-ên 7 và 8).**

Trong nhiều tuần qua, chúng ta đã học về ba thời kỳ tiên tri: (1) “những kỳ, một kỳ và nửa kỳ” (Đa-ni-ên 7:25), (2) “2300 ngày” (Đa-ni-ên 8:14), và (3) “70 tuần lễ” (Đa-ni-ên 9:24). Những lời tiên tri này không phải là thời gian thường mà là thời gian tiên tri. Trong mỗi lời tiên tri này, ngày được giải nghĩa là năm. Vậy, chúng ta có những thời kỳ dài hằng trăm năm hay hằng ngàn năm.

**Lý do nào khiến chúng ta nói rằng những lời tiên tri này là thời kỳ tiên tri? Tại sao chúng ta dùng nguyên tắc ngày-năm khi giải nghĩa những lời tiên tri này?**

Trong Đa-ni-ên 8:17, 19, 26, thiên sứ Gáp-ri-ên nói với Đa-ni-ên rằng sự hiện thấy là nói về “thời kỳ cuối cùng”. Gáp-ri-ên nói với Đa-ni-ên sự hiện thấy về “buổi chiều và buổi mai” (2300 ngày) sẽ liên quan với sau “nhiều ngày” (Đa-ni-ên 8:26). Tại sao điều này giúp chúng minh rằng thời kỳ tiên tri trong Đa-ni-ên 8 không theo thời gian thường?

**Xin đọc Đa-ni-ên 7:24-27. Quyền lực cái sừng nhỏ dấy lên từ La Mã ngoại giáo. Quyền lực cái sừng nhỏ sẽ tiếp tục cho tới ngày phán xét cuối cùng. Chúng ta có bằng chứng nào để nói thời kỳ tiên tri trong Đa-ni-ên 7:25 không phải là thời gian thường?**

Đa-ni-ên 7 và 8 nói về những đế quốc lớn trên thế giới. Có vài đế quốc khởi sự sớm trong lịch sử thế giới và bây giờ không còn nữa. Một số đế quốc sẽ chấm dứt trong ngày tận thế. Vì thế những thời kỳ tiên tri trong Đa-ni-ên 7 và 8 không phải là thời gian thường (tức là những ngày 24 giờ). Nếu Đa-ni-ên 7 và 8 nói về những ngày thường, thì Đa-ni-ên 7 sẽ chỉ có ba năm rưỡi thôi. Đa-ni-ên 8 chỉ trải qua độ sáu năm và ba tháng (2300 ngày 24 giờ). Những thời kỳ ngắn ngủi này không có ý nghĩa khi bạn nghĩ đến các đế quốc trên thế giới đã hiện diện theo Đa-ni-ên 7 và 8. Với nguyên tắc ngày-năm, những thời kỳ tiên tri phù hợp với các biến cố thế giới liên quan tới các đế quốc trong Đa-ni-ên 7 và 8 nói đến.

**Bạn có bằng chứng nào là chúng ta đang sống trong “ngày cuối cùng” mà Đa-ni-ên đã nói đến? Sự hiểu biết này ảnh hưởng tới cách chúng ta sống thế nào? Đời sống bạn có gì để bày tỏ bạn thật sự tin rằng mình đang sống trong “thời kỳ cuối cùng”?**

**II. ĐA-NI-ÊN 9 VÀ THỜI KỲ TIỀN TRI (Đa-ni-ên 9:24-27)**

**Xin ôn lại 70 tuần lễ tiên tri trong Đa-ni-ên 9:24-27. Chúng ta có bằng chứng nào khác rằng lời tiên tri này không thể là những ngày 24 giờ?**

Trong bài học trước, mặc dầu không có niên biểu về lệnh truyền xây lại thành Giê-ru-sa-lem và thời kỳ Đức Chúa Giê-su thi hành chức vụ, nhưng rõ ràng có hơn 70 tuần lễ ở giữa hai biến cố này. Nếu chúng ta dùng thời gian thường, thì lời tiên tri không có ý nghĩa gì. Nhưng, nếu nguyên tắc ngày-năm được áp dụng, thì lời tiên tri ứng nghiệm thật hoàn hảo, dẫn chúng ta đến ngay thời Đức Chúa Giê-su. Vì vậy, chức vụ của Đức Chúa Giê-su trong Đa-ni-ên 9 chứng tỏ rằng nguyên tắc ngày-năm rất thích hợp.

Có một số người tranh luận rằng chữ “những tuần lễ” trong Đa-ni-ên 9:24 có nghĩa là “những tuần lễ của các năm”. Cho nên mỗi tuần lễ là bảy năm. Vậy, chúng ta có 70 “tuần lễ của năm,” tức là 490 năm. Nhưng chỉ có một nan đề duy nhất là chữ “những tuần lễ” trong Đa-ni-ên 9:24 không hề xuất hiện nơi nào khác trong Kinh Thánh, mà chỉ có nghĩa là “các tuần lễ.” Chữ này chẳng hề có nghĩa là “những tuần lễ của các năm”.

**Xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 34:22; Lê-vi Ký 12:5; Phục truyền 16:10; và Đa-ni-ên 10:2, 3. Đây là vài chỗ trong Kinh Thánh chữ “các tuần lễ” được dùng. Bằng chứng nào trong những câu này bày tỏ một tuần lễ, hay những tuần lễ, có nghĩa là thời gian thường, chứ không phải “những tuần lễ của các năm”?**

Trong Đa-ni-ên 10:2, 3, cùng một chữ được dùng trong Đa-ni-ên 9:24. Rõ ràng ở đây không có nghĩa là “những tuần lễ của các năm”. (Đa-ni-ên không thể kiêng ăn ba tuần lễ của các năm, hay 21 năm!). Nếu ta chấp nhận sự sai lầm rằng trong Đa-ni-ên 9:24 nghĩa là “những tuần lễ của các năm”, thì một tuần lễ của các năm vẫn là bảy năm nếu ta dùng nguyên tắc ngày-năm.

**Hãy để ý những thời kỳ dài liên quan đến: 490 năm, 1260 năm, 2300 năm. Những thời kỳ dài ấy giúp chúng ta hiểu thế nào về sự nhấn nhin nghĩa là gì?**

### III. 70 TUẦN LỄ VÀ 2300 NGÀY (Đa-ni-ên 9:24-27).

Lời tiên tri về 70 tuần lễ không có ý nghĩa gì nếu chúng ta giải nghĩa theo thời gian thường. Khi áp dụng nguyên tắc ngày-năm, thì 70 tuần lễ tiên tri sẽ dẫn chúng ta đến ngay Đức Chúa Giê-su. Vì vậy, lời tiên tri cần được hiểu theo nguyên tắc ngày-năm.

**Đa-ni-ên 9:24-27 cần được hiểu theo nguyên tắc ngày-năm. Lời tiên tri này được “trừ” khỏi 2300 ngày tiên tri. Điều này dạy gì cho chúng ta về nguyên tắc ngày-năm và 2300 ngày?**

Bảy mươi tuần lễ tiên tri đưa đến năm 490. Nếu thời gian thường được áp dụng thì 2300 ngày tính ra chỉ có hơn sáu năm. Có thể nào 490 năm được “trừ đi” từ hơn sáu năm? Hẳn nhiên là không. Có thể nào 490 năm được trừ đi từ 2300 năm? Dĩ nhiên là được. Vì thế, ở đây thêm bằng chứng là nguyên tắc ngày-năm phải được dùng cho thời kỳ 2300 ngày tiên tri. Thật không có ý nghĩa gì nếu nguyên tắc ngày-năm được dùng cho thời kỳ 70 tuần lễ (một phần của 2300 ngày) mà không được dùng cho 2300 ngày.

Không có gì lạ khi tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm không phải là những người duy nhất dùng nguyên tắc ngày-năm cho thời kỳ 2300 ngày. Một trong những nhà tư tưởng Do Thái lớn nhất, Rashi (1040-1105 S.C.), đã phiên dịch Đa-ni-ên 8:14 như vậy – “Người trả lời cùng ta rằng: Cho đến 2300 buổi chiều và buổi mai . . .” Ý tưởng này không là của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm và cũng được nhiều tư tưởng gia khác dùng để giải nghĩa những lời tiên tri này trước chúng ta từ lâu.

**Dân số Ký 14:34 và Ê-xơ-ra 4:5, 6 cho chúng ta bằng cứ nào về nguyên tắc ngày-năm?**

**Có sự liên hệ nào trong các câu sau đây bày tỏ giữa những ngày và những năm trong Kinh Thánh? Sáng thế Ký 5:14; 5:23; 9:29.**

**Những tiên tri về thời gian là những thời kỳ tiên tri vĩ đại đã đến và đi. Điều này nói gì về việc chúng ta nên dùng thời giờ ngắn ngủi như thế nào? Có những thay đổi nào bạn cần trong việc xử dụng thời gian?**

### IV. THÊM BẰNG CỨ (Đa-ni-ên 8:13)

Xin đọc lại câu hỏi trong Đa-ni-ên 8:13. Chữ *về* không có trong tiếng Hê-bơ-rơ và văn phạm Hê-bơ-rơ không cho phép dùng chữ đó. Vì thế, câu hỏi không phải chỉ nói về công việc của cái sừng nhỏ mà thôi. Câu hỏi là về tất cả các công việc trong Đa-ni-ên 8. Điều này gồm cả sự hiện thấy về con chiên đực và con dê (Mê-đô Ba-tư và Hy Lạp) và sự hoạt động của cái sừng nhỏ (La Mã giáo hoàng). Sự phiên dịch đúng hơn là, “Sự hiện thấy này về của lễ thiêu hằng dâng và về tội ác sanh ra sự hủy diệt, đặng phó nơi thánh cùng cơ binh để bị dày đạp dưới chơn, sẽ còn có cho đến chừng nào?” Câu hỏi này liệt kê mọi việc xảy ra trong sự hiện thấy. Chữ “hiện thấy” trong Đa-ni-ên 8:13 là *hazon*. Sự hiện thấy này (*hazon*) nói về con chiên đực (Mê-đô Ba-tư), con dê đực (Hy-lạp), và cái sừng nhỏ (La mã).

Bấy giờ câu hỏi có thể là, “*Những việc này (sự dấy lên của Mê-đô Ba-tư, Hy Lạp và La mã tấn công chức vụ của Đấng Christ ở trên trời được phép kéo dài bao lâu?*”

**Xin đọc lại câu dịch đúng trên đây trong Đa-ni-ên 8:13. Tại sao lời dịch này chứng tỏ rằng 2300 ngày không thể hiểu theo thời gian thường? Nếu 2300 ngày là thời gian thường thì làm thế nào 2300 ngày có thể bao gồm tất cả những biến cố trong câu hỏi này?**

Thời gian 2300 ngày phải bao gồm tất cả các biến cố trong Đa-ni-ên 8: Những biến cố này là Mê-đô Ba-tư, Hy-lạp, La-mã và đền thánh được làm sạch. Thời gian 2300 ngày thường không thể gồm một trong những biến cố ấy. Nhưng với nguyên tắc ngày-năm, thì nan đề này được giải quyết. Thời gian 2300 năm bao gồm được tất cả các biến cố này.

**Xin đọc lại câu hỏi trong Đa-ni-ên 8:13. Câu hỏi gồm những thời kỳ lịch sử lâu dài liên quan đến sự thống trị của giáo hội La-mã, có bỏ đạo và sự đau khổ (Đa-ni-ên 8:23-25). Nhưng cuối cùng việc gì xảy ra? Chúng ta được dạy rằng điều gì và khi nào các việc ấy sẽ xảy ra trong các lời tiên tri này. Tại sao những câu này cho chúng ta hy vọng rằng bất kỳ việc gì xảy ra hôm nay, Đức Chúa Trời sẽ chấm dứt tất cả và làm mọi việc vì sự vinh hiển của Ngài? Điều này cho bạn sức mạnh và can đảm thế nào để giữ lòng trung tín dù việc gì xảy ra đến cho bạn?**

## V. NGUYÊN TẮC NGÀY-NĂM (Đa-ni-ên 7 và 8).

**Xin đọc sự hiện thấy và lời giải nghĩa trong Đa-ni-ên 7. Tại sao những biểu tượng trong Đa-ni-ên 7 giúp chúng ta hiểu phần thời gian trong sự hiện thấy là ẩn dụ?**

---

Đa-ni-ên 7 có nhiều biểu tượng không thể hiểu theo nghĩa đen. Vì thế chúng ta không nên nghĩ rằng thời kỳ tiên tri trong Đa-ni-ên 7 là theo nghĩa đen.

**Xin đọc Đa-ni-ên 8. Chúng ta có bằng cứ nào là thời kỳ trong Đa-ni-ên 8 là biểu hiệu?**

---

Con dê dục đi không đụng đất trong Đa-ni-ên 8:5 không có thật. Con thú với răng bằng sắt trong Đa-ni-ên 7 cũng không có thật. Những con dê và các con thú đều là biểu tượng. Cũng một thể ấy, những thời kỳ cũng cùng ý nghĩa.

Chúng ta đã học về ba thời kỳ: (1) “một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ” (Đa-ni-ên 7:25); (2) “hai ngàn ba trăm ngày” (Đa-ni-ên 8:14), và (3) “bảy mươi tuần lễ” (Đa-ni-ên 9:24). Không có thời kỳ nào được viết như thời gian thường. Thí dụ, thay vì nói 2300 ngày, tại sao thiên sứ Gáp-ri-ên không nói rằng đền thánh sẽ được làm sạch trong “sáu năm, ba tháng, và hai mươi ngày?” II Sa-mu-ên 5:5 nói rằng vua Đa-vít “trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng,” mà không nói 2700 ngày.

**Xin so sánh Lu-ca:4:25 và Gia-cơ 5:17 với Đa-ni-ên 7:25. Câu nào trong những câu này nói về thời gian thường? Thời gian thường được viết về gì? Thời kỳ tiên tri được viết về gì?**

---

**Tại sao nguyên tắc ngày-năm rất quan trọng đối với tín đồ Cơ Đốc Phục lâm? Việc gì sẽ xảy ra cho cả nền tảng lời tiên tri nếu chúng ta không dùng nguyên tắc này?**

---

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Các chuyên gia cũng cho thêm bằng chứng về sự liên quan giữa ngày và năm trong văn chương Hê-bơ-rơ. Trong văn chương Hê-bơ-rơ, ngày được dùng chỉ về năm. Xin đọc những thí dụ dưới đây.

“Các **ngày** của Chúa há như ngày loài người ư?  
“Các **năm** của Chúa há như năm loài người sao?” (Gióp 10:5).

“Ai đã sống lâu **ngày** sẽ nói,  
Số **năm** cao sẽ dạy sự khôn ngoan” (Gióp 32:7).

“Tôi suy nghĩ về **ngày** xưa,  
về các **năm** đã qua” (Thi thiên 77:5).

Ngày và năm đồng nghĩa trong mỗi câu thí dụ này. Chúng là những chữ khác nhau được dùng để giải nghĩa cùng một ý tưởng. Những thí dụ này không chứng minh nguyên tắc ngày-năm, nhưng chúng ám chỉ rằng trong trí người Hê-bơ-rơ thì ngày và năm liên hệ với nhau.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy thảo luận bài học tuần này trong lớp cho đến khi mọi người hiểu về nguyên tắc ngày-năm.
2. Tại sao Kinh Thánh dùng rất nhiều biểu tượng?
3. Một người có thể có bằng chứng nào khác trong Kinh Thánh về nguyên tắc ngày-năm?
4. Chúng ta ở trên thế gian này gần hai ngàn năm từ khi Đấng Christ chịu chết. Với nguyên tắc ngày-năm, làm thế nào những thời kỳ tiên tri giúp chúng ta hiểu rằng mình thật đang sống gần ngày tận thế? Những lời tiên tri này giúp chúng ta hiểu rằng chúng ta không nên mong chờ hai ngàn năm nữa trôi qua trước khi Đấng Christ tái lâm?

## Bài Học 10

**LA-MÃ VÀ ANTIOCHUS**

**CÂU GỐC:** “Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên hạ” (Lu-ca 2:1).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Ê-sai 55:11; Ma-thi-ơ 13:10-13; Lu-ca 2:1; 21:20, 21; Giăng 11:48; 16:12; II Phi-e-rơ 1:19.

**ĐỀN THÁNH LÀ CHÌA KHÓA ĐỂ MỞ ĐIỀU KÍN NHIỆM CỦA SỰ THẤT VỌNG NĂM 1844.** “Đền thánh mở cửa một hệ thống lễ thật trọn vẹn. Lễ thật này chứng minh bàn tay của Đức Chúa Trời đã hướng dẫn phong trào phục lâm vĩ đại. Lễ thật này bày tỏ công việc của dân sự Chúa. Sau đêm kinh hoàng vì đau khổ và thất vọng, các môn đồ của Đức Chúa Giê-su rất vui mừng ‘khi họ thấy Chúa’. Cũng như thế, những người đã lấy đức tin trông đợi ngày Chúa tái lâm thì bây giờ rất vui mừng” – Phỏng trích *The Great Controversy*, tr. 423.

Sự phán xét tiền phục lâm 1844 là một giáo lý rất quan trọng của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm vì đã giải nghĩa sự thất vọng năm 1844. Sự phán xét giúp chúng ta hiểu chúng ta là ai và tại sao chúng ta được kêu gọi làm hội thánh. Kẻ thù nghịch (Sa-tan) luôn luôn tìm cách hủy diệt chúng ta. Nếu nó có thể tiêu hủy đức tin của chúng ta về năm 1844, thì nó sẽ hủy diệt chúng ta. Vì vậy, điều quan trọng là tín đồ Cơ Đốc Phục lâm phải vững vàng trong điều tin kính này. Chúng ta cần chuẩn bị để trả lời những thách thức chống lại sự tin kính này.

Tuần lễ này chúng ta sẽ tiếp tục nghiên cứu thêm những câu Kinh Thánh sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn giáo lý về sự phán xét tiền Phục Lâm. Hiểu được giáo lý này sẽ giúp chúng ta hiểu được ân điển cứu chuộc diệu kỳ của Đức Chúa Giê-su Christ. Chúng ta sẽ hiểu rõ hơn điều Chúa đã làm nơi Thập tự giá và đang làm bây giờ trên thiên đàng.

**I. LA MÃ TRONG TÂN ƯỐC (Ma-thi-ơ 22:17; Lu-ca 2:1)**

Chúng ta đã nghiên cứu lịch sử các nước, khởi đầu từ Ba-by-lôn và kết thúc với nước Đức Chúa Trời. Chúng ta thấy rằng năm đế quốc được nói đến, nhưng chỉ bốn được nêu tên. Một đế quốc không được nêu tên là La Mã, cả La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng.

La Mã không được nêu tên trong Cựu Ước. Nhưng lịch sử và thế lực của La Mã được nói đến trong hết cả sách Tân Ước. Bốn sách Phúc âm, sách Công vụ các Sứ đồ và các thư tín đều có bối cảnh La Mã. Đa-ni-ên có nói đến tên Ba-by-lôn, Mê-đô Ba-tư, Hy Lạp, và nước cuối cùng của Đức Chúa Trời. Nhưng ông không nói đến tên La Mã. Tân Ước công khai nêu tên La Mã, là quyền lực dấy lên sau đế quốc Hy Lạp và thống trị thế giới trong thời Đức Chúa Giê-su và sau đó.

**Đế quốc nào được nói đến rõ ràng là quyền lực thống trị trong những câu sau đây? Ma-thi-ơ 22:17; Lu-ca 2:1-5; 3:1; Giăng 11:48; Công vụ 25:21.**

Xin để ý trong Lu-ca 2:1 rằng “cả thiên hạ” phải đóng thuế. Chỉ có quyền lực thống trị thế giới mới có thể bắt cả thiên hạ đóng thuế. Đa-ni-ên 7:23 nói rằng con thú thứ tư sẽ “nuốt (thống trị) cả đất.” Điều này nghĩa là con thú thứ tư rõ ràng là một đế quốc thống trị thế giới như La Mã.

Đức Chúa Giê-su nói về Giê-ru-sa-lem bị người La Mã hủy diệt. Ngài nêu lên La Mã và đặt nó trong sách Đa-ni-ên. Những chữ “sự gớm ghiếc tàn nát” mà Đức Chúa Giê-su đã nói, xuất hiện ba lần trong sách Đa-ni-ên (Đa-ni-ên 9:27; 11:31; 12:11). Vì thế Đức Chúa Giê-su liên kết đế quốc La Mã với Đa-ni-ên. Ngài nói rõ rằng La Mã là quyền lực lớn dấy lên sau Hy Lạp trong Đa-ni-ên 2, 7, và 8, và tiếp tục cho đến “ngày cuối cùng.” Và Tân Ước cũng nói vậy. Giống như các nhà Cải chánh, chúng ta hãy để Kinh Thánh tự giải nghĩa. Chúng ta thấy cả bốn đế quốc trong Đa-ni-ên cũng được nêu tên trong những sách khác của Kinh Thánh.

**Những lời tiên tri này thật rõ ràng. Đức Chúa Trời có thể làm chi hơn nữa để chúng ta để tin tưởng? Nhưng chúng ta thường phải tranh đấu với đức tin của mình. Tại sao? Điều gì bạn có thể làm hàng ngày để tránh sự nghi ngờ?**

## II. HAI CÁI SỪNG NHỎ (Đa-ni-ên 7:8; 8:9)

Trong Đa-ni-ên 7 và 8, quyền lực của cái sừng nhỏ là một biểu hiệu quan trọng. So sánh các đặc điểm, chúng ta thấy hai cái sừng nhỏ chỉ là một quyền lực. So sánh hai quyền lực ấy giúp chúng ta biết chắc chắn hơn quyền lực đó là gì. Chúng ta được ban cho nhiều chi tiết về hai cái sừng nhỏ hơn tất cả những đế quốc khác được nói đến. Điều này nói lên: (1) hai cái sừng nhỏ này tiêu biểu cho một quyền lực quan trọng trong lịch sử tiên tri của thế giới, và (2) Chúa muốn chúng ta biết chính xác những sừng này tiêu biểu cho quyền lực nào.

Dưới đây chúng ta thấy hai cái sừng nhỏ cũng là một. Khi nghiên cứu những câu dưới đây, bạn hãy nghĩ đến những đặc tính của cái sừng nhỏ hỗ trợ thế nào về lời giải nghĩa của chúng ta về quyền lực này.

1. Đa-ni-ên 7:8; 8:9. Cả hai đều bày tỏ một biểu tượng – cái sừng.
2. Đa-ni-ên 7:21, 25; 8:10. Cả hai đều dùng bạo lực.
3. Đa-ni-ên 7:8, 20, 25; 8:10, 11, 25. Cả hai đều tự nhận là ngang hàng với Đức Chúa Trời.
4. Đa-ni-ên 7:25; 8:24. Cả hai đều hủy diệt dân sự Đức Chúa Trời.
5. Đa-ni-ên 7:25; 8:13, 14. Cả hai đều có phần trong công việc được miêu tả.
6. Đa-ni-ên 7:25, 26; 8:17, 19. Cả hai đều tiếp tục cho đến thời kỳ cuối cùng.
7. Đa-ni-ên 7:11, 26; 8:25. Cả hai sẽ bị Đức Chúa Trời hủy diệt.

Đây là hai quyền lực tiêu biểu bởi một cái sừng và có những hành động giống nhau trong cùng một khoảng thời gian của sự hiện thấy. Thật rõ ràng, hai cái sừng là cùng một quyền lực. Sau khi nghiên cứu sự miêu tả của quyền lực này, thật khó mà giải nghĩa quyền lực ấy không phải là La Mã.

Những lời tiên tri nào trong Kinh Thánh đã giúp bạn có đức tin? Bây giờ, xin ôn lại những lời tiên tri ấy. Càng nghiên cứu các lời này thì bạn càng được khuyến khích nhiều hơn. Hãy chia sẻ những lời tiên tri này với người cần sự khuyến khích.

## III. NAN ĐỀ LA MÃ (Đa-ni-ên 12:4, 9; Lu-ca 10:24).

Quyền lực cuối cùng trên đất là La Mã. Nhưng tại sao quyền lực này không được nêu tên trong những lời tiên tri của Đa-ni-ên? Thật dễ dàng hơn biết bao để giải nghĩa những lời tiên tri này nếu La Mã được nêu tên. Như đã nói trong bài học số 3, có người nói La Mã không được nêu tên bởi vì Đa-ni-ên chỉ lặp lại lịch sử đã qua, thay vì nói tiên tri trước khi việc xảy ra.

**Những câu sau đây đã cho tư tưởng nào về thời gian Đức Chúa Trời bày tỏ một số lẽ thật cho dân sự Ngài? Đa-ni-ên 12:4, 9; Lu-ca 10:24; Ma-thi-ơ 13:10-13; Giăng 16:12; II Phi-e-rơ 1:19.**

Đức Chúa Trời không đưa ra tất cả lẽ thật cho mọi người trong một lần. Lẽ thật thường được ban cho từng phần hay từng bước một. Lẽ thật được bày tỏ lần lần tùy theo thời khắc biểu của Đức Chúa Trời.

Vậy tại sao tên La Mã không được nói đến trong sách Đa-ni-ên? Bởi vì Đức Chúa Trời biết rằng La Mã sẽ hoàn toàn kiểm soát Kinh Thánh trong hằng trăm năm. Nếu những người lãnh đạo La Mã thấy La Mã được nêu tên trong những việc xấu xa, thì họ có thể hủy diệt Kinh Thánh hay là sách Đa-ni-ên. Nhưng vì họ không biết chắc điều sách Đa-ni-ên nói, họ có thể gán cho cái sừng bất cứ tên nào họ muốn. Vì thế, Đức Chúa Trời giấu kín tên thật của nước đó. Ngài biết rằng vào lúc nào, Ngài sẽ đẩy lên một dân sự để khám phá cái tên thật của nước này (quyền lực cái sừng nhỏ). Những người này là các nhà Cải chánh (Đa-ni-ên nói rằng những lời của mình “đã đóng lại và đóng ấn cho tới thời kỳ cuối cùng” (Đa-ni-ên 12:9). Nhiều nhà Cải chánh đã thấy rằng La Mã làm công việc ấy!

Thật vậy, người Giu-đa sống trong thời đế quốc La Mã thường giải nghĩa những lời tiên tri này như vậy: Ba-by-lôn, Mê-đô Ba-tư, Hy Lạp, và Ê-dôm. Tại sao Ê-dôm? Người Giu-đa sợ người La Mã. Vì thế họ gọi cái sừng nhỏ là Ê-dôm thay vì La Mã. Ê-dôm còn là một tên khác cho La Mã.

**Chúng ta có thể học được gì ở đây là làm sao chúng ta cần đối xử thận trọng với mọi người? Chúng ta cần nói thật cái sừng nhỏ là ai. Vậy, chúng ta nên khôn ngoan thế nào và không nói thật những điều mà người khác chưa sẵn sàng nghe?**

#### IV. NIÊN HIỆU TRONG ĐA-NI-ÊN (Đa-ni-ên 8:1)

**Đa-ni-ên sống vào thời gian nào trong lịch sử? Đa-ni-ên 8:1.**

---

Những lời tiên tri trong Đa-ni-ên là bằng chứng hùng hồn về việc Đức Chúa Trời điều khiển mọi sự và Kinh Thánh là lời của Ngài. Từ thời sơ khai của hội thánh đầu tiên, các kẻ thù đã cố gắng hủy diệt đức tin của dân chúng nơi Kinh Thánh và các lời tiên tri. Như chúng tôi đã trình bày trước đây, có người đã cho rằng sách Đa-ni-ên đã không được viết vào thời điểm như được nói đến trong sách đó, mà là nhiều trăm năm sau. Những tín đồ Cơ Đốc Phục lâm không chấp nhận lập luận này.

**Sách Đa-ni-ên tự đặt mình vào thời điểm nào? (Đa-ni-ên 1:1; 2:1; 7:1; 8:1; 9:1). Chúng ta nói gì về lập luận của những người tin rằng sách Đa-ni-ên được viết hằng trăm năm sau? Xin đọc Ê-sai 55:11; Mác 15:28; Giăng 17:17; Công vụ 1:16.**

---

Nhiều người cho rằng sách Đa-ni-ên được viết nhiều trăm năm sau thời gian được nói đến trong sách. Bởi vì, thời gian đó mà họ nói cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 8 là một người lãnh đạo Hy Lạp xa xưa gọi là Antiochus Epiphanes. Học viên tin rằng nhà lãnh đạo này là cái sừng nhỏ.

Hầu hết những nhà bình luận Kinh Thánh hiện đại cũng nói rằng người lãnh đạo này là cái sừng nhỏ. Vì ý kiến này rất phổ thông, chúng ta cần nghiên cứu lại.

**Đức tin của chúng ta nơi Kinh Thánh có thể bị hủy diệt vì điều gì khác? Bạn có thể bảo vệ mình thế nào để chống lại bất cứ điều gì có thể làm yếu đức tin và sự soi dẫn của Kinh Thánh?**

---

#### V. ANTIOCHUS (Đa-ni-ên 8:5-8, 21, 22)

**Xin đọc sự hiện thấy về con dê đực trong Đa-ni-ên 8:5-8. Bây giờ xin đọc lời giải nghĩa của thiên sứ Gáp-ri-ên về con dê đực trong Đa-ni-ên 8:21, 22. Điều gì đã xảy đến cho con dê đực?**

Lịch sử đã chứng tỏ rằng lời tiên tri này đã được ứng nghiệm hoàn toàn. Con dê đực là nước Hy Lạp xa xưa. Sau khi A-lich-sơn Đại đế băng hà, đế quốc Hy Lạp đã phân chia ra làm “bốn nước” (Đa-ni-ên 8:22) dưới sự cai trị của bốn tướng. Một trong những nước đó là Seleucid. Nước Seleucid bắt đầu từ năm 301 T.C. cho đến 146 T.C. Một trong các vua của nước Seleucid là Antiochus Epiphanes. Đó là vua Seleucid thứ tám (175-164 T.C.). Sau đó có hơn hai mươi đời vua tiếp theo. Qua những cuộc chiến thắng của các vua trước đó, Antiochus đã cai trị Giu-đa trong một thời gian ngắn. Ông làm ô uế đền thánh Giê-ru-sa-lem độ ba năm, và làm cho dân Giu-đa khốn khổ. Ông qua đời trong một trận chiến (164 T.C.) sau khi bị đánh bại ra khỏi Giê-ru-sa-lem. Phần đông những nhà giải nghĩa Kinh Thánh tin rằng ông ta là cái sừng nhỏ.

**1. Con chiên đực Mê-đô Ba-tư càng “lớn lên” (Đa-ni-ên 8:4). Con dê đực Hy Lạp làm mình “lớn lắm” (Đa-ni-ên 8:8). Cái sừng nhỏ trở nên “rất mạnh” (Đa-ni-ên 8:9). Sự miêu tả này và sự so sánh các đế quốc chứng minh rằng Antiochus không phải là cái sừng nhỏ?**

**2. Theo Đa-ni-ên 8:17, 19, 26, thì lời tiên tri này nói về những việc trong thời kỳ cuối cùng. Cái sừng nhỏ là quyền lực cuối cùng trong sự hiện thấy. Antiochus chết năm 164 T.C. Vậy, tại sao ông ta không thể là cái sừng nhỏ?**

**3. Đa-ni-ên 8:25 nói rằng cái sừng nhỏ sẽ “bị bẻ gãy chẳng bởi tay người ta”. Trong Đa-ni-ên 2:34, 35, chúng ta thấy một sự hủy diệt ghê gớm không bởi loài người gây ra. Tại sao Antiochus không thích hợp với các câu này?**

Chúng ta có một bằng chứng rõ ràng rằng Antiochus không phải là cái sừng nhỏ. Nhưng gần như chỉ có tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm tin như vậy. Điều này nói gì về việc chúng ta cần đứng vững trong niềm tin của mình? Có cách nào khác bạn phải đứng vững trong lập trường khi không được nhiều người chấp nhận?

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Có một cách khác mà người ta cố gắng dùng Antiochus làm bằng chứng cho cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 8. Đó là căn cứ vào lý luận về nơi khởi đầu của cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 8:8, 9. Xin đọc Đa-ni-ên 8:8, 9 của bản dịch King James. Có người tranh luận cho Antiochus, nói rằng cái sừng nhỏ dấy lên từ một trong bốn cái sừng. Bốn cái sừng là các nước dấy lên từ Hy Lạp sau khi A-lich-son Đại đế qua đời. Họ tin rằng đó là Antiochus, chứ không phải La Mã.

Nhưng lý luận ấy không đứng vững. Phần chót của Đa-ni-ên 8 không phải “bốn cái sừng” mà là “bốn gió trên trời.” Vì, Đa-ni-ên 8:8 nói rằng “bởi một trong chúng, có mọc ra một cái sừng nhỏ.” Một trong cái gì? Những chữ gần nhất là “bốn gió trên trời”. Cho nên cái sừng nhỏ mọc ra từ một của bốn gió. (Có người lý luận rằng những cái sừng mọc ra từ các sừng, chứ không phải từ các gió. Nhưng lần chót là khi nào người ta đã thấy một cái sừng ra từ một cái sừng khác? Thứ hai, văn phạm Hê-bơ-rơ liên kết “một trong các sừng” với “bốn gió trên trời”.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao điều rất quan trọng là chúng ta biết chắc cái sừng nhỏ là ai? Thí dụ, nếu cái sừng nhỏ là Antiochus thì tất cả lời tiên tri của Đa-ni-ên 8 phải được ứng nghiệm và hoàn thành vào khoảng 150 năm trước Chúa. Điều đó có nghĩa gì đối với chúng ta, là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm? Tại sao bạn nghĩ rằng phần đông Cơ Đốc nhân ngày nay chấp nhận ý kiến sai lầm này về cái sừng nhỏ?
2. Xin thảo luận trong lớp về giáo lý mà phần đông những Cơ Đốc nhân khác không chấp nhận. Điều này có làm cho chúng ta buồn phiền không? Xin thảo luận những câu trả lời của các bạn.

## Bài Học 11

### ĐỀN THÁNH VÀ CÁI SỪNG NHỎ

**CÂU GỐC:** “Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một **Thầy Tế Lễ Thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng nên, không phải bởi một người nào**” (Hê-bơ-rơ 8:1, 2).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Xuất Ê-díp-tô Ký 27:20; 29:42; Dân số Ký 4:7; 28:6; Rô-ma 8:34; Hê-bơ-rơ 7:24-27; 8:1-5; 9:1-14, 24.

**ĐA-NI-ÊN 8 CHÚ TRỌNG ĐẾN CÁI SỪNG NHỎ.** Điều này thật rất quan trọng vì cái sừng nhỏ đã được miêu tả và giải nghĩa trong Đa-ni-ên 8.

Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu kỹ lưỡng hơn về cái sừng nhỏ. Chúng ta sẽ chú ý đến việc nó tấn công “Tướng cơ binh”, “của lễ hằng dâng”, và “nơi thánh của Ngài.”

Chúng ta cũng sẽ thấy tư tưởng về đền thánh trên trời là một phần quan trọng trong Đa-ni-ên 8. Đền thánh trên trời và các nghi lễ giúp chúng ta hiểu được sự tấn công của cái sừng nhỏ.

Bài học tuần này cũng sẽ giúp chúng ta đặt nền tảng cho việc sẽ đến sau này. Đó sẽ là sự nghiên cứu sâu xa về vai trò quan trọng của đền thánh và sự làm sạch đền thánh trong khuôn khổ của chương trình cứu chuộc, từ đó dẫn đến hy vọng lớn về ngày tái lâm của Đấng Christ.

## I. “CHO ĐẾN TƯỚNG CƠ BINH” (Đa-ni-ên 8:9-12).

**Quyền lực cái sừng nhỏ làm những việc đặc biệt nào? (Đa-ni-ên 8:9-12).**

---

Trong bài học 5, chúng ta thấy chiều hướng của cái sừng nhỏ đã thay đổi ra sao. Hoạt động của nó đã thay đổi từ chiều ngang (Đa-ni-ên 8:9), nói về quân sự hay chính trị, rồi đổi ra chiều cao (Đa-ni-ên 8:12), bày tỏ về phương diện tôn giáo. Đây chỉ về hai phần của La Mã: (1) La Mã ngoại giáo, (2) La Mã giáo hoàng.

**Hãy coi lại sự miêu tả các hoạt động của cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 8:9-12. Những hành động này là những biểu hiện, và những câu này bày tỏ các hoạt động nào? Cái sừng nhỏ tấn công loại nào?**

---

Hãy coi một số những lời quan trọng trong cuộc tấn công này: “cơ binh” (Lu-ca 2:13; Nê-hê-mi 9:6); “trên trời” (Ma-thi-ơ 6:1; Hê-bơ-rơ 9:24); “Chúa” (Ê-sai 9:6; Đa-ni-ên 12:1; Công vụ 3:15; 5:31); “của lễ hằng ngày” (Dân số Ký 4:16; 28:24; 29:6); “đền thánh” (Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8; Hê-bơ-rơ 8:1, 2); và “lễ thật” (Gióp 9:2; Giăng 14:6; I Ti-mô-thê 2:4; Gia-cơ 5:19). Tất cả những lời này đều có ý nghĩa tôn giáo và thiêng liêng. Những lời này đề cập những việc xảy ra dưới sự tấn công của cái sừng nhỏ về mặt tôn giáo và là điểm quan trọng của sự hiện thấy. Đức Chúa Trời muốn chúng ta thấy khía cạnh tôn giáo của cái sừng nhỏ, vì những hành động của nó mang danh tôn giáo. Những hành động này được nhắc lại trong Đa-ni-ên 8:23-25, nơi cái sừng nhỏ “hủy diệt những kẻ có quyền và dân thánh.” Cái sừng nhỏ cũng chống lại “Vua của các vua”.

**Đức tin và những sự tin kính của bạn bị tấn công thế nào? Điều gì là sự tấn công lớn nhất? Sự bảo vệ tốt nhất của bạn là gì?**

---



---

## II. ĐỀN THÁNH (Đa-ni-ên 7 và 8).

**Hãy đối chiếu những biểu hiện của các con thú trong Đa-ni-ên 7 và 8. Bạn thấy có sự khác biệt lớn nào giữa các con thú ấy?**

Những con thú trong Đa-ni-ên 8 là những con thú của đền thánh. Những con thú này được dùng trong ngày Đại lễ Chuộc tội (Lê-vi Ký 16). Vậy Đa-ni-ên 8 nói lên sự liên quan thú nhất với sách Lê-vi Ký. Lê-vi Ký nói rất nhiều về các nghi lễ của đền thánh hơn bất cứ sách nào trong Cựu Ước.

**Điều gì là trung tâm điểm của sự tấn công của cái sừng nhỏ? Đa-ni-ên 8:10-14.**

Thật rõ ràng là đền thánh bị tấn công. Trước hết, cái sừng nhỏ cất “của lễ hằng ngày” cũng có nghĩa là “liên tục.” “Của lễ hằng dâng” được dùng nhiều lần để giải nghĩa công việc hằng ngày của các thầy tế lễ trong phần thú nhất của đền thánh dưới đất. Chữ “hằng dâng” cũng có nghĩa là chức vụ hằng ngày trong nghi lễ hay phần thú nhất của đền thánh (Xuất Ê-díp-tô Ký 27:20; 29:42; Dân số Ký 4:7; 28:5).

Trong Đa-ni-ên 8:11 danh từ “nơi” hay là “nền tảng” (căn bản) của đền thánh bị quăng xuống đất. Danh từ “nơi” được dùng trong nhiều câu về đền thánh, hay về nơi ở của Đức Chúa Trời. Nơi ở của Đức Chúa Trời cũng liên hệ với đền thánh (Xuất Ê-díp-tô Ký 15:17; I Các Vua 8:13; II Sử ký 6:2; Ê-sai 18:4). Có nhiều thí dụ về “đền thánh,” như trong Đa-ni-ên 8:11 và Đa-ni-ên 8:13, 14. Chỉ những câu này thôi cũng bày tỏ rõ ràng đền thánh bị tấn công thế nào. Đền thánh là kiểu mẫu ở dưới đất của chương trình cứu rỗi.

**Thời điểm về sự tấn công của cái sừng nhỏ vào khoảng thế kỷ thứ 5 S.C. Vậy tại sao đây không phải là cuộc tấn công đền thánh dưới đất?**

Đền thánh dưới đất đã bị hủy diệt vào năm 70 S.C. Vì lý do ấy, sự tấn công của cái sừng nhỏ là vào đền thánh trên trời, nhưng cái sừng nhỏ không lên trời được nên sẽ tấn công vào tất cả những gì tiêu biểu cho đền thánh. Nghĩa là sự tấn công của nó nhắm vào chương trình cứu rỗi. Vì thế, cái sừng nhỏ tấn công dân sự Đức Chúa Trời và chương trình cứu rỗi.

### III. SỰ TẤN CÔNG (Đa-ni-ên 8:12).

Đa-ni-ên sống hơn 500 năm trước Đức Chúa Giê-su. Trong sự hiện thấy, người thấy phần quan trọng của sự tấn công sau này của La Mã vào “lẽ thật.” Lẽ thật bị quăng “xuống đất” (Đa-ni-ên 8:12). Ngoài những việc khác, cái sừng nhỏ lớn lên nghịch cùng “Tướng cơ binh.” Đức Chúa Giê-su là “Tướng cơ binh”.

**Trong lúc La Mã tấn công thì Đức Chúa Giê-su ở đâu? Ngài làm gì? Rô-ma 8:34; Hê-bơ-rơ 7:24-27; 8:1-5; 9:11-14, 24.**

Cái sừng nhỏ lớn lên cho đến “Tướng cơ binh.” Nó tấn công dân sự Đức Chúa Trời, đền thánh, nền tảng của đền thánh và các nghi lễ, tức là cửa lễ “hằng dâng”.

Nhớ rằng Đức Chúa Giê-su là “Tướng cơ binh” là điều rất quan trọng, và bây giờ Ngài làm việc cho chúng ta tại đền thánh trên trời. Đền thánh trên trời bị cái sừng nhỏ tấn công. Đây là cách nói tượng trưng. Cái sừng nhỏ thật ra không lên trời. Nó không thật sự ném bỏ “lẽ thật” hay là quăng “nơi thánh của Ngài” xuống.

Vì thế, sự tấn công của cái sừng nhỏ cũng là sự tấn công chương trình cứu rỗi. Sự chết của Đức Chúa Giê-su được tiêu biểu giống như sự chết của súc vật trong đền thánh. Công việc của Chúa Giê-su là Thấy Tế Lễ Thượng phẩm sau khi chết và sống lại của Ngài. Chức vụ của Đức Chúa Giê-su được tương tự chức tế lễ trong đền thánh dưới đất. Mọi việc tiêu biểu cho đền thánh đều bị cái sừng nhỏ tấn công.

#### Cái sừng nhỏ đã làm điều đó thế nào?

Bây giờ Đức Chúa Giê-su là Thấy Tế Lễ Thượng phẩm của chúng ta, Ngài làm việc cho chúng ta trong đền thánh trên trời. Sự nghiên cứu kỹ lưỡng về hệ thống La Mã cho thấy giáo hội La Mã đã chiếm đoạt mọi sự mà Đức Chúa Giê-su đã làm hay đang làm cho chúng ta bây giờ. Mọi việc chúng ta coi là công ơn của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Giê-su đều bị giáo hội La Mã chiếm đoạt. Theo cách này, giáo hội La Mã “làm mình nên lớn” (Đa-ni-ên 8:11), hơn ngay cả Đức Chúa Giê-su.

**Công việc của hội thánh trong chương trình cứu chuộc là gì? Bạn có thể giúp hội thánh làm việc này thế nào? Những giới hạn nào hội thánh làm ảnh hưởng bạn trong việc đi theo Đức Chúa Giê-su?**

### IV. CỬA LỄ “HẰNG DÂNG” – Phần 1 (Xuất Ê-díp-tô Ký 25:30; Lê-vi Ký 6:13).

Đa-ni-ên 8:10-12 nói rằng cái sừng nhỏ cất đi “cửa lễ hằng dâng”. Nhiều bản dịch Kinh Thánh tiếng Anh dùng chữ “cửa lễ” hay “cửa lễ thiêu.” Nhưng tiếng Hê-bơ-rơ không nói như vậy. Sự thêm vào này chứng tỏ rằng các dịch giả có thể thấy rõ sự liên quan với đền thánh. Nhưng chữ thêm này không cần thiết. Chữ “*hằng dâng*” (bài học ngày thứ Hai) không phải chỉ nói đến cửa lễ “hằng dâng,” mà nói đến toàn thể công việc hằng ngày trong đền thánh dưới đất.

**Phần nào của công việc hằng ngày (liên tục) được nói đến trong mỗi câu sau đây. Hãy hết những hoạt động này xảy ra trong phần nào của đền thánh?**

Xuất Ê-díp-tô Ký 25:30 \_\_\_\_\_

Xuất Ê-díp-tô Ký 27:20 \_\_\_\_\_

Xuất Ê-díp-tô Ký 30:8 \_\_\_\_\_

Lê-vi Ký 6:13 \_\_\_\_\_

Trong những câu này, chữ *tamid* (dịch là “hằng dâng”) hay “cửa lễ thiêu hằng dâng” trong Đa-ni-ên 8:11. Chữ *tamid* gồm những cửa lễ. Chữ *tamid* cũng gồm công việc hằng ngày của chức vụ tế lễ.

Theo sách Hê-bơ-rơ, đền thánh dưới đất chỉ là “hình và bóng của những sự trên trời” (Hê-bơ-rơ 8:5). Những việc trên trời này là chức vụ của Đức Chúa Giê-su là Thấy Tế Lễ Thượng phẩm. Hết thảy những công việc tế lễ dưới đất là tượng trưng của chức vụ Đức Chúa Giê-su trong đền thánh trên trời vì chúng ta. Công việc của Đức Chúa Giê-su bị cái sừng nhỏ tấn công.

Xin cũng để ý rằng những công việc này được tập trung trong phần thứ nhất của đền thánh dưới đất. Bánh trần thiết, chân đèn, hương, đều ở trong phần thứ nhất. Cửa lễ để trên bàn thờ phía ngoài phần thứ nhất.

Điểm quan trọng là không có một hoạt động nào xảy ra trong nơi chí thánh, phần thứ hai của đền thánh. Thấy Tế Lễ Thượng phẩm vào phần đặc biệt này mỗi năm một lần, khi đền thánh được làm sạch.

**Sự hoạt động “hằng dâng” hay “liên tục” nào là quan trọng cho sự phát triển thuộc linh của bạn? Tại sao những hoạt động này được diễn ra “hằng ngày” là điều quan trọng?**

## V. “CỬA LỄ HẰNG DÂNG” – Phần 2 (Hê-bơ-rơ 9:1-14)

Các nghi lễ của đền thánh dưới đất tượng trưng cho công việc của đền thánh trên trời. Các cửa lễ và công việc của thầy tế lễ là những thí dụ cũng như các lời tiên tri về sự chết của Đức Chúa Giê-su và chức vụ Thầy Tế Lễ Thượng phẩm.

### Hê-bơ-rơ 9:1-14 dạy gì về sự liên hệ giữa đền thánh dưới đất và đền thánh trên trời?

Mỗi năm một lần thầy tế lễ thượng phẩm vào Nơi Chí Thánh của đền thánh dưới đất để làm sạch đền thánh (Lê-vi Ký 16). Vì sự làm sạch đền thánh này chỉ có mỗi năm một lần, nên thường được gọi là “việc hằng năm.” Công việc “hằng năm” thì khác với công việc “hằng ngày.” Vì thế công việc của cả đền thánh phải chia làm hai phần: (1) công việc hằng ngày là công việc trong phần thứ nhất; (2) công việc hằng năm trong phần thứ hai, khi đền thánh được làm sạch. Chúng ta đã thấy cái sừng nhỏ tấn công đền thánh trên trời. Đó là sự tấn công chương trình cứu chuộc. Đây chỉ về toàn thể hệ thống Công giáo La mã. Hệ thống này đã cố tiêu diệt công việc và các quyền của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Giê-su trong chương trình cứu chuộc (bài học ngày thứ Sáu).

### Tại sao cái sừng nhỏ chỉ nhắm tấn công vào công việc hằng ngày, tamid? Tại sao sự hiện thấy trong Đa-ni-ên 8 chỉ tập trung vào một phần của công việc đền thánh? Đa-ni-ên 8:14 giúp trả lời những câu này thế nào?

Cái sừng nhỏ chỉ có thể tấn công “cửa lễ hằng dâng.” Bởi vì “cửa lễ hằng dâng,” phần thứ hai của đền thánh, khi được làm sạch và không tiến hành vào lúc đó. Cho đến năm 1844, khi mãn thời kỳ 2300 năm, thì đền thánh được làm sạch và “công việc hằng năm” khởi sự. Cho nên, trong Đa-ni-ên 8, cả hai phần của chức vụ tế lễ của Đức Chúa Giê-su xuất hiện: (1) “công việc hằng ngày” mà cái sừng nhỏ tấn công, và (2) “công việc hằng năm” bắt đầu cuối thời kỳ 2300 ngày vào năm 1844.

**Giả thử nếu mỗi lần phạm tội, bạn phải giết con vật vô tội làm của lễ. Điều này dạy gì cho bạn về tội lỗi? Xin so sánh sự chết của một con dê với sự chết của Đức Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời. Sự chết của Đức Chúa Giê-su nói gì với chúng ta về tiền công của tội lỗi? Bạn coi tội lỗi trong đời mình nghiêm trọng thế nào?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Dưới đây là những lời trích dẫn từ quyển Giáo lý của hội Công giáo (Doubleday, New York, 1995). Khi đọc những câu này, bạn hãy nhớ đến Đa-ni-ên 8:11, 12, và cái sừng nhỏ chiếm đoạt những điều chỉ thuộc về Đức Chúa Trời và Đức Chúa Giê-su mà thôi.

“Quyền “buộc và tha” chỉ về quyền lực để [tha thứ và cất bỏ] tội lỗi . . . Đức Chúa Giê-su đã giao quyền này cho các sứ đồ.” – Số 553.

“Như các phép bí tích, Giáo hội là dụng cụ của Đức Chúa Giê-su. ‘Hội thánh được Đức Chúa Giê-su đưa lên cũng như dụng cụ cho sự cứu rỗi mọi người,’ ‘Nghi lễ cứu rỗi cho toàn cầu.’” – Số 776; phỏng trích.

“ ‘Phương tiện cứu rỗi đầy đủ được đặt để trong Giáo hội.’” – Số 824.

“Căn cứ trên Kinh Thánh và Lời truyền khẩu, Hội nghị dạy rằng Giáo hội là cần thiết cho sự cứu rỗi.” – Số 846.

“Giáo hội là công giáo (chung cho tất cả mọi người): giáo hội rao truyền sự đầy đủ của đức tin. Giáo hội chấp nhận và thi hành tất cả phương tiện cứu rỗi.” – Số 868.

“Không tội nào quá nặng mà giáo hội không thể tha thứ.” – Số 982

“Nếu không có sự tha tội của giáo hội thì sẽ không có hy vọng được sự sống đời đời. Chúng ta hãy cảm tạ Đức Chúa Trời đã ban cho giáo hội ân tứ như vậy.” – Số 983.

“Bởi ý muốn của Đức Chúa Giê-su, Giáo hội có quyền tha tội cho những người chịu báp-têm.” – Số 986.

“Qua nghi thức tế lễ, Đức Chúa Giê-su, Đấng Cứu Thế và Thầy Tế Lễ Thượng phẩm, tiếp tục công việc cứu chuộc chúng ta, trong, với, và qua Giáo hội Ngài.” – Số 1069.

“Phép báp-têm là được sinh vào đời sống mới trong Đức Chúa Giê-su. Theo ý muốn của Chúa, phép báp-têm là cần thiết cho sự cứu rỗi. Giáo hội cũng cần thiết cho sự cứu rỗi. Chúng ta gia nhập vào Giáo hội qua nghi lễ báp-têm.” – Số 1277; Phỏng trích.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Những câu trên đây giúp chúng ta hiểu rõ hơn sự tấn công của cái sừng nhỏ vào công việc chỉ thuộc về Đức Chúa Trời và Con Ngài như thế nào?
2. Hãy thảo luận trong lớp về câu hỏi ở cuối bài học ngày thứ Ba. Hội thánh có phần việc nào trong chương trình cứu rỗi? Có những giới hạn nào trong các việc hội thánh có thể làm cho chúng ta? Tại sao hội thánh là con đường dẫn đến mục tiêu, nhưng không phải là mục tiêu?

## Bài Học 12

**SỰ PHÁN XÉT TRƯỚC NGÀY PHỤC LÂM**

**CÂU GỐC:** “**Này, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm**” (Khải huyền 22:12).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Phục truyền Luật lệ Ký 25:1; I Các Vua 8:32; Thi thiên 51:1-4; Ma-thi-ơ 22:1-13; Hê-bơ-rơ 9:22-24; Khải huyền 20:12; 22:12.

**ĐA-NI-ÊN 8 TẬP TRUNG VÀO CÁI SỪNG NHỎ.** Tuần này chúng ta sẽ học về sự phán xét được trình bày trong Đa-ni-ên 7. Đa-ni-ên 7 và 8 nói về những lẽ thật quan trọng mà chúng ta cần hiểu. Hai đoạn này cần bổ túc cho nhau. Học chung với nhau, Đa-ni-ên 7 và 8 cho chúng ta nhiều chi tiết về sự phán xét.

Điều quan trọng là nên nhớ rằng Đa-ni-ên 7 và 8 không phải chỉ là thần đạo sâu xa, lời tiên tri, hay lịch sử. Đi chung với nhau, hai đoạn này còn nói lên một sứ điệp. Đó là sứ điệp mang niềm hy vọng và đầy hứa hẹn. Đa-ni-ên 7 và 8 nói với chúng ta rằng dù việc làm có xấu xa đến đâu, chúng không tồn tại mãi mãi. Đức Chúa Trời, Đấng bày tỏ cho chúng ta lịch sử thế giới từ thời Đa-ni-ên đến thời chúng ta và tới tương lai, sẽ đem đến một kết cuộc tuyệt vời. Trong ngày cuối cùng đó, tội ác sẽ bị trừng phạt và dân sự Đức Chúa Trời sẽ được cứu. Trong việc nghiên cứu các biểu đồ và biến cố lịch sử, chúng ta cần nhớ điểm quan trọng này. Điều rất quan trọng nữa là chúng ta chia sẻ những lẽ thật này với thế gian. Những lẽ thật này không phải chỉ nói về các con thú và những sừng nhỏ. Những lẽ thật này cũng là các lời hứa tuyệt vời về sự sống đời đời trong nước Đức Chúa Trời. Lời hứa này được thực hiện nhờ sự chết của Đức Chúa Giê-su vì chúng ta.

**I. “CHO ĐẾN KHI ĐẮNG THƯỢNG CỔ ĐẾN” (Đa-ni-ên 7:22).**

Trong tam cá nguyệt này, chúng ta học về tầm quan trọng của sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8. Trong bài học số 5, có bốn đế quốc trong sự hiện thấy. Những biến cố này là sự dấy lên và sụp đổ của Mê-dô Ba-tư, Hy Lạp, và La Mã, và sự làm sạch đền thánh. Ba biến cố đầu cũng quan trọng. Nhưng sự làm sạch đền thánh lại quan trọng hơn hết.

Sự làm sạch đền thánh này là gì mà quan trọng đến nỗi có liên quan đến các đế quốc lớn của lịch sử thế giới mà Kinh Thánh nói đến.

Đa-ni-ên 8 không trả lời nhiều. Nhưng, Đức Chúa Trời không chỉ cho chúng ta trong Đa-ni-ên 8. Ngài cho chúng ta sự so sánh rõ ràng trong Đa-ni-ên 7. Vì thế Đa-ni-ên 7 giúp giải nghĩa Đa-ni-ên 8.

**Trước đây chúng ta đã thấy sự so sánh giữa sự phán xét trong Đa-ni-ên 7 và sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8. Sự phán xét này (sự làm sạch đền thánh) dẫn đến đâu? Kết quả của sự phán xét này là gì? Điểm đặc biệt nào được nói đến nhiều lần? Đa-ni-ên 7:9, 10, 13, 14, 18, 21, 22, 26, 27.**

---

Hãy chú ý đến một đề tài được lặp lại trong những câu này: Các thánh được ban cho nước Đức Chúa Trời. Đó là nước đời đời không bao giờ qua đi như những nước trước đó. Điều được lặp đi lặp lại nhiều lần, là các nước khác nhau, kể cả cái sừng nhỏ tàn ác, sẽ qua đi. Nhưng Đức Chúa Trời và các thánh sẽ được sự chiến thắng cuối cùng. Vậy, tội ác có thể kéo dài một thời gian lâu. Nhưng cuối cùng, tội ác sẽ bị hủy diệt đời đời vì sự phán xét này/sự làm sạch đền thánh. Và nước vĩnh cửu của Đức Chúa Trời sẽ được thành lập.

Vậy, bây giờ để hiểu hơn tại sao sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8 chấm dứt sự hiện thấy về các nước này trong thế gian.

**Hết thảy các nước khác đã dấy lên và sụp đổ, hay cuối cùng sẽ bị hủy diệt. Nhưng các thánh sẽ “nhận được” nước đời đời của Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 7:18). Lời hứa này có ý nghĩa gì đối với bạn? Việc đầu tiên bạn muốn làm là gì khi đến nước ấy?**

---

## II. SỰ PHÁN XÉT VÀ CÁI SỪNG NHỎ (Đa-ni-ên 7:22)

Là tín đồ Cơ Đốc Phục lâm, chúng ta hiểu rằng sự làm sạch đền thánh là sự phán xét cho những người đi theo Đức Chúa Giê-su (Ma-thi-ơ 22:1-13). Chúng ta thấy điều này trong sự làm sạch đền thánh dưới đất, gọi là ngày Đại lễ Chuộc tội (Lê-vi Ký 16). Trong đền thánh dưới đất, sự phán xét tập trung vào dân sự Đức Chúa Trời. Như vậy, tại sao trong Đa-ni-ên 7 và 8, sự phán xét/làm sạch đền thánh có liên quan tới cái sừng nhỏ? Cái sừng nhỏ liên quan đến sự phán xét trước ngày phục lâm thế nào?

**Có sự khác biệt nào về số phận cái sừng nhỏ và số phận “các thánh của Đấng Chí Cao? Đa-ni-ên 7:9, 10, 13, 14, 18, 21, 22, 26, 27.**

Cái sừng nhỏ sẽ bị kết tội và bị hình phạt. Nhưng các thánh được tha thứ mọi tội lỗi. Điều này là ý tưởng thông thường đối với người Hê-bơ-rơ về sự công bình và phán xét. Sự phán xét gồm có hình phạt kẻ có tội và sự tha thứ cho người công bình (thánh thiện). Sự hình phạt và sự tha thứ này của sự phán xét trước phục lâm.

**Phục truyền 25:1 và I Các Vua 8:32 bày tỏ thế nào điều đã được thấy trong Đa-ni-ên 7 và 8?**

Kết quả của sự phán xét trong Đa-ni-ên 7 là cái sừng nhỏ sẽ chấm dứt. Nhưng đó chỉ là kết quả của sự phán xét ngày Chúa phục lâm. Dù sao chăng nữa, ngày Chúa phục lâm dẫn đến sự cuối cùng của cả thế gian (như chúng ta biết bây giờ). Sự phán xét liên quan cái sừng nhỏ, một biểu hiện của tội ác. Chúng ta thấy ở đây có hai phần: (1) tội ác bị trừng phạt và (2) các thánh được tha thứ. Nếu điều này xảy ra một cách khác thì không phải là công bình.

**Người công bình được tha thứ, còn kẻ gian ác bị trừng phạt. Đó là lời hứa của Đức Chúa Trời. Lời hứa ấy giúp bạn thế nào khi bạn cảm thấy nhiều lúc kẻ ác được tha thứ và người công bình lại bị trừng phạt?**

## III. THEODICY, MỘT LẦN NỮA (Đa-ni-ên 7:9, 10)

Trong tuần lễ thứ nhất của tam cá nguyệt này, chúng ta học về chữ *theodicy*. Chữ đó có nghĩa là tên Đức Chúa Trời được giải oan trước mọi tội ác. *Theodicy* nói về chúng ta có thể tin Đức Chúa Trời là nhân lành, thánh thiện và công bằng trong một thế giới tội lỗi.

Chúng ta thấy rằng tội lỗi và tội ác bắt đầu ở một nơi khác trong vũ trụ. Chúng ta cũng thấy rằng những thế giới khác lấy làm kinh ngạc về tội lỗi và sự bội nghịch trên thế gian này. Vì đây chỉ là một chỗ trong vũ trụ mà tội lỗi và sự bội nghịch đã xảy ra. Chúng ta cũng thấy những dân cư thế giới khác (dân chúng và các thiên sứ) trong vũ trụ cũng chú ý học hỏi hơn về tội lỗi và sự bội nghịch trên thế gian.

**Xin đọc Đa-ni-ên 7:9, 10. Sau đó trả lời những câu hỏi sau đây:**

- 1. Biến cố gì đang xảy ra?**
- 2. Biến cố ấy đang xảy ra tại đâu?**
- 3. Biến cố này đang diễn ra trước mặt ai?**

Đa-ni-ên 7:9, 10 bày tỏ một cảnh phán xét trên trời. Sự phán xét này dẫn đến sự hủy diệt cái sừng nhỏ và sự thành lập nước Đức Chúa Trời. Sự phán xét diễn ra trước một đám rất đông dân chúng và thiên sứ. “Ngàn ngàn muôn muôn” là cách miêu tả một đám rất đông không thể đếm được. Vì thế, điều chúng ta thấy trong Đa-ni-ên 7:9, 10 là vũ trụ đang quan sát Đức Chúa Trời phán xét và sự phán xét này dẫn đến sự thành lập nước đời đời của Ngài.

**Thi thiên 51:1-4 và Rô-ma 3:4 phù hợp thế nào với sự phán xét trong Đa-ni-ên 7?**

Đức Chúa Trời phán xét dân sự Ngài trước cả vũ trụ. Ngài làm công việc ấy như thể dân sự sẽ nói, “Chúa làm đúng khi Ngài tuyên án tôi. Ngài công bằng khi Ngài phán xét tôi” (Thi thiên 51:4).

**Bạn cởi mở và ngay thẳng thế nào trong tất cả những sự phán đoán của bạn? Tại sao bạn có thể không cởi mở và ngay thẳng? Bạn cần làm gì để thay đổi những sự phán xét của bạn?**

#### IV. SỰ PHÁN XÉT TRƯỚC PHỤC LÂM (Đa-ni-ên 12:1; Ma-thi-ơ 16:27)

Bạn tìm thấy bằng chứng nào trong Đa-ni-ên 12:1; Ma-thi-ơ 16:27; và Khải huyền 20:12 bày tỏ tại sao sự phán xét xảy ra trước ngày Chúa phục lâm?

---



---

Đến ngày Chúa phục lâm, các thánh nhận được nước và cái sừng nhỏ bị hủy diệt. Vì thế phải có sự phán xét trước khi tuyên án. Ngay cả tòa án gian dối của thế gian cũng làm vậy! Có công bằng gì khi tuyên án một người trước rồi mới điều tra và phiên tòa xử?

Đức Chúa Giê-su trở lại và phán, “Ta (Giê-su) đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm” (Khải huyền 22:12). Hết thảy chúng ta đều bị phán xét về việc làm của mình (Truyền đạo 12:13, 14; I Cô-rinh-tô 3:13; I Phi-e-rơ 1:17; Khải huyền 20:12). Vậy thật rõ ràng, phải có sự phán xét trước ngày Phục lâm. Tin đồ Cơ Đốc Phục lâm gọi sự phán xét này là sự phán xét tiền [trước] Phục lâm hay là sự điều tra (tra xét) phán xét. Chẳng có sự phán xét nếu không có sự điều tra (tra xét những bằng chứng).

**Xin đọc lại cẩn thận cảnh phán xét trong Đa-ni-ên 7. Hãy bỏ qua một bên các con số và năm tháng, tại sao quá rõ ràng đây là sự phán xét trước Phục lâm? Bạn tìm được bằng cứ nào trong những câu nói về sự điều tra phán xét (xin đọc Thi thiên 56:8; 69:28; Đa-ni-ên 12:1; Khải huyền 13:8; 20:12)?**

---



---



---



---

#### V. CÁC TỪNG TRỜI ĐƯỢC LÀM SẠCH (Hê-bơ-rơ 9:22-24)

Xin đọc Hê-bơ-rơ 9:22-24. Sau đó trả lời những câu hỏi sau đây:

1. Hai đền thánh nào được nói đến ở đây?

2. Có sự so sánh nào giữa hai đền thánh? Tác giả Hê-bơ-rơ nói gì về việc phải xảy đến cho hai đền thánh này?

---

Hê-bơ-rơ 9:22-24 đã làm ngạc nhiên các tư tưởng gia không phải Cơ Đốc nhân, vì câu này nói về đền thánh trên trời cần được làm sạch. “Có người nghĩ rằng đền thánh dưới đất được làm sạch bởi vì đền thánh trên trời cũng được làm sạch.” – Phỏng trích từ Craig Koester, *Hebrews*, Anchor Bible Series (Double Day, New York, 2001), tr. 427.

Chữ Hy Lạp trong Hê-bơ-rơ 9:23 cho “làm trong sạch” hay “làm sạch” đến từ chữ Hy Lạp được dùng trong bản dịch cổ Hy Lạp về Đa-ni-ên 8:14. Vậy trước thời Đức Chúa Giê-su, các người Hy Lạp này dịch Cựu Ước hiểu rằng chữ Hê-bơ-rơ trong Đa-ni-ên 8:14 có nghĩa là đền thánh được làm sạch. Những năm về sau, tác giả sách Hê-bơ-rơ có cùng tư tưởng đó. Như đền thánh dưới đất được làm sạch thì đền thánh trên trời cũng phải được làm sạch. Đại ý của sự làm sạch đền thánh dưới đất là chỉ về sự làm sạch lớn hơn, sự làm sạch thật sự tại đền thánh trên trời.

**Xin suy nghĩ về thời điểm của lời tiên tri trong Đa-ni-ên 8:14. Tại sao sự làm sạch đền thánh này cũng là sự làm sạch đền thánh trong Hê-bơ-rơ 9:22-24?**

---

Ngày Đại lễ Chuộc tội là ngày đền thánh được làm sạch. Theo tư tưởng Do Thái thì đây cũng là ngày đại phán xét. Đó là thời gian dành dân sự cơ hội cuối cùng để ăn năn trước ngày phán xét. Trong ngày Đại lễ Chuộc tội, người Giu-đa vẫn còn có dịp nói với nhau về ơn phước này, “Mong bạn được đóng ấn trong sách sự sống đời đời.”

**Tại sao sự công bình (thánh thiện) của Đức Chúa Giê-su bao phủ bạn và bởi đức tin cho bạn niềm hy vọng duy nhất là trong ngày phán xét bạn sẽ được đóng ấn trong sách sự sống đời đời?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Theo tư tưởng Do Thái, việc gì xảy ra trong ngày Đại lễ Chuộc tội khi đền thánh được làm sạch? So sánh những câu dưới đây với Đa-ni-ên 7 và với lời Ellen G. White miêu tả sự phán xét tiền phục lâm trong quyển *The Great Controversy* [thiện ác đấu tranh], chương 23 và 24.

“Đức Chúa Trời ngự trên ngôi Ngài để phán xét thế gian. Cùng lúc ấy, Quan án, Người Biện hộ, và Chuyên viên mở Sách Lý lịch. Sách được đọc, ngay cả chữ ký [tên] của người ấy cũng có trong đó. Tiếng loa lớn được thổi lên. Một tiếng nói nhỏ được nghe. Các thiên sứ run sợ nói, đây là ngày phán xét. . . Trong ngày Đại lễ Chuộc tội, những người sẽ sống hay sẽ chết đều được đóng ấn.” – Phỏng trích *Jewish Encyclopedia*, “The Day of Atonement.”

Những lời cầu nguyện trong ngày Đại lễ Chuộc tội như vậy, “Xin cho tôi được xứng công bình trong ngày phán xét. . . Xin người vu cáo yên lặng và cho phép người biện hộ nói. . . Kết quả của lời cầu xin (của dân sự Đức Chúa Trời), Chúa tuyên bố, Ta (Đức Chúa Trời) tha thứ. . . Xin xóa bỏ sự vi phạm của dân sự đã được cứu. . . Đức Chúa Trời, Đấng Thượng Cổ là Quan án. . . Trong sách sự sống, xin cho chúng tôi được Đức Chúa Trời đóng ấn.” – Phỏng trích.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy suy nghĩ về những điều Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta qua Đức Chúa Giê-su. Nhưng, hãy biết chắc rằng cả vũ trụ đều thấy công lý cũng như sự công bằng của Chúa đối với tội lỗi. Điều này nói gì cho chúng ta về bản tính Đức Chúa Trời? Tại sao Chúa rất xứng đáng cho sự ngợi khen và thờ phượng của chúng ta?
2. Nếu bạn tin rằng người ta được về thiên đàng hay xuống hỏa ngục khi họ chết, tại sao sự phán xét trước Phục lâm không cần thiết? Điều này dạy về những điều tin kính của chúng ta có liên quan với nhau như thế nào?
3. Bạn có biết nhiều người gặp khó khăn khi chấp nhận sự hiểu biết sự phán xét trước phục lâm chẳng? Hãy có một buổi nhóm họp để bạn có thể thông công và chia sẻ những điều bạn học hỏi với những người này.

## Bài Học 13

### PHÚC ÂM VÀ SỰ PHÁN XÉT

**CÂU GỐC:** “Hỡi con cái bé mọn ta, ta viết cho các con những điều này, hầu cho các con khỏi phạm tội. Nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng cầu thay ở nơi Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Giê-su Christ, tức là Đấng công bình” (I Giăng 2:1).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Lê-vi Ký 16; Rô-ma 8:1, 34; Hê-bơ-rơ 6:20; 7:25; 9:24; I Phi-e-rơ 1:2, 18, 19.

**LÀ TÍN ĐỒ CƠ ĐỐC PHỤC LÂM, CHÚNG TA TIN RẰNG TỪ NĂM 1844 CHÚNG TA SỐNG TRONG THỜI KỲ ĐẠI LỄ CHUỘC TỘI THẬT.** Ngày Đại lễ Chuộc tội ở thế gian chỉ là một kiểu mẫu (thí dụ) cho ngày Đại lễ Chuộc tội thật. Sự hy sinh của thú vật là tượng trưng thập tự giá của Đức Chúa Giê-su. Cũng như thế, ngày Đại lễ Chuộc tội dưới đất là tượng trưng cho ngày Đại lễ Chuộc tội thật. Ngày Đại lễ Chuộc tội thật này khởi sự năm 1844 với công việc phán xét của Đức Chúa Giê-su trong đền thánh trên trời.

Thật là một tin mừng! Sự chuộc tội là gì nếu không cứu chúng ta bởi huyết của Đức Chúa Giê-su? Luật pháp không thể chuộc tội (tha thứ và làm sạch). Sự vâng lời không thể chuộc tội. Tính hạnh tốt của chúng ta không thể chuộc tội. Chỉ có huyết của Đức Chúa Giê-su mới có thể chuộc tội chúng ta.

Có phải là một tin mừng là chúng ta sống trong ngày Đại lễ Chuộc tội? Có nên có một “ngày nào” dành riêng cho sự chuộc tội để chúng ta tạ ơn chẳng? Chúng ta có nên vui mừng trong niềm hy vọng được sống trong ngày Đại lễ Chuộc tội thay vì buồn rầu về ngày ấy?

Sự phán xét là một tin mừng vì đó là một phần quan trọng của sự cứu rỗi. Sự phán xét về chúng ta tùy thuộc bởi đức tin sự chết của Đức Chúa Giê-su. Tuần này chúng ta sẽ học về phúc âm và sự phán xét. Chỉ nhờ phúc âm chúng ta có thể thấy được hoàn toàn sự phán xét có ý nghĩa gì đối với chúng ta.

## II. CHÚNG TA ĐỀU PHẢI ỨNG HỮU (Ma-thi-ơ 12:36).

Như chúng ta đã thấy trong bài học số 2, Kinh Thánh nói rõ ràng sẽ có sự phán xét. Đó là một sự phán xét về những việc làm của chúng ta. Đức Chúa Giê-su phán rằng hết thảy chúng ta phải nói lên lý do cho “mọi lời hư không” (Ma-thi-ơ 12:36). Mọi lời nói hư không? Phải chăng đây cũng là Đấng “đếm hết mọi sợi tóc trên đầu chúng ta” (Ma-thi-ơ 10:30)? Phải chăng đây cũng là Đấng biết khi con chim sẽ rơi xuống đất (Ma-thi-ơ 10:29)? Ngài chẳng nói rằng Ngài sẽ “xét đoán mọi sự người ta làm. Điều đó gồm mọi việc người ta tìm cách giấu kín” (Truyền đạo 12:14)? Mọi việc làm hay mọi việc kín nhiệm phải không? Vậy, tư tưởng về sự xem xét mọi việc làm là sự điều tra phán xét, theo sự dạy dỗ của Kinh Thánh.

Nghĩ như thế nào một tội nhân phải khai trình về mọi lời nói hư không, mọi việc kín nhiệm, trong ngày phán xét? Điều này thật đáng sợ! Hãy tưởng tượng bạn đứng trước Đức Chúa Trời trong ngày phán xét khi mọi việc bạn đã làm được đem ra xét xử. Hãy tưởng tượng bạn đứng trước Đức Chúa Trời, trong sự thánh khiết của Ngài, là “ngọn lửa hùng” (Phục truyền 4:24). Người nào (mặc dù phục tòng, thánh thiện hay trung tín đến đâu) có được một lý lịch có thể làm mình được ơn trước một Đức Chúa Trời như vậy?

**Rô-ma 8:34; Hê-bơ-rơ 6:20; 7:25; 9:24; I Giăng 2:1 trả lời những câu hỏi trên đây thế nào?**

Tin mừng về sự phán xét là Đức Chúa Giê-su giúp chúng ta vì Ngài đứng vào địa vị của chúng ta. Đây là chức vụ của thầy tế lễ thượng phẩm. Không có Đức Chúa Giê-su thì hết thảy chúng ta đều sẽ bị chết mất, vì không ai trong chúng ta là đủ hoàn hảo để đứng trước mặt Đức Chúa Trời chí thánh. Nếu chúng ta không mặc lấy sự công bình của Đức Chúa Giê-su (sự thánh khiết của Ngài), chúng ta sẽ phải đứng trước mặt Chúa trong sự công bình riêng của mình. Hết thảy chúng ta đều bị kết án là có tội vì hết thảy chúng ta đều là tội nhân.

**“Chúng ta tự mình không thể chống lại được với những lời buộc tội này. Trong chiếc áo nhớp tội lỗi, chúng ta thú nhận mình là kẻ có tội. Chúng ta phải đứng trước mặt Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Giê-su là Đấng Biện hộ của chúng ta. Ngài bào chữa cho những người đã ăn năn và giao phó linh hồn mình cho Ngài. Đức Chúa Giê-su bênh vực họ và đánh bại kẻ vu cáo họ bởi những lý luận hùng hồn của thập tự giá Ngài.”** – Phỏng trích Ellen G. White, Testimonies for the Church, quyển 5, tr. 471. Lời trích dẫn này giúp bạn hiểu rõ hơn thế nào về hy vọng duy nhất của mình trong ngày phán xét?

## II. HUYẾT VÀ SỰ PHÁN XÉT (Lê-vi Ký 16; Hê-bơ-rơ 9:12-14)

Đền thánh là trung tâm điểm những điều tin kính của chúng ta là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm. Đền thánh dưới đất là một kiểu mẫu của chương trình cứu rỗi. Đền thánh trên trời là nơi Đức Chúa Giê-su hiện nay đang làm việc cho chúng ta qua sự chết chuộc tội của Ngài. Căn cứ trên (1) kiểu mẫu của đền thánh dưới đất, (2) sách Hê-bơ-rơ, và (3) những lời tiên tri trong Đa-ni-ên, tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm tin rằng từ năm 1844 Đức Chúa Giê-su đang ở trong nơi Chí thánh. Đây là nơi sự phán xét (Đa-ni-ên 7) hiện nay đang xảy ra.

Phần nhiều sự hiểu biết của chúng ta về điều này đều đến từ ngày Đại lễ Chuộc tội dưới đất. Mỗi năm một lần, thầy tế lễ thượng phẩm vào nơi Chí thánh trong đền thánh dưới đất. Điều này đã được viết rõ ràng trong Lê-vi Ký 16.

**Bao nhiêu lần huyết được nói đến trong Lê-vi Ký 16? Huyết tiêu biểu cho gì? Xin cũng đọc Hê-bơ-rơ 9:12-14.**

Huyết thật rất quan trọng trong ngày Đại lễ Chuộc tội dưới đất. Huyết tiêu biểu cho huyết của Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Giê-su đổ huyết vì tội chúng ta trên Thập tự giá. Vì ngày Đại lễ Chuộc tội là ngày phán xét, nên sự phán xét và sự chuộc tội liên hệ chặt chẽ với nhau. Vậy, vì sự chuộc tội là tin mừng, thì sự phán xét cũng là một tin mừng. Và sự phán xét là tin mừng bởi vì huyết tiêu biểu cho sự sống và sự chết của Đức Chúa Giê-su cho chúng ta.

**Những sách sau đây nói cho chúng ta huyết quan trọng thế nào trong chương trình cứu chuộc: Lê-vi Ký 17:11; Lu-ca 22:20; Rô-ma 5:9; Hê-bơ-rơ 10:19; 12:24; 13:20; I Phi-e-rơ 1:2, 18, 19?**

Huyết tiêu biểu cho sự sống. Đổ huyết ra nghĩa là chết. Đổ huyết ra là tiêu biểu cho sự sống và sự chết của Đức Chúa Giê-su vì chúng ta. Các thầy tế lễ thượng phẩm dùng huyết đã đổ ra trong ngày Đại lễ Chuộc tội. Vậy, huyết rất quan trọng trong ngày Đại lễ Chuộc tội bởi vì huyết tiêu biểu cho sự sống và sự chết của Đức Chúa Giê-su vì chúng ta! Đó là lý do tại sao đối với Cơ Đốc nhân, sự phán xét là một tin mừng. Chúng ta có Đấng Thay Thế đứng trước Đức Chúa Trời “vì chúng ta” (Hê-bơ-rơ 9:24) trong ngày phán xét.

**Hãy tưởng tượng bạn đứng trước mặt Đức Chúa Trời trong ngày phán xét mà không có Đấng Thay Thế! Bạn sẽ có hy vọng nào? Tại sao bạn phải có Đấng Thay Thế trong ngày phán xét?**

### III. CHIẾC ÁO LỄ (Ma-thi-ơ 22:1-13)

Trong bài học số 2, chúng ta đã nghiên cứu ngụ ngôn về tiệc cưới trong Ma-thi-ơ 22 là bằng cố của sự phán xét trước Phục lâm. Nhưng ngụ ngôn này còn có ý nghĩa nhiều hơn là chỉ nói về sự chọn đúng giờ. Ngụ ngôn này là một thí dụ về sự bao phủ hay không bao phủ bởi sự công bình của Đức Chúa Giê-su trong ngày phán xét.

**Có sự khác biệt nào về việc người đó ở lại hay ra đi? Ma-thi-ơ 22:1-13.**

**Chiếc áo lễ tiêu biểu cho gì? Ê-sai 61:10; Xa-cha-ri 3:1-5.**

Trong ngụ ngôn này chúng ta thấy rõ ràng một người đã nhận lời mời dự tiệc cưới nhưng không đủ điều kiện để dự tiệc. Ông ta đã từ chối điều người chủ ban cho: chiếc áo công bình trọn vẹn của Đức Chúa Giê-su. Khi vua vào xem khách dự tiệc thì thấy ông ta không mặc áo cưới.

Ngụ ngôn này nói rằng cả người tốt và người xấu đều đến dự tiệc, và cũng không nói người không mặc áo lễ là tốt hay xấu. Nhưng không mặc áo trong ngày phán xét, chúng ta đều sẽ bị coi là có tội. Việc chúng ta tốt hay xấu sẽ không là vấn đề. Điều người khách cần cũng là điều chúng ta cần trong ngày phán xét. Chúng ta cần có cái gì đó bao phủ chúng ta. Nếu không, chúng ta sẽ bị quăng ra ngoài là nơi khóc lóc và nghiến răng. Sự bao phủ đó tiêu biểu là chiếc áo. Chiếc áo này là sự công bình của Đức Chúa Giê-su ban cho các môn đồ của Ngài bởi đức tin. Sự công bình của Đức Chúa Giê-su là hy vọng duy nhất của chúng ta bây giờ và trong ngày phán xét.

Chúng ta cần có điều gì đó để ứng hầu trong ngày phán xét. Nhờ sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su, chúng ta có tất cả điều chúng ta cần, vì đức tin chúng ta nơi Ngài (Rô-ma 1:21, 22; 10:3; II Phi-e-rơ 1:1.)

**Bạn có chấp nhận lời mời dự tiệc cưới, nhưng không chấp nhận những điều kiện để dự tiệc? Những điều kiện nào? Hãy chuẩn bị để nói về những điều kiện ấy trong lớp Sa-bát.**

### IV. KHÔNG CÓ SỰ ĐOÁN PHẠT (Rô-ma 8:1, 2; Gia-cơ 2)

**Sứ điệp nào trong Rô-ma 8:1, 2 rất quan trọng trong ngày phán xét?**

Tin mừng về sự phán xét là chúng ta không phải tùy thuộc vào sự công bình của mình, mà cần lệ thuộc vào sự công bình của Đức Chúa Giê-su. Bị phán xét về việc làm không có nghĩa là chúng ta được cứu bởi việc làm. Chúng ta được cứu chỉ nhờ sự công bình của Đức Chúa Giê-su. Bởi đức tin chúng ta, Ngài ban cho chúng ta sự công bình của Ngài. Đức tin chúng ta luôn luôn được chứng tỏ bởi việc làm. Sự công bình của Đức Chúa Giê-su bao phủ chúng ta ngay khi chúng ta đầu phục Chúa và nhận lãnh sự công bình của Ngài.

**Gia-cơ 2 giúp chúng ta hiểu thế nào về việc mình làm trong ngày phán xét?**

Nhưng làm thế nào tôi biết được công việc mình làm bày tỏ đức tin của tôi? Câu hỏi này có ý nghĩa, nhưng là những ý nghĩa sai lạc. Câu hỏi này giống thái độ của những người nói, “Lạy Chúa! Lạy Chúa! Chúng tôi chẳng từng nhơn danh Chúa mà nói tiên tri sao? Nhơn danh Chúa mà trừ quỷ sao? Và lại nhơn danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao?” (Ma-thi-ơ 7:22). Câu hỏi này cũng giống thái độ của người đã nói, “Lạy Đức Chúa Trời, tôi tạ ơn Ngài, vì tôi không phải như người khác, tham lam, bất nghĩa, gian dâm, cũng không phải như người thu thuế nầy. Tôi kiêng ăn một tuần lễ hai lần và nộp một phần mười về mọi món lợi của tôi” (Lu-ca 18:11, 12).

Thay vào đó, thái độ của chúng ta phải giống như của người thu thuế. Người đấm ngực nói rằng, “Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót lấy tôi, vì tôi là kẻ có tội!” (Lu-ca 18:13). Những người đã thấy một phần nhỏ sự công bình của Đức Chúa Giê-su thì biết rằng họ phải phủ phục trước sự nhân từ và ân điển của Đức Chúa Trời. Họ nhận biết rằng công việc mình làm chẳng bao giờ đủ. Đó là tại sao họ phải sống bởi đức tin và trông cậy nơi những lời hứa của Chúa là Đấng sẽ cứu họ chỉ một mình Đức Chúa Giê-su mà thôi. Ý thức rằng những công việc của chúng ta chẳng bao giờ đủ sẽ thúc giục chúng ta giữ đức tin và trông cậy nơi lời hứa cứu rỗi của Đức Chúa Giê-su. Bởi đức tin chúng ta tin rằng những lời hứa của Đức Chúa Trời có quyền thay đổi đời sống chúng ta, và sự thay đổi này thông qua việc làm.

## V. ĐƯỢC PHÁN XÉT BỞI VIỆC LÀM; ĐƯỢC CỨU BỞI ĐỨC TIN (Truyền đạo 12:14; Rô-ma 3:23; 8:34; Giăng 14:15; Ma-thi-ơ 18:23-35; Xa-cha-ri 3:1-5)

Theo sự suy nghĩ dưới đây và tìm những câu khác nữa. Điều này giúp bạn hiểu thế nào về sự phán xét bởi việc làm, có ý nghĩa gì đối với những người được cứu bởi đức tin?

Cuộc đời của Cơ Đốc nhân sẽ được xem xét trước mặt Đức Chúa Trời trong ngày phán xét từ mọi việc làm và mọi sự kín nhiệm, mọi lời nói (Thi thiên 135:14; Truyền đạo 12:14; Ma-thi-ơ 12:36; Rô-ma 14:10-12; II Cô-rinh-tô 5:10; Hê-bơ-rơ 10:30). Ai có thể đứng nổi trước mặt sự tra xét như vậy? Không một ai (Rô-ma 3:23; Ga-la-ti 3:22; I Ti-mô-thê 1:15; Rô-ma 3:10). Nhưng, đối với người thật lòng tin Chúa, thì Ngài là Đấng Biện Hộ, Đấng Thay Mặt, Đấng Trung Bảo của họ (Đấng ở giữa họ) ở trên trời. (Rô-ma 8:34; Hê-bơ-rơ 6:20; 7:25; 9:24; I Giăng 2:1). Họ chẳng có chi hết để khiến họ được ân huệ với Đức Chúa Trời. Họ chẳng có việc làm đủ tốt để khiến họ được công bình trước mặt Chúa. Nhưng trong đời sống bày tỏ họ có đức và thật sự ăn năn (Ma-thi-ơ 7:24-27; Giăng 14:15; Gia-cơ 2:14-20; I Giăng 4:20; 5:3). Họ đối xử với kẻ khác, với người nghèo, thiếu thốn và tù nhân thế nào. Họ tha thứ người khác như họ được tha thứ (Ma-thi-ơ 7:2; 12:36, 37; 18:23-35; 25:31-46). Những việc này chẳng bao giờ khiến họ được công bình (nên thánh) trước mặt Đức Chúa Trời. Họ chẳng bao giờ thỏa đáp những sự đòi hỏi để vi phạm luật pháp. Nhưng những sự này chứng tỏ rằng họ chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Thay Thế cho họ. Sự công bình của Ngài sẽ bao phủ họ như một chiếc áo trong ngày phán xét (Lê-vi Ký 16; Xa-cha-ri 3:1-5; Ma-thi-ơ 22:1-14; Rô-ma 8:1, 34; Hê-bơ-rơ 9:24; I Giăng 2:1).

Hay là như Ellen G. White đã giải nghĩa rõ ràng, “Chúng ta sẽ ý thức tình trạng tội lỗi của mình. Nhưng chúng ta cần lệ thuộc nơi Đức Chúa Giê-su là sự công bình, sự thánh hóa và sự cứu rỗi của chúng ta. Chúng ta không thể trả lời những sự kết tội của Sa-tan chống lại chúng ta. Chỉ một mình Đức Chúa Giê-su có thể biện hộ cho chúng ta. Ngài có thể làm Sa-tan im lặng với những lý luận căn cứ trên sự công bình của Ngài, chớ không phải của chúng ta.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, quyển 5, tr. 472. Căn cứ vào việc làm của chúng ta để được cứu rỗi là điều vô ích. Vì lý do ấy, chúng ta phải hoàn toàn lệ thuộc nơi lòng thương xót của Đức Chúa Giê-su, nơi huyết và sự công bình của Ngài. Sau đó, vì lòng kính mến và sự biết ơn của chúng ta đối với sự cứu chuộc của Ngài, chúng ta sẽ phục vụ Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí và hết sức. Đây là sự phục vụ để tỏ lòng biết ơn Chúa qua việc làm.

**Việc làm của bạn phản ảnh đức tin của bạn thế nào? Điều gì bạn cần ăn năn và thay đổi để phản ảnh đầy đủ sự công bình của Đức Chúa Giê-su?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, quyển 5, “Joshua and the Angel,” tr. 467-476.

Về sự phán xét các thánh, Ellen G. White viết, “Hy vọng độc nhất của họ là ở nơi lòng thương xót của Đức Chúa Trời. Sự biện hộ duy nhất của họ là sự cầu nguyện. Giô-suê nài xin trước Thiên sứ. Cũng một cách đó, hội thánh trong ngày cuối cùng, với lòng tan nát và đức tin nóng nãy, sẽ nài xin sự tha thứ và sự cứu rỗi qua Đức Chúa Giê-su, Đấng Trung Bảo của họ. Họ hoàn toàn ý thức đời sống tội lỗi của mình. Họ thấy họ thật yếu đuối và không xứng đáng. Khi tự xét mình, họ mất hết hy vọng. Kể cảm dỗ họ (Sa-tan) đứng bên cạnh để tố cáo họ, giống như nó đã lên án Giô-suê. Sa-tan chỉ vào cái áo nhớp và bản tính xấu của họ. Nó vạch ra sự yếu đuối và ngu dốt của họ. Nó nhắc lại cái tội vô ơn của họ. Nó lý luận rằng bản tính của họ không giống như bản tính Đấng Christ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, quyển 5, tr. 473.

Trong sự phán xét, “Sa-tan vạch ra lý lịch cuộc đời các thánh và bản tính tội lỗi của họ. Nó tố cáo là họ không giống Đấng Christ. Nó nói họ đã làm sỉ nhục Đấng Cứu Thế. Nó đưa ra một danh sách liệt kê tất cả những tội mà nó đã cảm dỗ họ phạm. Vì những tội lỗi này, Sa-tan tuyên bố họ ở dưới quyền của hắn.

“Đức Chúa Giê-su không bào chữa tội lỗi của họ. Nhưng Ngài bày tỏ họ đã ăn năn và có đức tin nơi Ngài. Ngài tuyên bố họ đã được tha thứ. Ngài giờ hai bàn tay có dấu đinh hướng về Đức Chúa Cha và các thiên sứ thánh, nói, “Con biết tên họ. Con đã khắc tên họ trong lòng bàn tay con.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Great Controversy*, tr. 484.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy thảo luận trong lớp về câu trả lời của các bạn cho câu hỏi của cuối bài học ngày thứ Ba.
2. Bạn nghĩ tại sao sự phán xét trước phục lâm lại gây rất nhiều sự sợ hãi và lo lắng cho số đông người trong Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm?
3. Lớp bạn có thể làm gì để giúp tất cả thuộc viên của hội thánh hiểu rõ hơn về tin mừng của sự phán xét?

Bạn có thể làm gì để giúp một người đang nản lòng về việc đi theo Đức Chúa Giê-su? Bạn có thể dùng những điều chúng ta học trong tuần này thế nào để khuyến khích người đó?

## Bài Học 14

## Ý NGHĨA CỦA SỰ PHÁN XÉT NGÀY NAY

**CÂU GỐC:** “Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời, đất, biển và các suối nước” (Khải huyền 14:7).

**NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY:** Gióp 1:7-11; Thi thiên 73:1-17; Ma-thi-ơ 5:16; Giăng 14:2; Công vụ các Sứ đồ 1:11; I Cô-rinh-tô 4:5, 9; Ê-phê-sô 2:8-10; 3:10; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:14-18; Khải huyền 22:12.

**CHÚNG TA ĐÃ HỌC NHIỀU VỀ SỰ PHÁN XÉT TRƯỚC PHỤC LÂM 1844.** Chúng ta đã nghiên cứu Kinh Thánh trình bày về sự phán xét này. Chúng ta đã học về kiểu mẫu đền thánh dưới đất, những lời tiên tri trong Đa-ni-ên, tới cuộc đời và sự chết của Đức Chúa Giê-su và sách Hê-bơ-rơ. Chúng ta đã thấy bằng chứng chắc chắn của Kinh Thánh về sự phán xét này.

Nhưng, để làm gì? Đây, chúng ta đang sống ở thế kỷ thứ 21. Sự phán xét khởi đầu năm 1844 có ý nghĩa gì đối với chúng ta ngày nay? Tại sao lại quan trọng đối với chúng ta để tin vào sự phán xét này? Sự phán xét bày tỏ gì về Đức Chúa Trời và sự cứu rỗi của Ngài?

Sự phán xét 1844 giúp trả lời câu hỏi về sự Thất Vọng Lớn. Sự phán xét giúp các nhà tiên bố Cơ Đốc Phục Lâm hiểu rõ hơn những lời tiên tri của ông William Miller. Nhưng còn bây giờ thì sao? Ngày nay chúng ta liên hệ thế nào với sự phán xét? Lời tiên tri về sự phán xét được ứng nghiệm vào thời mà ngay cả các ông bà cố của chúng ta chưa sinh ra.

Bài học tuần này nghiên cứu một số câu hỏi này.

## I. SỰ PHÁN XÉT VÀ SỰ CÔNG BẰNG (Thi thiên 73:1-17)

Thế giới của chúng ta tràn đầy sự bất công. Trong mọi xứ, mọi chính phủ, mọi thành phố, đô thị và làng mạc, đều có sự bất công và không bình đẳng. Không ai đã tránh khỏi sự phi lý và bất công. Sống ở thế gian tội lỗi này, chúng ta có kinh nghiệm về sự bất công.

Lẽ dĩ nhiên, sự bất công lớn nhất đã xảy ra tại Thập tự giá. Đức Chúa Giê-su, Đấng Vô Tội, chịu hình phạt mà tất cả tội nhân đáng chịu. Sự hình phạt đó là sự chết thứ hai. Vì thế, khi chúng ta kinh nghiệm sự bất công, chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ, đã phải chịu sự bất công lớn lao nhất.

**Thi thiên 73:1-17 đã nói lên điều gì? Điều này có liên quan thế nào đến sự hiểu biết của chúng ta về đền thánh và sự phán xét?**

---



---

Lẽ thật về sự phán xét 1844 dạy rằng sẽ có sự phán xét. Đây sẽ là một sự phán xét công bằng để tội ác bị trừng phạt và dân sự Đức Chúa Trời được trắng án. Lẽ thật về sự phán xét dạy về sự phán xét và cho chúng ta biết khi nào việc này sẽ xảy ra. Sự phán xét 1844 nói rằng sự công bằng của Đức Chúa Trời sẽ không trì hoãn mãi mãi. Ngài đã hứa sẽ có sự phán xét (Khải huyền 14:7). Sự phán xét 1844 cũng nói cho chúng ta biết chúng ta có thể tin cậy nơi Đức Chúa Trời là Ngài sẽ trừng phạt tội ác và phục hồi đạo đức. Lẽ thật về sự phán xét nói với thế giới rằng sự phán xét đã bắt đầu, và một ngày kia chúng ta sẽ thấy kết quả cuối cùng của sự phán xét. Bây giờ, chúng ta sống bởi đức tin. Chúng ta đang chờ đợi ngày có sự công bằng và phục hồi cuối cùng.

**Mới đây bạn có đối xử với ai bất công không? Nếu có, bạn có thể làm gì để đền bù lại? Tại sao bạn phải đền bù?**

---



---



---

## II. CHỨNG MINH ĐỨC CHÚA TRỜI CÔNG BÌNH (Rô-ma 3:26)

Trong ba tháng này, chúng ta đã học một đề tài quan trọng, ấy là chứng minh Đức Chúa Trời là công bình trước thế gian tội lỗi.

Sự phán xét rất quan trọng bởi vì sự phán xét nói cho chúng ta rất nhiều về bản tính Đức Chúa Trời. Sự phán xét dạy chúng ta rằng Đức Chúa Trời rất minh bạch khi Ngài đối xử với tội lỗi, sự bội nghịch và sự bỏ đạo. Sự phán xét nói cho chúng ta biết rằng chúng ta có thể tin cậy nơi Đức Chúa Trời ngay cả khi có những việc thật xấu xa. Dù thế giới có kinh khủng ra sao, Đức Chúa Trời vẫn là Đấng chúng ta có thể tin cậy, vì hết thảy mọi việc Ngài làm và cách đối xử của Ngài sẽ được bày tỏ ra cho cả vũ trụ xem xét.

**Những câu sau đây dạy thế nào về sự chính đáng của Đức Chúa Trời?**

*Thi thiên 19:9* \_\_\_\_\_

*Rô-ma 3:26* \_\_\_\_\_

*I Cô-rinh-tô 4:5* \_\_\_\_\_

*I Cô-rinh-tô 13:12* \_\_\_\_\_

Sự phán xét nói cho chúng ta biết ngay bây giờ Đức Chúa Trời đang làm việc cách công khai. Cả vũ trụ thấy sự thánh thiện sự công bằng trong sự phán xét của Đức Chúa Trời. Chúng ta hiểu rằng ngày của chúng ta sẽ đến khi “biết hoàn toàn như Ngài biết chúng ta hoàn toàn”. Kinh Thánh nói, “Chúng ta sẽ xét đoán các thiên sứ” (I Cô-rinh-tô 6:3). Tất cả mọi việc sẽ được tỏ bày công khai cho chúng ta kiểm tra. Lễ thật về sự phán xét trước Phục lâm nói cho chúng ta biết rằng sự phán xét này đã bắt đầu, và trong một ngày gần đây, chúng ta sẽ có lời giải đáp cho tất cả những câu hỏi. Mọi câu hỏi về đau đớn, thống khổ, và tội lỗi sẽ được giải quyết. Và chúng ta cùng với các thiên sứ sẽ thấy sự thánh khiết và công bằng của Đức Chúa Trời trong việc trừ bỏ tội lỗi, sự gian ác và bội nghịch khỏi thế gian.

**Có những câu hỏi nào bạn muốn hỏi Đức Chúa Trời? Có những điều gì bây giờ bạn không thể hiểu được? Có lời hứa nào cho bạn biết một ngày nào đó những câu hỏi của bạn sẽ được giải đáp để làm sáng danh Đức Chúa Trời?**

## III. SỰ PHỤC LÂM CỦA CHÚA (Công vụ các Sứ đồ 1:11)

Xin ôn lại cảnh phán xét trong Đa-ni-ên 7. Sự phán xét trước Phục lâm là việc cuối cùng sẽ xảy ra trong lịch sử cứu chuộc.

**Những điều sau đây nói về gì? Giảng 14:2; Công vụ 1:11; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:14-18; Khải huyền 22:12.**

---

**Những câu nào khác bạn có thể tìm được cũng nói về điều này?**

---

Khi còn ở dưới đất, Đức Chúa Giê-su đã nhiều lần nói về sự tái lâm của Ngài. Hội thánh đầu tiên trông đợi Ngài sớm trở lại. Trải qua hàng trăm năm dài đau khổ các Cơ Đốc nhân đã mong đợi Chúa trở lại. Ngày nay, chúng ta cũng sống trong niềm hy vọng là Đức Chúa Giê-su sẽ sớm trở lại.

Nhưng chúng ta vẫn còn ở đây. Với mỗi năm trôi qua, người ta dễ mất đi niềm hy vọng về ngày phục lâm của Chúa.

Đây là lúc sự phán xét đến. Sự phán xét dạy chúng ta về thời kỳ chúng ta đang sống. Sự phán xét là sứ điệp từ Đức Chúa Giê-su, dạy rằng, *Hãy tin ta, ta sẽ trở lại như ta đã phán. Sự tái lâm của ta không còn quá xa đâu.*

Sự phán xét tiền phục lâm 1844 là thời kỳ tiên tri cuối cùng ban cho thế giới. Sự phán xét là cách Đức Chúa Trời cho chúng ta biết về những biến cố cuối cùng đang xảy ra và sự phục lâm của Đức Chúa Giê-su sẽ đến mau chóng. Tất cả các đế quốc trong sự hiện thấy của Đa-ni-ên đã đến và đi như lời tiên tri. Đức Chúa Trời chứng minh chúng ta có thể tin cậy nơi Ngài về những biến cố tương lai. Vậy, chúng ta có thể tin sự phán xét sẽ dẫn đến ngày Chúa phục lâm. Bởi vì chúng ta biết khi sự phán xét này bắt đầu, thì chúng ta có thể biết rằng ngày Phục lâm của Chúa gần đến.

**Trong lớp học, bạn hãy nói về những dấu hiệu về thời kỳ chúng ta đang sống. Những dấu hiệu này nói trước thế nào về ngày Chúa phục lâm? Tại sao sự phán xét là dấu hiệu chắc chắn nhất báo trước về ngày Chúa phục lâm?**

#### IV. SỰ CỨU RỒI CHẮC CHẴN (Ê-xê-chi-ên 18:24)

Có lẽ điểm quan trọng hơn hết về sự phán xét tiền Phục lâm 1844 là một sứ điệp bảo đảm chắc chắn. Sự phán xét là một lời hứa rằng nếu chúng ta trung tín với Chúa bao lâu, thì chúng ta sẽ có Thầy Tế Lễ Thượng phẩm trung tín (Giê-su) cầu thay cho chúng ta bấy lâu. Đức Chúa Giê-su là Thầy Tế Lễ Thượng phẩm trung thành, Đấng Thay Thế chúng ta trong ngày phán xét (bài học 13). Chúng ta đều là tội nhân. Chúng ta đã phạm luật pháp Đức Chúa Trời. Chúng ta đáng chết sự chết thứ hai. Nhưng chúng ta có sự bảo đảm rằng trong ngày phán xét, chúng ta sẽ không bị kết tội bởi vì chúng ta có Đức Chúa Giê-su đứng vào chỗ của chúng ta. Đây là sứ điệp quan trọng nhất của sự phán xét 1844.

**Một số Cơ Đốc nhân không hiểu về sự phán xét vì họ tin rằng “một lần được cứu thì được cứu mãi mãi.” Tư tưởng này có nghĩa là một khi họ chấp nhận Đức Chúa Giê-su làm Cứu Chúa mình, thì họ luôn luôn được cứu. Dù họ có những sự lựa chọn khác cũng không sao. Dù họ có bỏ Đức Chúa Giê-su cũng không hề gì. Những câu sau đây chứng minh “một lần được cứu thì luôn luôn được cứu” là sai lầm và nguy hiểm thế nào? Ê-xê-chi-ên 18:24; Ma-thi-ơ 24:13; Lu-ca 8:5-15; Rô-ma 11:16-21; I Cô-rinh-tô 9:27.**

Tín đồ Cơ Đốc Phục lâm và nhiều Cơ Đốc nhân khác loại bỏ tư tưởng “một lần được cứu thì luôn luôn được cứu.” Họ hiểu rằng môn đồ của Đức Chúa Giê-su có thể bỏ Ngài. Với sự hiểu biết này, chúng ta hiểu rõ hơn ý nghĩa của sự phán xét tiền Phục lâm, mà những quyết định của chúng ta thuận hay nghịch với Chúa là quyết định cuối cùng. Sự phán xét không phải là lúc Đức Chúa Trời quyết định để tiếp nhận hay loại bỏ chúng ta. Sự phán xét là lúc Đức Chúa Trời tuyên bố sự lựa chọn của chúng ta là cuối cùng dù chúng ta chấp nhận hay từ bỏ Ngài. Đó là một sự lựa chọn rõ ràng qua việc làm của chúng ta. Tin mừng về sự phán xét ấy là chúng ta được bảo đảm chắc chắn nếu chúng ta trung tín với Đức Chúa Giê-su. Nếu chúng ta chấp nhận sự công bình của Chúa, thì Ngài sẽ đứng vào chỗ của chúng ta trong ngày phán xét. Khi tên chúng ta được đưa ra trong ngày phán xét, thì chúng ta sẽ được đóng ấn đời đời cho sự cứu rỗi mà Chúa đã ban cho chúng ta. Vậy, khi tên chúng ta được nêu lên trong ngày phán xét, những Cơ Đốc nhân thật là những người thật sự một lần được cứu thì được cứu vĩnh viễn.

**Có người hỏi bạn “Làm sao bạn biết mình được cứu?” Bạn sẽ trả lời thế nào và tại sao? Xin chia sẻ câu trả lời của bạn trong lớp học Sa-bát.**

#### V. BỊ PHÁN XÉT BỞI VIỆC LÀM (Ê-phê-sô 2:8-10)

Kinh Thánh dạy rằng chúng ta được cứu bởi đức tin chứ không phải bởi việc làm (Rô-ma 3:28). Kinh Thánh cũng dạy rằng chúng ta bị phán xét bởi việc làm của mình (Truyền đạo 3:17; 12:14; II Cô-rinh-tô 5:10; I Phi-e-rơ 1:17). Khi chúng ta ý thức rằng việc làm của chúng ta sẽ bị phán xét, thì chúng ta nên làm những việc lành. Chúng ta không nên làm việc để được cứu, mà làm việc vì Đấng Christ sống trong lòng chúng ta bởi Đức Thánh Linh (Ê-xê-chi-ên 36:26, 27; Ga-la-ti 5:16-26).

**Đức tin và việc làm của phải được quân bình thế nào? (Ê-phê-sô 2:8-10).**

---

Những việc làm không thể cứu chúng ta, nhưng bày tỏ rằng chúng ta đã được cứu, và Đấng Christ sống trong chúng ta. Những việc làm của chúng ta còn có ý nghĩa nhiều hơn nữa. Việc làm là một phần của câu trả lời cho những câu hỏi về bản tính Đức Chúa Trời.

**Những câu sau đây nói gì về những việc lành của chúng ta? Gióp 1:7-11; Ma-thi-ơ 5:15, 16; I Cô-rinh-tô 4:9; Ê-phê-sô 3:10.**

---

Sự phán xét nói với chúng ta rằng cả vũ trụ đang quan sát những việc làm của chúng ta. Nếu chúng ta yêu mến Đức Chúa Trời và vui mừng trong sự cứu rỗi, thì chúng ta gửi một sứ điệp cho cả thế gian và vũ trụ. Sứ điệp là chúng ta kính mến và phục vụ Chúa là Đấng đã làm quá nhiều cho chúng ta. Những việc lành bày tỏ đức tin của chúng ta nơi Đấng Christ là thật. Những việc lành không cứu chúng ta. Nhưng chúng bày tỏ rằng Đấng Christ đã làm đúng khi đem chúng ta vào nước . . . không bao giờ bị hủy diệt” (Đa-ni-ên 7:14).

**Những việc làm của bạn nói lên sứ điệp nào cho những người đang quan sát bạn? Bạn cần có những sự thay đổi nào để sứ điệp được tốt hơn?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *The Great Controversy*, "God's Law Immutable," tr. 433-450.

Một điểm quan trọng khác về sự phán xét 1844 liên quan tới Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm. Nền tảng (căn bản) của hội thánh chúng ta được xây trên sự hiểu biết rằng những người theo phong trào Miller giải nghĩa sai về biến cố, nhưng đúng về niên hiệu. Lịch sử chúng ta và nền tảng Kinh Thánh của phong trào Miller đến từ lời tiên tri về sự phán xét 1844 trong sách Đa-ni-ên. Vì vậy, điều quan trọng cho tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm ngày nay là hiểu Kinh Thánh và sự hiểu biết này hỗ trợ sự phán xét 1844 thế nào. Chúng ta đã hiểu biết nhiều hơn về lẽ thật của sự phán xét. Nhờ hiểu biết chắc chắn về những điều Kinh Thánh dạy về 1844, chúng ta có thể biết chắc rằng nền tảng tiên tri của hội thánh chúng ta được đặt trên Kinh Thánh.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Những câu trả lời cho câu hỏi cuối cùng của ngày thứ Tư dạy chúng ta gì về sự chúng ta hiểu chương trình cứu chuộc thế nào?
2. Sự phán xét 1844 giúp chúng ta hiểu chúng ta đang ở đâu trong thời kỳ tiên tri. Nhưng hiện nay chúng ta đang sống trong thế kỷ thứ 21. Năm 1844 đã quá xa xôi. Cứ mỗi năm trôi qua, thì năm 1844 lại càng lùi xa hơn nữa. Chúng ta nên làm thế nào với thời gian trôi qua? Khi bạn suy nghĩ về câu trả lời thì cũng nghĩ về những thời kỳ tiên tri này; 1260 năm, 2300 năm, 490 năm, v.v. Những thời kỳ dài này giúp chúng ta để giữ mọi sự quân bình ra sao ?
3. Lớp học của bạn hãy lấy những điều đã học được trong tam cá nguyệt này để dùng làm một buổi hội thảo cho cả hội thánh. Buổi hội thảo này nên nhấn mạnh về Kinh Thánh là nền tảng của sự điệp 1844.